

**TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM**



VĂN KIẾN
ĐẠI HỘI XII
CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM
NHIỆM KỲ 2013 - 2018

LƯU HÀNH NỘI BỘ

Hà Nội, tháng 3/2013

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM

VĂN KIẾN
ĐẠI HỘI XII
CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM
NHIỆM KỲ 2013 - 2018

Hà Nội, tháng 3/2013

CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM



Quang cảnh Đại hội XII Công đoàn Xây dựng Việt Nam



CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM



Đoàn Chủ tịch Đại hội XII Công đoàn Xây dựng Việt Nam

CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM



*Đồng chí Trịnh Đình Dũng, Ủy viên Trung ương Đảng,
Bí thư Ban Cán sự Đảng, Bộ trưởng Bộ Xây dựng gắn
Huân chương Độc lập hạng nhất lên Cờ truyền thống của
Công đoàn Xây dựng Việt Nam*

CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM



*Đồng chí Trịnh Đình Dũng, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
Bí thư Ban Cán sự Đảng, Bộ trưởng Bộ Xây dựng trao Huân chương Độc lập
hạng nhất cho Công đoàn Xây dựng Việt Nam*



DIỄN VĂN KHAI MẠC ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM LẦN THỨ XII

*(Do đồng chí Nguyễn Văn Bình, Ủy viên Ban Chấp hành
Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ủy viên Ban Cán sự Đảng
Bộ Xây dựng, Chủ tịch CĐXDVN trình bày ngày 13 tháng 3 năm 2013)*

Kính thưa Đoàn Chủ tịch Đại hội,

*Kính thưa các đồng chí lãnh đạo Tổng Liên đoàn Lao động
Việt Nam, lãnh đạo Bộ Xây dựng,*

Kính thưa các vị khách quý,

Thưa các đồng chí đại biểu Đại hội,

Hôm nay, Đại hội Công đoàn Xây dựng Việt Nam lần thứ XII khai mạc. Thay mặt Đoàn Chủ tịch Đại hội và Ban Chấp hành Công đoàn Xây dựng Việt Nam, tôi xin nhiệt liệt chào mừng các đồng chí đại biểu, đại diện cho cán bộ, đoàn viên công đoàn toàn Ngành, tiêu biểu cho sức mạnh đoàn kết, ý chí, niềm tin và nguyện vọng của đội ngũ CNVCLĐ ngành Xây dựng cả nước về dự Đại hội.

Trong buổi khai mạc trọng thể này, Đại hội chúng ta phần khởi và vinh dự được đón tiếp đồng chí Trịnh Đình Dũng, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Bí thư Ban Cán sự Đảng, Bộ trưởng Bộ Xây dựng; đồng chí Nguyễn Văn Ngang, Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; các đồng chí nguyên Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; các đồng

chí Ủy viên Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn, các đồng chí trưởng, phó ban của Tổng Liên đoàn, các đồng chí lãnh đạo Bộ Xây dựng; các đồng chí nguyên lãnh đạo Bộ Xây dựng, Công đoàn Xây dựng Việt Nam, cán bộ công đoàn lão thành, Anh hùng Lao động đại diện cho các thời kỳ; các đồng chí lãnh đạo các cục, vụ, viện, hiệp hội, các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng và các vị khách quý.

Đại hội chúng ta nhiệt liệt chào mừng các đoàn đại biểu Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, các công đoàn ngành Trung ương đến dự Đại hội, mang đến cho chúng ta tình đoàn kết, thống nhất của tổ chức Công đoàn Việt Nam, phấn đấu cho mục tiêu: Vì lợi ích của người lao động, vì hòa bình, dân chủ, độc lập dân tộc, phát triển và tiến bộ xã hội.

Đại hội vinh dự được nhận lẵng hoa chúc mừng của đồng chí Nguyễn Thị Doan, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Phó Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Sự quan tâm của lãnh đạo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bộ Xây dựng, của các cấp ủy Đảng; sự phối hợp, giúp đỡ, tạo điều kiện của lãnh đạo chính quyền, chuyên môn các cấp, của các cơ quan, đơn vị trong và ngoài Ngành là nguồn động viên lớn và là nhân tố quan trọng, tạo điều kiện và bảo đảm mọi thắng lợi cho các hoạt động của tổ chức Công đoàn những năm qua, nhất là trong quá trình tiến hành Đại hội Công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XII Công đoàn Xây dựng Việt Nam. Xin kính chúc các đồng chí lãnh đạo, các vị khách quý dồi dào sức khỏe, thành công trên cương vị công tác!

CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM



*Đồng chí Nguyễn Văn Bình, Chủ tịch Công đoàn Xây dựng Việt Nam
khóa XI trình bày diễn văn khai mạc Đại hội*



Đại hội nhiệt liệt hoan nghênh và trân trọng cảm ơn sự tham gia nhiệt tình và sự đóng góp quý báu, đầy trách nhiệm của nhiều cấp ủy Đảng, chính quyền, chuyên môn và các cấp công đoàn trong Ngành, cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ, các cán bộ công đoàn lão thành, các cán bộ khoa học và quản lý đã tham gia đóng góp vào các văn kiện Đại hội XII Công đoàn Xây dựng Việt Nam, góp phần quan trọng làm cho các văn kiện trình Đại hội thực sự là kết tinh của trí tuệ và sức sáng tạo của đoàn viên công đoàn toàn Ngành.

Đại hội nhiệt liệt hoan nghênh và biểu dương các phong trào thi đua sôi nổi của CNVCLĐ và các đơn vị lập nhiều thành tích xuất sắc chào mừng Đại hội.

Đoàn Chủ tịch Đại hội xin cảm ơn các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong và ngoài ngành đã gửi hoa, thư, điện, tặng phNn chúc mừng Đại hội. Cảm ơn các phóng viên báo chí, phát thanh, truyền hình đã đến dự, theo dõi và đưa tin về Đại hội.

Thưa các đồng chí,

5 năm qua, ngành Xây dựng phải đương đầu với rất nhiều khó khăn, thách thức, nhưng đội ngũ CNVCLĐ ngày càng trưởng thành, là lực lượng chủ yếu, góp phần trực tiếp, to lớn trong xây dựng cơ sở vật chất – kỹ thuật của đất nước.

Các cấp công đoàn đã bám sát mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ do Đại hội XI Công đoàn Xây dựng Việt Nam đề ra, nỗ lực phấn đấu, vượt qua những khó khăn, thách thức, tích cực, chủ động tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội. Nội dung, hình thức

hoạt động công đoàn từng bước được đổi mới, hướng về cơ sở, chăm lo có hiệu quả hơn quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ. Công đoàn đã chủ động trong việc tổ chức các phong trào hành động cách mạng, thi đua yêu nước, góp phần xây dựng đội ngũ CNVCLĐ và tổ chức Công đoàn ngành Xây dựng ngày càng lớn mạnh. Tinh thần lao động bền bỉ, hăng say, sáng tạo của đội ngũ CNVCLĐ đã góp phần quan trọng vào sự phát triển của Ngành, vào công cuộc đổi mới đất nước.

Thưa các đồng chí,

Đại hội XII Công đoàn Xây dựng Việt Nam diễn ra trong thời điểm có ý nghĩa quan trọng, như trong Thông điệp đầu năm mới, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã nhấn mạnh: “Đất nước vẫn phải tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn thách thức: Kinh tế thế giới phục hồi chậm, các thị trường xuất khẩu và thu hút đầu tư chủ yếu của nước ta vẫn chưa thoát khỏi tình trạng suy giảm... Nguy cơ về những cú sốc từ bên ngoài vẫn đang tiềm ẩn, có thể tác động xấu đến kinh tế nước ta.

Trong ngành Xây dựng, CNVCLĐ và tổ chức Công đoàn cũng đứng trước không ít khó khăn: Chất lượng của đội ngũ CNVCLĐ vẫn còn chưa tương xứng với yêu cầu phát triển kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Tình trạng người lao động bị mất việc làm, thiếu việc làm, việc làm không ổn định còn diễn ra ở nhiều đơn vị. Quan hệ lao động có xu hướng còn phức tạp. Trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ công đoàn còn hạn chế. Nguồn tài chính cho hoạt động công đoàn chưa đáp ứng được yêu cầu.

Tình hình trên đặt ra cho các cấp công đoàn trong Ngành những yêu cầu mới, đòi hỏi tổ chức Công đoàn phải nắm vững tình hình, xuất phát từ vị trí, vai trò, chức năng của Công đoàn để đề ra những mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ cụ thể, sát thực. Các cấp Công đoàn cần nhận thức một cách đầy đủ, đúng đắn và thực hiện tốt các chức năng của công đoàn, coi chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ là trung tâm, xuyên suốt mọi hoạt động của Công đoàn. Đồng thời, cần tập trung phát triển đoàn viên; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ công đoàn; tăng cường nguồn lực tài chính là những nhiệm vụ rất quan trọng trong thời gian tới.

Đại hội XII Công đoàn Xây dựng Việt Nam có nhiệm vụ kiểm điểm, đánh giá toàn diện, khách quan những kết quả đạt được, chỉ ra những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, rút ra những bài học kinh nghiệm từ quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn Xây dựng Việt Nam, Nghị quyết Đại hội X Công đoàn Việt Nam. Đồng thời, Đại hội quán triệt sâu sắc các nghị quyết của Đảng, nhất là Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XI, từ đó xác định mục tiêu và phương hướng, nhiệm vụ của Công đoàn Xây dựng Việt Nam trong 5 năm tới (2013-2018), tham gia vào các dự thảo văn kiện và bầu đại biểu đi dự Đại hội XI Công đoàn Việt Nam, bầu Ban Chấp hành CĐXDVN khóa XII thực sự tiêu biểu về phẩm chất chính trị và đạo đức, có đủ trí tuệ và năng lực lãnh đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Xây dựng Việt Nam.

Các báo cáo của Ban Chấp hành CĐXDVN khóa XI trình Đại hội đã cố gắng tập hợp các ý kiến của cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ. Tại Đại hội, với tinh thần trách nhiệm trước CNVCLĐ và tổ chức Công đoàn, các đại biểu sẽ tiếp tục nghiên cứu sâu sắc hơn, dân chủ thảo luận, đóng góp thêm nhiều ý kiến, làm sáng tỏ hơn các vấn đề, nhằm đạt được sự nhất trí cao về những nội dung chủ yếu trong các báo cáo. Đó sẽ là cơ sở tạo nên sức mạnh tổng hợp trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội sau này. Cũng tại diễn đàn này, chúng ta sẽ báo cáo những tâm tư, nguyện vọng và những kiến nghị của CNVCLĐ, của các cấp Công đoàn trong Ngành với Đảng, Nhà nước, Tổng Liên đoàn và Bộ Xây dựng.

Thưa các đồng chí,

Đại hội XII Công đoàn Xây dựng Việt Nam là Đại hội thể hiện ý chí của toàn thể cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ ngành Xây dựng sẽ vượt qua khó khăn thách thức, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước giao cho ngành Xây dựng chúng ta. Tôi tin tưởng rằng, nhận thức rõ trách nhiệm lớn lao trước CNVCLĐ toàn Ngành, mỗi đại biểu sẽ tập trung trí tuệ, tâm huyết, làm việc với trách nhiệm cao nhất, góp phần để Đại hội XII Công đoàn Xây dựng Việt Nam thành công, thật sự là Đại hội “Dân chủ - Đoàn kết - Đổi mới - Thiết thực”.

Với niềm tin tưởng sâu sắc đó, thay mặt Đoàn Chủ tịch Đại hội, tôi xin tuyên bố khai mạc Đại hội Công đoàn Xây dựng Việt Nam lần thứ XII.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn!

PHÁT BIỂU
CỦA ĐỒNG CHÍ TRỊNH ĐÌNH DŨNG,
ỦY VIÊN TRUNG ƯƠNG ĐẢNG, BÍ THƯ
BAN CÁN SỰ ĐẢNG, BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG
TẠI ĐẠI HỘI XII
CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM
(Ngày 13 tháng 3 năm 2013)

Thưa đồng chí Nguyễn Văn Ngà - Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam,

Kính thưa các đồng chí nguyên lãnh đạo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, nguyên lãnh đạo Bộ Xây dựng, nguyên lãnh đạo Công đoàn Xây dựng Việt Nam,

Thưa các vị đại biểu, thưa Đại hội,

Hôm nay tôi rất vui mừng đến dự Đại hội Công đoàn Xây dựng Việt Nam lần thứ XII, nhiệm kỳ 2013-2018. Thay mặt Ban cán sự Đảng và lãnh đạo Bộ Xây dựng, tôi xin gửi tới các vị đại biểu, các vị khách quý, cán bộ lãnh đạo Công đoàn Xây dựng Việt Nam qua các thời kỳ, cùng toàn thể đoàn viên Công đoàn Xây dựng Việt Nam lời chúc sức khỏe và những lời chúc mừng tốt đẹp nhất!

Thưa các đồng chí,

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị và toàn dân, toàn quân, đất nước ta đã vượt qua được những khó khăn, thách thức và đã đạt được những kết quả tích cực trên tất cả các lĩnh vực: kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại. Trong kết quả chung đó có sự đóng góp quan trọng của ngành Xây dựng và trực tiếp, thường xuyên là của tập thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động toàn Ngành.

Với vai trò, trọng trách là tổ chức chính trị - xã hội đại diện cho ý chí, nguyện vọng của người lao động toàn Ngành, những năm qua Công đoàn Xây dựng Việt Nam đã từng bước đổi mới cả về nội dung và phương pháp hoạt động, tập trung hướng về cơ sở. Đội ngũ đoàn viên tuy có giảm về số lượng so với đầu nhiệm kỳ, nhưng ngày càng nâng cao về chất lượng và hợp lý về cơ cấu. Các cấp công đoàn đã thực hiện tốt chức năng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, nhất là việc giải quyết những vấn đề bức xúc, cấp bách như : việc làm, tiền lương, bảo hiểm xã hội, an toàn, vệ sinh lao động. Đồng thời, phối hợp thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; tăng cường hoạt động giám sát, ngăn ngừa vi phạm liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, từng bước xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM



Đồng chí Trịnh Đình Dũng, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Ban Cán sự Đảng, Bộ trưởng Bộ Xây dựng phát biểu với Đại hội.



Bên cạnh việc đN mạnh thực hiện các cuộc vận động lớn của Ngành như “Đảm bảo và nâng cao chất lượng công trình, sản phẩm xây dựng”, “Tổ chức tốt điều kiện sống và làm việc của công nhân viên chức lao động ngành Xây dựng”, công đoàn các cấp còn phát động hàng loạt các phong trào thi đua yêu nước như “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Xanh - Sạch - Đẹp và đảm bảo an toàn vệ sinh lao động”, “Luyện thi tay nghề giỏi”, “Học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ”, “Dạy tốt - học tốt”, “Xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở”, “Phụ nữ giỏi việc nước, đảm việc nhà”..., thu hút được sự tham gia đông đảo của đoàn viên, đã góp phần nâng cao tinh thần đoàn kết, phát huy được sức mạnh, trí tuệ và động viên đội ngũ cán bộ công nhân viên chức, người lao động toàn Ngành phấn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Đặc biệt, Công đoàn Xây dựng Việt Nam đã phát động hàng trăm phong trào thi đua trên các công trình trọng điểm quốc gia, tạo ra khí thế thi đua sôi nổi, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học công nghệ tiên tiến để nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm chi phí, đảm bảo chất lượng, an toàn, sớm đưa công trình vào khai thác, sử dụng, làm lợi hàng trăm tỷ đồng, đóng góp quan trọng vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Mỗi năm đều có có hàng ngàn tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến của Ngành Xây dựng được các ngành, các cấp biểu dương, khen thưởng.

Với những thành tích quan trọng đạt được, Công đoàn Xây dựng Việt Nam đã được Đảng và Nhà nước tặng thưởng nhiều

phần thưởng cao quý. Và đặc biệt trong Đại hội Công đoàn Xây dựng Việt Nam lần thứ XII hôm nay, Công đoàn Xây dựng Việt Nam đã vinh dự được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất. Thay mặt Ban cán sự Đảng và lãnh đạo Bộ Xây dựng, tôi nhiệt liệt biểu dương những cố gắng và chúc mừng những kết quả mà Công đoàn Xây dựng Việt Nam đạt được trong thời gian qua.

Thưa các vị đại biểu, thưa đại hội!

Đại hội Công đoàn Xây dựng Việt Nam diễn ra vào đúng thời điểm toàn Đảng, toàn dân ta đang nỗ lực phấn đấu vượt qua những khó khăn thách thức, để đưa đất nước ta phát triển trong thời kỳ mới. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI đã đề ra chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2020 với mục tiêu đưa nước ta trở thành nước cơ bản công nghiệp theo hướng hiện đại. Để thực hiện mục tiêu trên, Đại hội đã đề ra ba đột phá chiến lược: thứ nhất là phải tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; thứ hai là tập trung phát triển hệ thống hạ tầng đồng bộ, trong đó tập trung phát triển hạ tầng giao thông và hạ tầng ở các đô thị lớn; thứ ba là tập trung phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Những yêu cầu trên, đã đặt ra cho ngành Xây dựng những nhiệm vụ hết sức nặng nề.

Với vị trí, chức năng là cơ quan của Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, phát

triển nhà ở và thị trường bất động sản, vật liệu xây dựng, thực hiện chức năng đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ và quản lý các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế kinh doanh trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ; Bộ Xây dựng phải tập trung hoàn thiện hệ thống thể chế, nhằm tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi để huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng xã hội nói chung, nhưng đặc biệt là những công trình sản xuất, công trình dịch vụ, công trình đô thị, đảm bảo cho đô thị phát triển bền vững, khắc phục tình trạng phát triển tự phát, phong trào như trong thời gian vừa qua. Đồng thời, phải có cơ chế huy động các nguồn lực đầu tư phát triển nhà ở, thực hiện Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5, lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, đảm bảo đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu cải thiện nhà ở cho người dân, thực hiện quan điểm phát triển một nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa mà Đảng ta đã đề ra. Bên cạnh đó, Bộ Xây dựng phải động viên các doanh nghiệp toàn Ngành tích cực tham gia vào quá trình sản xuất kinh doanh, tạo lập ra những tài sản cố định, những cơ sở vật chất của nền kinh tế. Đây là những nhân tố quyết định sự phát triển của ngành Xây dựng, cũng là nhân tố có ảnh hưởng quyết định sự phát triển của đất nước trong thời kỳ đᐁy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Chính vì vậy, cũng đặt ra những nhiệm vụ rất nặng nề đối với tổ chức Công đoàn Xây dựng Việt Nam.

Thưa các đồng chí,

Theo kế hoạch, Đại hội lần này sẽ tiến hành đánh giá những kết quả hoạt động nhiệm kỳ XI, bàn phương hướng nhiệm vụ chủ yếu nhiệm kỳ XII của Công đoàn Xây dựng Việt Nam và đưa ra các nghị quyết để thực hiện, đặc biệt là bầu ra Ban Chấp hành Công đoàn nhiệm kỳ mới gồm những người tiêu biểu, đại diện cho tổ chức công đoàn và phong trào công nhân viên chức lao động để lãnh đạo công tác công đoàn cũng như phong trào công nhân viên chức lao động trong toàn Ngành. Với yêu cầu đó, tôi đề nghị Đại hội tập trung thảo luận dân chủ, quyết nghị một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Thứ nhất, cần xây dựng những kế hoạch, giải pháp cụ thể để thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ đã đề ra, đặc biệt phải bám sát yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ chính trị của ngành Xây dựng, của Bộ Xây dựng. Công đoàn cần tổ chức có hiệu quả các phong trào thi đua gắn với việc thực hiện những nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Trong đó, phải lấy nhiệm vụ phát triển kinh tế làm trung tâm, tạo động lực để hoàn thành mọi nhiệm vụ chính trị của mỗi địa phương, mỗi đơn vị, từ đó góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Bộ, của Ngành.

Thứ hai, phải thường xuyên quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động. Chú trọng nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề cho người lao động, để họ có cơ hội được làm việc và làm việc với năng suất cao, chất lượng cao và do đó

sẽ có thu nhập cao, từ đó góp phần hoàn thành nhiệm vụ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Đặc biệt, phải quan tâm chăm lo đến đời sống, quyền và lợi ích của những người lao động ở những vùng khó khăn; lợi ích của doanh nghiệp thực hiện nhiệm vụ ở những vùng miền núi, vùng sâu vùng xa, những công trình trọng điểm quốc gia, những công trình có độ phức tạp cao mà chỉ có những người lao động có tâm huyết, có bản lĩnh, có năng lực, có chuyên môn mới làm được. Bởi vì những công trình này quyết định không chỉ phát triển về mặt kinh tế, mà có ý nghĩa cả về mặt chính trị, xã hội, quyết định sự phát triển hài hòa của đất nước.

Thứ ba, thường xuyên quan tâm và huy động các nguồn lực xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, tập trung thực hiện tốt bốn chương trình mà văn kiện Đại hội đã đề ra. Đặc biệt là chú trọng công tác xây dựng đội ngũ và phát triển đoàn viên tại các doanh nghiệp xây dựng ngoài quốc doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Hiện nay, Công đoàn Xây dựng Việt Nam mới chỉ tập hợp được một bộ phận không lớn những người lao động trong Ngành, chủ yếu là từ các đơn vị hành chính, sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước. Chúng ta đang phát triển một nền kinh tế nhiều thành phần, thì phải coi tất cả các thành phần kinh tế là đối tượng của công tác quản lý nhà nước và do đó hoạt động của tổ chức công đoàn cũng cần theo định hướng này. Theo thống kê sơ bộ, ngành Xây dựng hiện có khoảng trên 56.000 doanh nghiệp, chưa kể các doanh nghiệp vật liệu xây dựng được tính vào ngành sản xuất

công nghiệp. Tuy nhiên, số doanh nghiệp tham gia với Công đoàn Xây dựng Việt Nam chưa nhiều, nên cần mở rộng thêm các thành viên mới, kể cả các doanh nghiệp hoạt động xây dựng do các ngành khác, các địa phương quản lý, để vừa có tính chất quản lý chuyên ngành vừa tăng cường phối hợp giữa các ngành, các cấp để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Thứ tư, cần mở rộng tăng cường và quan hệ hợp tác với công đoàn các ngành khác, các địa phương, với công đoàn xây dựng các nước, để Công đoàn Xây dựng Việt Nam xứng đáng là tổ chức chính trị - xã hội đại diện cho quyền lợi hợp pháp chính đáng của toàn thể cán bộ, công chức viên chức, người lao động trong ngành Xây dựng.

Thứ năm, Đại hội vừa thực hiện nhiệm vụ rất quan trọng là bầu Ban chấp hành Công đoàn ngành Xây dựng Việt Nam khóa XII. Tôi tin tưởng vào sự sáng suốt của các đại biểu trong việc lựa chọn những đoàn viên ưu tú, tiêu biểu để bầu vào Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới và mong muốn các đồng chí trong Ban Chấp hành mới vừa được Đại hội bầu sẽ luôn gương mẫu, tiên phong, nỗ lực phấn đấu hết mình để lãnh đạo, chỉ đạo công tác công đoàn và phong trào công nhân của ngành Xây dựng đạt kết quả cao.

Thưa các vị đại biểu, thưa đại hội!

Trong những năm qua, ngành Xây dựng Việt Nam và Công đoàn Xây dựng Việt Nam luôn nhận được sự quan tâm, hỗ trợ và chỉ đạo thường xuyên của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, sự phối hợp tích cực của Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố,

đặc biệt là sự quan tâm của các đồng chí lãnh đạo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam qua các thời kỳ. Nhân dịp này, thay mặt Ban cán sự Đảng và lãnh đạo Bộ Xây dựng, tôi xin chân thành cảm ơn Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và các đồng chí lãnh đạo Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam các thời kỳ và tôi cũng mong muốn trong nhiệm kỳ mới này, Công đoàn Xây dựng Việt Nam và Bộ Xây dựng cũng sẽ luôn nhận được sự giúp đỡ, phối hợp, chỉ đạo của các đồng chí, để ngành Xây dựng và Công đoàn Xây dựng Việt Nam hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần tích cực phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Thưa các đồng chí,

Với truyền thống vẻ vang hơn một nửa thế kỷ xây dựng và trưởng thành của ngành Xây dựng Việt Nam, cùng với tinh thần đoàn kết và quyết tâm của đội ngũ lao động và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức ngành Xây dựng Việt Nam, chắc chắn Đại hội Công đoàn Xây dựng Việt Nam lần thứ 12 sẽ thành công tốt đẹp, góp phần xứng đáng vào sự phát triển chung của ngành Xây dựng Việt Nam trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Xin cảm ơn và chúc sức khỏe các vị đại biểu!

PHÁT BIỂU
CỦA ĐỒNG CHÍ NGUYỄN VĂN NGÀNG
PHÓ CHỦ TỊCH TỔNG LIÊN ĐOÀN
LAO ĐỘNG VIỆT NAM TẠI ĐẠI HỘI XII
CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM

(Ngày 13 tháng 3 năm 2013)

Kính thưa đồng chí Trịnh Đình Dũng, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Ban Cán sự Đảng, Bộ trưởng Bộ Xây dựng,

Kính thưa đồng chí Cù Thị Hậu, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam,

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo, nguyên là lãnh đạo Bộ Xây dựng,

Kính thưa các vị khách quý và toàn thể đại biểu Đại hội,

Được Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn phân công, hôm nay, tôi rất phấn khởi cùng với lãnh đạo các Ban của Tổng Liên đoàn, Công đoàn ngành và Liên đoàn Lao động một số tỉnh đến dự Đại hội CĐXDVN lần thứ XII, một sự kiện chính trị quan trọng của đội ngũ CNVCLĐ và các cấp Công đoàn ngành Xây dựng.

Trước hết xin nhiệt liệt chúc mừng CĐXDVN đã vinh dự được Đảng, Nhà nước tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng nhất. Nhân dịp này tôi xin gửi đến các đồng chí lãnh đạo, nguyên là

CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM



Đồng chí Nguyễn Văn Ngân, Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phát biểu với Đại hội



lãnh đạo của Tổng Liên đoàn, của ngành Xây dựng, các vị khách quý cùng 298 đại biểu ưu tú đại diện cho hơn 300.000 cán bộ, công nhân lao động, đoàn viên Công đoàn về dự Đại hội lời chúc mừng nồng nhiệt nhất của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Qua các đồng chí, xin gửi tới toàn thể anh chị em CNVCLĐ toàn Ngành lời thăm hỏi thân thiết, lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Kính thưa các đồng chí,

Trong mấy năm vừa qua, tình hình thế giới và khu vực có nhiều diễn biến phức tạp, tác động sâu sắc đến nước ta, tạo ra cả cơ hội thuận lợi và khó khăn thách thức đan xen. Ngành xây dựng là ngành chịu tác động nhiều nhất và trực tiếp nhất từ những khó khăn của nền kinh tế. Nhiều dự án phải tạm dừng, giãn tiến độ hoặc cắt giảm dẫn đến tình trạng thiếu việc làm ở nhiều doanh nghiệp trong Ngành.

Trước những khó khăn thử thách đó, hoạt động công đoàn từ Ngành tới cấp trên cơ sở, công đoàn ngành địa phương, công đoàn cơ sở đều có những cố gắng và tiến bộ trên các mặt: tham gia quản lý, phối hợp thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, tư vấn pháp luật, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, kết hợp với việc nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục trong CNVCLĐ, nên dù còn nhiều khó khăn trong việc đảm bảo việc làm, thu nhập của người lao động nhưng toàn Ngành đã không

xảy ra đình công. Đây là cố gắng rất lớn của ngành Xây dựng góp phần đảm bảo an ninh, trật tự xã hội. Báo cáo của Ban Chấp hành khóa XI trình Đại hội đã đánh giá đúng mức, toàn diện phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn nhiệm kỳ 2008-2013. Cùng với khẳng định thành tích, ưu điểm, các đồng chí đã thẳng thắn, nghiêm túc chỉ ra những khuyết điểm, hạn chế cần sớm được khắc phục. Nhất là ý kiến phát biểu ghi nhận của đồng chí Bí thư Ban Cán sự Đảng, Bộ trưởng Bộ Xây dựng và các ý kiến tham luận của Công đoàn Tổng công ty Sông Đà, Tổng công ty Lắp máy Việt Nam, Tổng công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam. Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn cơ bản nhất trí với 8 nội dung được nêu trong báo cáo của Ban Chấp hành trình Đại hội.

Trong 5 năm qua, các phong trào thi đua do đại hội X Công đoàn Việt Nam và ngành Xây dựng phát động đã được triển khai sâu rộng đạt hiệu quả thiết thực. Đặc biệt, những cuộc vận động có sự phối hợp giữa Công đoàn ngành và Bộ Xây dựng không chỉ nhận sự hưởng ứng tích cực của CNVCLĐ trong Ngành mà còn thu hút được nhiều doanh nghiệp ngoài Ngành tham gia. Qua các phong trào thi đua, CĐXDVN đã chú trọng tôn vinh các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, trong đó có nhiều đồng chí công nhân trực tiếp sản xuất.

Công đoàn đã tập trung chỉ đạo thực hiện có kết quả Chương trình phát triển đoàn viên, hoàn thành vượt mức chỉ tiêu do Đại hội XI đề ra. Hoạt động công đoàn đã hướng về cơ sở với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, chú trọng tổng kết thực tiễn, nhân rộng mô hình, đôn đốc mạnh nghiên cứu khoa học để đổi mới nội

dung, phương thức hoạt động phù hợp với tình hình mới. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được đN mạnh với nhiều hình thức phù hợp, thiết thực. Công đoàn ngành đã chủ động lựa chọn các chuyên đề, mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ giúp cho cơ sở, vừa đảm bảo thống nhất, hiệu quả chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ vừa thích ứng với đặc thù phân tán, lưu động của Ngành, tạo điều kiện tốt hơn cho cán bộ theo học.

CĐXDVN là một trong các đơn vị đầu tiên xây dựng phần mềm kế toán dành riêng cho công đoàn cơ sở, áp dụng trong toàn Ngành, góp phần tăng cường công tác quản lý tài chính công đoàn. Công tác kiểm tra và hoạt động của Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp được duy trì, nề nếp góp phần vào việc chấp hành điều lệ Công đoàn cũng như giải quyết khiếu nại tố cáo của đoàn viên, người lao động.

Các hoạt động nữ công, bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của nữ cán bộ CNVCLĐ và phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” được quan tâm chỉ đạo, tổ chức sâu rộng, góp phần nâng cao vị thế của nữ CNVCLĐ trong doanh nghiệp, cơ quan, trong gia đình và xã hội.

Quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa CĐXDVN với các tổ chức quốc tế, Công đoàn các nước được tăng cường, mở rộng theo đúng chỉ đạo của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn. Đặc biệt đã thành công trong việc phối hợp bảo quyền lợi hợp pháp, chính của người lao động xây dựng Việt Nam tại Hàn Quốc.

Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ghi nhận, nhiệt liệt hoan nghênh và biểu dương những thành tích, tiến bộ của phong trào CNVCLĐ và hoạt động Công đoàn ngành Xây dựng trong nhiệm kỳ qua.

Nhân dịp này, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn trân trọng cảm ơn Ban Cán sự Đảng, lãnh đạo Bộ Xây dựng, các cấp ủy Đảng đã quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện cho các cấp công đoàn hoạt động đạt kết quả tốt.

Kính thưa đại hội,

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XI của Đảng, trong những năm tới, chúng ta cần động viên mọi tiềm năng, sáng tạo, phát huy vai trò làm chủ của cán bộ, CNVCLĐ nhằm đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Mục tiêu, nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược của Công đoàn là phải tập trung xây dựng giai cấp công nhân, tổ chức Công đoàn vững vàng về chính trị, tư tưởng và mạnh về tổ chức theo đúng tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (khóa X) về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”. Không ngừng nâng cao năng lực và trình độ mọi mặt đối với người lao động, đoàn viên, cán bộ công đoàn đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới.

Trên tinh thần đó, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn tán thành với phương hướng nhiệm vụ, 4 chương trình và những chỉ tiêu cơ bản của CĐXDVN nhiệm kỳ 2013-2018 nêu trong Báo cáo của Ban Chấp hành trình Đại hội nhằm đạt mục tiêu là “Tiếp

tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động theo hướng vì đoàn viên và người lao động, vì sự ổn định và phát triển bền vững của ngành Xây dựng. Chuyển mạnh hoạt động Công đoàn vào thực hiện chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, của người lao động. Công đoàn tích cực tham gia xây dựng chính sách, pháp luật, nội quy, quy chế liên quan đến quyền lợi của CNVCLĐ, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ. ĐNý mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục và tổ chức các phong trào hành động cách mạng trong CNVCLĐ. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn. Nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động của người lao động, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững của Ngành và đất nước”.

Kính thưa Đại hội,

Để kịp thời triển khai Nghị quyết của Đại hội Công đoàn Ngành và xa hơn là Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XI, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ cần xây dựng kế hoạch, chương trình, phân công cán bộ chỉ đạo, thực hiện để tư tưởng, nội dung Nghị quyết Đại hội được cụ thể hóa vào phong trào CNLĐ và hoạt động Công đoàn làm cho kết quả hoạt động Công đoàn Ngành ngày càng đạt cao hơn, góp phần vào thành tích chung, cũng như phong trào công nhân và hoạt động Công đoàn cả nước.

Để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và Nghị quyết Đại hội đề ra, Đoàn Chủ tịch tin tưởng rằng các cấp Công đoàn tiếp tục quán triệt sâu sắc và vận dụng đúng đắn, sáng tạo các quan điểm, tư tưởng Nghị quyết Đại hội XI của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 6 (Khóa X) về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đᐁy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” gắn với việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

Trong nhiệm kỳ 2013-2018, các cấp công đoàn của Ngành cần chú trọng thực hiện tốt hơn chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động, thông qua việc ký kết hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, đảm bảo thực hiện tốt chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Nghiên cứu đề xuất các giải pháp để giải quyết việc làm, chăm lo đời sống, thực hiện dân chủ cơ sở, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và ngày càng tiến bộ.

Cần đᐁy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, lối sống văn hóa, lành mạnh, phòng chống các tệ nạn xã hội trong CNVCLĐ. Công đoàn các cơ sở cần quan tâm giúp đỡ giới thiệu đoàn viên ưu tú để cấp ủy xem xét, bồi dưỡng kết nạp vào Đảng. Các cấp công đoàn tham gia, phối hợp với chuyên môn đào tạo bồi dưỡng đội ngũ người lao động có trình độ và tay nghề cao, chăm lo cải thiện điều kiện làm việc, an toàn vệ sinh lao động, hạn chế các nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

Tổ chức các phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực. Tiếp tục duy trì các phong trào thi đua lao động giỏi, các phong trào thi đua liên kết trên các công trình trọng điểm, các cuộc vận động của Ngành. Thi đua đi đôi với khen thưởng, động viên khuyến khích về vật chất và tinh thần đối với người lao động, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến, phát huy lòng yêu nghề trong CNVCLĐ.

ĐNý mạnh công tác vận động, tổ chức hoạt động nhằm thu hút, tập hợp ngày càng đông đảo CNVCLĐ tự giác gia nhập và tham gia hoạt động công đoàn, trước hết ở doanh nghiệp có 20 lao động trở lên, xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh, thực sự là chỗ dựa của cấp ủy Đảng, chính quyền, chuyên môn đồng cấp.

Tăng cường phát triển quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa Công đoàn Xây dựng Việt Nam với một số tổ chức quốc tế, công đoàn các nước theo chỉ đạo của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn, tranh thủ sự ủng hộ, hợp tác và hỗ trợ của tổ chức quốc tế, công đoàn các nước trong việc nâng cao năng lực hoạt động của tổ chức và cán bộ công đoàn đáp ứng yêu cầu hội nhập.

Kính thưa các đồng chí,

Với bản chất, truyền thống vẻ vang của đội ngũ CNVCLĐ và Công đoàn ngành Xây dựng, với khí thế của Đại hội, tôi tin tưởng rằng nhiệm kỳ 2013-2018 CĐXDVN sẽ phát triển mạnh mẽ, toàn diện phong trào CNVCLĐ và tổ chức hoạt động, góp phần cùng giai cấp công nhân Việt Nam, Công đoàn cả nước vượt qua khó khăn, thử thách, ĐNý mạnh công cuộc đổi mới, thực hiện thắng

lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Kính thưa các đồng chí,

Thực hiện chỉ thị của Trung ương Đảng, kế hoạch của Đoàn chủ tịch Tổng Liên đoàn trong triển khai chỉ đạo Đại hội công đoàn cơ sở, cấp trên cơ sở và thảo luận tại Đại hội Công đoàn Ngành đã có nhiều ý kiến đề xuất, góp ý vào báo cáo của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn khóa X trình Đại hội XI Công đoàn toàn quốc và dự thảo sửa đổi bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam cùng với những kiến nghị xác đáng của CNVCLĐ, đoàn viên với Đảng, Nhà nước và Tổng Liên đoàn. Thay mặt Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn, tôi trân trọng tiếp thu, đồng thời tổng hợp báo cáo với Trung ương Đảng, phối hợp với Chính phủ từng bước giải quyết nhằm đáp ứng nguyện vọng, yêu cầu chính đáng của CNVCLĐ, đoàn viên và các cấp công đoàn.

Trước khi dừng lời, một lần nữa kính chúc các đồng chí lãnh đạo Bộ Xây dựng, các vị khách quý và toàn thể các đồng chí đại biểu mạnh khỏe, hạnh phúc.

Chúc Đại hội CĐXDVN lần thứ XII thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

BÁO CÁO
CỦA BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN
XÂY DỰNG VIỆT NAM KHÓA XI
TẠI ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN
XÂY DỰNG VIỆT NAM LẦN THỨ XII

Đại hội Công đoàn Xây dựng Việt Nam lần thứ XII diễn ra trong bối cảnh đất nước có nhiều thuận lợi nhưng cũng đan xen nhiều thách thức, khó khăn. Công nhân, viên chức, lao động (CNVCLĐ) ngành Xây dựng đang cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân nỗ lực phấn đấu thi đua lao động sản xuất, công tác, quyết tâm vượt qua khó khăn, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XI của Đảng, tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Ban Chấp hành Công đoàn Xây dựng Việt Nam (CĐXDVN) khóa XI báo cáo Đại hội về kết quả phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn nhiệm kỳ 2008-2013; mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2013-2018.

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH CÔNG NHÂN, VIÊN CHỨC, LAO ĐỘNG
VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN
NHIỆM KỲ 2008-2013

I. TÌNH HÌNH CÔNG NHÂN, VIÊN CHỨC, LAO ĐỘNG

5 năm qua, nước ta tiếp tục đổi mới và phát triển. Chính trị ổn định. Quốc phòng, an ninh được giữ vững và tăng cường. Hoạt động đối ngoại được mở rộng. Vai trò và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao. Việc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa có tiến bộ. Sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc được phát huy. Đảng, Nhà nước đề ra nhiều cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Tình hình trên đã tạo những thuận lợi cơ bản cho ngành Xây dựng.

Ngành Xây dựng tiếp tục đẩy mạnh công tác sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước¹. Các doanh nghiệp chuyển sang hoạt động theo mô hình tổ chức mới đã năng động hơn, từng bước thích ứng với cơ chế thị trường, sản xuất kinh doanh có chuyển biến tích cực². Nhiều đơn vị đã có thể thiết kế và thi công những công trình có quy mô lớn, đòi hỏi kỹ thuật phức tạp, công nghệ tiên tiến. Một số doanh nghiệp

¹ 100% doanh nghiệp thuộc Bộ chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con; cổ phần hóa 3 tổng công ty, chuyển các tổng công ty còn lại sang công ty TNHH một thành viên; trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp thuộc Bộ giai đoạn 2011-2015; đẩy mạnh tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước theo Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 17/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

² So với thực hiện năm trước, giá trị sản xuất kinh doanh năm 2008 tăng 20 %; năm 2009 tăng 14,6%; năm 2010 tăng 18,7%; năm 2011 tăng 13,4%.

CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM



*Đồng chí Phạm Quang Thịnh, Phó Chủ tịch Công đoàn Xây dựng
Việt Nam khóa XI trình bày Báo cáo của Ban Chấp hành CĐXDVN
khóa XI tại Đại hội XII CĐXDVN*



được chọn làm thầu chính các gói thầu quốc tế hoặc các dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài có công nghệ mới và kỹ thuật hiện đại, thực hiện tổng thầu EPC các dự án lớn. Việc làm, đời sống của người lao động được cải thiện.

Tuy nhiên, năm 2011 và 2012, nền kinh tế nước ta gặp nhiều khó khăn, thách thức do tác động của cuộc suy thoái kinh tế toàn cầu và cả những nguyên nhân nội tại. Ngành Xây dựng là một trong những ngành chịu tác động trực tiếp và nhiều nhất từ khó khăn chung của nền kinh tế. Thị trường bất động sản trầm lắng, thị trường vật liệu xây dựng phải cạnh tranh gay gắt do cung vượt cầu, tiêu thụ sản phẩm khó khăn, tồn kho lớn. Nhiều dự án phải tạm dừng, giãn tiến độ hoặc cắt giảm. Nhiều công trình đã hoàn thành, đưa vào sử dụng nhưng chủ đầu tư chậm thanh quyết toán cho các nhà thầu. Lãi suất cho vay quá cao so với hiệu quả sản xuất kinh doanh, khả năng tiếp cận nguồn vốn vay khó khăn. Các doanh nghiệp gặp rất nhiều khó khăn, một số phải thu hẹp quy mô sản xuất kinh doanh hoặc tạm dừng hoạt động. Để nâng cao hiệu quả hoạt động và sức cạnh tranh trong tình hình mới, các doanh nghiệp đã tiến hành tái cơ cấu, thoái vốn ở những công ty con sản xuất, kinh doanh không hiệu quả hoặc kinh doanh ngoài ngành, thoái vốn ở những công ty con mà vốn của công ty mẹ chiếm tỷ trọng quá nhỏ để tập trung phát triển ngành nghề chính.

Những khó khăn của nền kinh tế nói chung và của ngành Xây dựng nói riêng đã ảnh hưởng lớn đến việc làm, đời sống của người lao động, đến phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn ngành Xây dựng.

Số lượng CNVCLĐ ngành Xây dựng, tính đến cuối năm 2012, là hơn 301 nghìn người, nữ chiếm 22,3%. Trong đó, CNVCLĐ ở các đơn vị có công đoàn trực thuộc CĐXDVN (gọi tắt là khối trực thuộc) là hơn 186 nghìn người, nữ chiếm 17,5%; CNVCLĐ ở các đơn vị có công đoàn trực thuộc Công đoàn ngành Xây dựng địa phương (gọi tắt là khối địa phương) là gần 115 nghìn người, nữ chiếm 30,2%. So với đầu năm 2008, số lượng lao động giảm gần 70 nghìn người, bằng 18,9%. Trong đó, khối trực thuộc giảm gần 59 nghìn người, bằng 24%; khối địa phương giảm hơn 11 nghìn người, bằng 8,8%³.

Về cơ cấu lao động, cán bộ khối quản lý nhà nước, viên chức chiếm khoảng 28%; công nhân lao động chiếm khoảng 72% so với tổng số CNVCLĐ trong Ngành. Trong CNLĐ, công nhân xây dựng khoảng 47%; công nhân lắp máy 16%; công nhân sản xuất vật liệu xây dựng 23%; công nhân cơ khí 14%.

Về mặt tích cực, lao động có tuổi đời bình quân trẻ hơn, trình độ học vấn, chuyên môn, tay nghề khá hơn trước, có khả năng thích ứng với cơ chế thị trường, tiếp cận nhanh với khoa học, công nghệ tiên tiến.

Tuy nhiên, lao động trong Ngành còn có những hạn chế là: thiếu thợ bậc cao, nghiệp vụ giỏi; trình độ tay nghề của không ít

³ Đầu năm 2008, CNVCLĐ ngành Xây dựng là hơn 371 nghìn người, khối trực thuộc là hơn 245.000 người, nữ chiếm 14,7%; khối địa phương là hơn 126.000 người, nữ chiếm 27,9%.

lao động trẻ còn thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của công việc; bậc thợ bình quân hiện nay khoảng 3,8/7, không tăng so với năm 2008. Do những khó khăn về địa bàn hoạt động, điều kiện sản xuất, môi trường sống nên ít được sinh hoạt chính trị, ít được thông tin, tuyên truyền, dẫn đến nhận thức chính trị, nhận thức về Đảng, về giai cấp công nhân, về tổ chức Công đoàn, hiểu biết về chính sách, pháp luật của một bộ phận CNVCLĐ còn hạn chế, ảnh hưởng đến mục tiêu xây dựng lực lượng CNVCLĐ ngành Xây dựng.

Việc làm vẫn là vấn đề lớn đối với CNVCLĐ. Tuy đã có nhiều cố gắng nhưng không ít đơn vị vẫn thiếu việc làm do một số công trình, dự án lớn sử dụng nhiều lao động đến giai đoạn hoàn thiện nên khối lượng công việc giảm, đơn vị không có dự án gói đầu và chưa tìm kiếm được dự án mới. Nhiều công trình, dự án bị tạm dừng, giãn tiến độ hoặc cắt giảm. Chỉ tính riêng năm 2011, thực hiện Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 24/02/2011 của Chính phủ, các doanh nghiệp trực thuộc Bộ đã cắt giảm 66 dự án với số vốn đầu tư hơn 14 nghìn tỷ đồng, tương đương với 30% kế hoạch đầu tư đã đề ra từ đầu năm. Một số doanh nghiệp phải thu hẹp quy mô sản xuất kinh doanh hoặc tạm dừng hoạt động do không tiêu thụ được sản phẩm, thiếu vốn. Ngoài ra, ở một số công trình vốn FDI, đấu thầu quốc tế, một số lượng lớn lao động phổ thông nước ngoài nhập cư vào làm việc trái phép đã ảnh hưởng lớn đến việc làm của lao động ngành Xây dựng. Trong khi đó, một số đơn vị có yêu cầu lao động chuyên môn cao hoặc thi công ở vùng sâu,

vùng xa lại không tuyển đủ lao động do tiền lương chưa hợp lý, điều kiện sống và làm việc còn khó khăn.

Thu nhập bình quân của CNVCLĐ khối trực thuộc năm 2012 đạt 4,9 triệu đồng/người/tháng, tăng 70,2% so với năm 2008. Thu nhập bình quân của CNVCLĐ khối địa phương năm 2012 đạt 3,3 triệu đồng/người/tháng, tăng 65% so với năm 2008. Tuy nhiên, mức tăng trên là không đáng kể vì từ năm 2008 đến tháng 12/2012, Nhà nước đã điều chỉnh tăng mức lương tối thiểu 4 lần, tương đương tăng 222,5% ở khu vực doanh nghiệp; 94,4% ở khu vực hành chính sự nghiệp⁴. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) 5 năm (2008-2012) tăng 63,1%⁵.

Một số doanh nghiệp chưa thực hiện đầy đủ chính sách tiền lương đối với người lao động. Tình trạng chậm trả lương chưa được khắc phục⁶. Những đơn vị chậm trả lương không thực hiện trả bù cho người lao động một khoản tiền ít nhất bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm do Ngân hàng nhà nước công bố tại thời điểm trả lương như quy định của pháp luật lao động. Nhiều nơi trả lương khoán, doanh nghiệp không thực hiện quy định trả lương làm thêm giờ, làm việc vào ngày lễ, ngày nghỉ hàng tuần. Nhìn

⁴ Năm 2008, mức lương tối thiểu chung là 540.000 đồng (NĐ số 166/2007), mức lương tối thiểu vùng I là 620.000 đồng (NĐ số 167/2007). Năm 2012, mức lương tối thiểu chung là 1.050.000 đồng (NĐ số 31/2012), mức lương tối thiểu vùng I là 2.000.000 đồng (NĐ số 70/2011).

⁵ CPI năm 2008 tăng 19,89%, năm 2009 tăng 6,52%, năm 2010 tăng 11,75%, năm 2011 tăng 18,13%, năm 2012 tăng 6,81%.

⁶ Báo cáo của các đơn vị trực thuộc, đến 31/12/2012, có 114 đơn vị nợ từ 2 - 5 tháng lương với số tiền hơn 226 tỷ đồng.

chung, thu nhập của CNVCLĐ ngành Xây dựng còn thấp, chưa tương xứng với lao động hao phí, đời sống còn khó khăn.

Việc giao kết hợp đồng lao động (HĐLĐ) trong các đơn vị khối trực thuộc được thực hiện với hầu hết người lao động⁷. Tuy nhiên, vẫn còn có doanh nghiệp chỉ ký HĐLĐ dưới 3 tháng đối với công việc thường xuyên để trốn tránh nghĩa vụ đóng Bảo hiểm xã hội (BHXH), Bảo hiểm y tế (BHYT), Bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) gây thiệt thòi cho người lao động. Nội dung trong HĐLĐ còn ghi chung chung ở các mục tiền lương, tiền thưởng, chế độ nâng bậc lương, BHXH, BHYT. Một số đơn vị chưa thực hiện chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động.

Về thực hiện chế độ BHXH, BHYT, BHTN, tại thời điểm 31/12/2012, tỷ lệ người tham gia BHXH đạt 74,2%; BHYT đạt 75%; BHTN đạt 66,8% so với tổng số lao động (xem biểu số 2). Còn không ít lao động có HĐLĐ thời hạn từ 3 tháng đến dưới 12 tháng không được tham gia BHXH bắt buộc theo quy định hiện hành.

Tình trạng nợ tiền trích nộp BHXH, BHYT, BHTN xảy ra ở nhiều doanh nghiệp⁸, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người tham gia, nhất là khi làm sổ hưu hoặc chốt sổ BHXH khi người lao động chuyển công tác.

⁷ Thống kê thời điểm 31/12/2012, tỷ lệ giao kết HĐLĐ đạt 99,2%, trong đó, HĐLĐ dưới 3 tháng: 22,3%, HĐLĐ từ 3 đến dưới 12 tháng: 14,3%, HĐLĐ từ 12 đến 36 tháng: 48,4%, HĐLĐ không xác định thời hạn: 15%.

⁸ Báo cáo của các đơn vị trực thuộc, đến 31/12/2012, có 131 đơn vị nợ tiền trích nộp BHXH với số tiền gần 253 tỷ đồng.

Tư tưởng, tâm trạng chung của cán bộ, CNVCLĐ ngành Xây dựng hiện nay là: Tin tưởng vào những chủ trương, giải pháp ổn định, phát triển kinh tế - xã hội của Đảng, Nhà nước, những biện pháp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh của Bộ Xây dựng và của đơn vị công tác; tích cực tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, Ngành và đơn vị; đặt nhiều kỳ vọng vào kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”.

Nguyện vọng chung của CNVCLĐ ngành Xây dựng là mong muốn đất nước tiếp tục ổn định về chính trị, an ninh quốc phòng được giữ vững, kinh tế xã hội ngày càng phát triển; bản thân và con em đến tuổi lao động có việc làm ổn định, thu nhập tương xứng với sức lao động, đảm bảo được cuộc sống cho bản thân và gia đình; mong muốn Đảng và Nhà nước tiếp tục có cơ chế, chính sách phù hợp giải quyết việc làm, nhà ở, tăng thu nhập cho người lao động; có biện pháp quản lý giá cả, nhất là đối với nhóm các mặt hàng thiết yếu; tiếp tục cải thiện các dịch vụ về y tế, giáo dục, an toàn vệ sinh thực phẩm; đẩy mạnh cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM LẦN THỨ XI, NHIỆM KỲ 2008-2013

Đại hội XI CĐXDVN, nhiệm kỳ 2008-2013, đã đề ra khẩu hiệu hành động là: “Đổi mới mạnh mẽ; Sáng tạo hiệu quả; Phát

triển bền vững; Góp phần xây dựng đất nước và đội ngũ CNVCLĐ ngành Xây dựng vững mạnh”.

Sau 5 năm tổ chức thực hiện, có thể khẳng định mục tiêu, nhiệm vụ do Đại hội XI CĐXDVN đề ra là đúng đắn, sát với thực tiễn. Được sự quan tâm, chỉ đạo của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ban Cán sự Đảng Bộ Xây dựng, sự quan tâm, phối hợp, tạo điều kiện của lãnh đạo Bộ Xây dựng, lãnh đạo các đơn vị, công đoàn các cấp trong Ngành đã có nhiều cố gắng nỗ lực phấn đấu, thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội và các nghị quyết của Ban Chấp hành CĐXDVN (khóa XI), tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn toàn Ngành, góp phần quan trọng hoàn thành nhiệm vụ phát triển sản xuất kinh doanh, kinh tế - xã hội của ngành Xây dựng và đất nước (xem biểu số 1).

1. Đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động

Nhiệm kỳ qua, CĐXDVN đã tích cực tham gia đóng góp ý kiến tại các hội thảo do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội đồng Lý luận Trung ương, Bộ Xây dựng, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (Bộ LĐTBXH) tổ chức; tổ chức các hội thảo tham gia 02 dự án luật: Bộ luật Lao động (sửa đổi) và Luật Công đoàn (sửa đổi); tham gia góp ý dự thảo Quỹ bồi thường tai nạn lao động (TNLĐ), bệnh nghề nghiệp (BNN); dự thảo Thông tư quy định về an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình; Quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành quy chế quản lý người đại diện phần vốn nhà nước đầu tư vào các

doanh nghiệp khác của các tổng công ty, công ty độc lập trực thuộc Bộ Xây dựng để chủ tịch công đoàn hoặc người đại diện Ban Chấp hành công đoàn cơ sở làm người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên. Ở cấp trên cơ sở, đã có 06 đồng chí Chủ tịch Công đoàn Tổng công ty tham gia Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên.

Các công đoàn cấp trên cơ sở và công đoàn cơ sở (CĐCS) đã tham gia xây dựng thang lương, bảng lương, định mức lao động, quy chế trả lương và các nội quy, quy chế nội bộ của doanh nghiệp có liên quan đến người lao động. Có CĐCS đã tham gia xây dựng phương án tiền lương trên doanh thu trình Bộ LĐTBXH, Bộ Tài chính để có cơ sở đảm bảo tiền lương và thu nhập hợp lý cho CNVCLĐ trong đơn vị. Hầu hết các CĐCS đã tham gia xây dựng lại đơn giá tiền lương ngay sau khi Nhà nước ban hành mức lương tối thiểu mới.

Các cấp công đoàn trong Ngành đã phối hợp tổ chức hơn 5.500 cuộc kiểm tra thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động về: HĐLĐ, thanh toán tiền lương, xây dựng và thực hiện quy chế trả lương, BHXH, BHYT, BHTN, thực hiện thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT), công tác an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ).... Qua đó đã kiến nghị với cơ quan quản lý những giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc để đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

Mặc dù công đoàn các cấp trong Ngành đã nỗ lực thực hiện công tác tham gia kiểm tra, giám sát, song tình trạng vi phạm

pháp luật lao động, không thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với người lao động vẫn còn diễn ra. Tình trạng nợ lương, nợ tiền trích nộp BHXH vẫn chưa được khắc phục.

Hàng năm, CĐXDVN phối hợp với Bộ Xây dựng ban hành văn bản hướng dẫn tổ chức Đại hội công nhân viên chức (Đại hội CNVC), Hội nghị cán bộ công chức (Hội nghị CBCC), Hội nghị người lao động (Hội nghị NLĐ). Kết quả, hàng năm, có 100% cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tổ chức Hội nghị CBCC, 94,1% doanh nghiệp nhà nước tổ chức Đại hội CNVC, 85,4% công ty cổ phần, công ty TNHH tổ chức Hội nghị NLĐ (xem biểu số 3).

Việc thương lượng, ký kết, thực hiện TULĐTT đã có bước tiến quan trọng, 97,3% doanh nghiệp trực thuộc đã ký kết TULĐTT đảm bảo trình tự theo quy định, nội dung ngắn gọn hơn; nhiều bản TULĐTT có nội dung có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật lao động (xem biểu số 4). Việc giám sát, kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện, bổ sung, sửa đổi TULĐTT cho phù hợp với chế độ, chính sách mới, phù hợp với tình hình của đơn vị được quan tâm thực hiện. Tuy nhiên, bên cạnh những đơn vị làm tốt, còn có một số TULĐTT là văn bản sao chép các quy định của pháp luật lao động, hoặc không phổ biến cho tất cả người lao động biết về nội dung TULĐTT, không giám sát việc thực hiện, không kịp thời bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với chế độ, chính sách mới.

Cùng với việc tham gia xây dựng chính sách, pháp luật có liên quan; tăng cường công tác tham gia kiểm tra, giám sát; xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, các cấp công đoàn ngành Xây dựng đã đ.đ. mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn thực hiện pháp luật lao động, Luật Công đoàn cho đối tượng là cán bộ quản lý, cán bộ công đoàn tại các doanh nghiệp. CĐXDVN đã tư vấn trực tiếp tại các lớp tập huấn gần 200 trường hợp, tổ chức tiếp và trả lời trực tiếp, trả lời bằng văn bản, điện thoại, thư điện tử cho hơn 30 trường hợp. Các cấp công đoàn đã tổ chức hơn 1.100 buổi tuyên truyền về chế độ, chính sách, pháp luật cho gần 89.000 lượt CNVCLĐ; tổ chức hơn 750 lần tư vấn pháp luật cho gần 48.000 người.

Bên cạnh đó, công đoàn các cấp còn tham gia hội đồng hòa giải cơ sở, hội đồng xử lý vi phạm kỷ luật, tham gia họp đại hội cổ đông, tham gia với hội đồng quản trị, người quản lý doanh nghiệp về phương án sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp, sắp xếp lao động, giải quyết lao động dôi dư đảm bảo quy trình, công khai, dân chủ, đảm bảo quyền lợi hợp pháp, chính đáng cho người lao động.

Triển khai thực hiện Chỉ thị 22 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá X) và Kế hoạch số 1233/TLĐ ngày 17/7/2008 của Tổng Liên đoàn về thực hiện Chỉ thị 22 của Ban Bí thư đã thu được một số kết quả, 5 năm qua, trong ngành Xây dựng không xảy ra đình công, lãn công, ngừng việc tập thể.

Về công tác ATVSLĐ, nhiệm kỳ qua, CĐXDVN đã phối hợp với Bộ Xây dựng, Bộ LĐTBXH, Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động Thành phố Hà Nội tổ chức kiểm tra, thanh tra công tác

ATVSLĐ tại 170 doanh nghiệp, công trình của các đơn vị trong Ngành; tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác ATVSLĐ tại 16 doanh nghiệp và công tác quản lý nhà nước về ATVSLĐ tại 8 Sở Xây dựng địa phương. Hàng năm chỉ đạo, hướng dẫn các cấp công đoàn trong Ngành hưởng ứng và tổ chức tốt các hoạt động trong Tuần lễ Quốc gia về ATVSLĐ - PCCN (xem biểu số 5).

Thực hiện chương trình Quốc gia về ATVSLĐ giai đoạn 2006-2010 và 2011-2015, CĐXDVN đã tham gia có hiệu quả các nội dung của dự án gồm: Tổ chức 03 lớp tập huấn cho cán bộ công đoàn, cán bộ làm công tác ATVSLĐ tại 3 khu vực Bắc – Trung – Nam với gần 600 người tham dự; biên soạn, phát hành 1.100 bộ tài liệu Hệ thống văn bản pháp luật hiện hành về ATVSLĐ; tổ chức thi ảnh về ATVSLĐ với gần 1.000 bức ảnh tham gia cuộc thi; biên soạn tài liệu tập huấn mẫu cho mạng lưới ATVSV, Bộ hồ sơ mẫu về quản lý ATVSLĐ; sưu tập, biên soạn, in ấn và phát hành gần 17.000 tranh tuyên truyền, cảnh báo về ATVSLĐ; thiết kế, gia công, lắp đặt 9 góc ATVSLĐ tại một số công trình trọng điểm, nhà máy sản xuất.

Phong trào “Xanh-Sạch-Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” được các cấp công đoàn quan tâm, hưởng ứng. Nhiệm kỳ qua đã có 09 đơn vị được Tổng Liên đoàn tặng cờ, 18 đơn vị và 28 cá nhân được tặng bằng khen; CĐXDVN đã tặng 31 cờ và 146 bằng khen cho 46 đơn vị, 100 cá nhân.

Mặc dù việc chăm sóc sức khỏe, phòng chống TNLĐ, BNN cho người lao động đã được các đơn vị quan tâm, song từ 2008 đến nay, riêng các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng, đã để xảy ra

64 vụ TNLĐ chết người, làm 75 người chết (xem biểu số 6). So với nhiệm kỳ 2003-2008, số vụ TNLĐ chết người giảm 9 vụ, số người chết giảm 34 người.

Cuộc vận động “Tổ chức tốt điều kiện sống và làm việc của CNVC ngành Xây dựng” do Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Ban Thường vụ CĐXDVN phát động đã thực sự có hiệu quả, góp phần cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. 5 năm qua, Bộ Xây dựng và CĐXDVN đã tặng 54 cờ, 436 bằng chứng nhận cho các đơn vị có thành tích xuất sắc trong cuộc vận động.

Hưởng ứng cuộc vận động “Xây dựng mái ấm Công đoàn” do Tổng Liên đoàn phát động, 5 năm qua, toàn Ngành đã vận động được gần 4,8 tỷ đồng xây dựng mới 150 nhà “Mái ấm Công đoàn” và hỗ trợ sửa chữa 202 căn nhà.

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, song các cấp công đoàn trong Ngành tiếp tục phối hợp với chuyên môn đñy mạnh các hoạt động xã hội, từ thiện, chăm lo, giúp đỡ người lao động có hoàn cảnh khó khăn, ủng hộ các Quỹ từ thiện, chăm lo các gia đình chính sách, giúp đỡ đồng bào các địa phương bị thiên tai, lũ lụt, hỗ trợ các huyện nghèo theo Chương trình 30^a của Chính phủ.

Tổng số tiền cán bộ, đoàn viên, CNVC LĐ và các đơn vị trong Ngành ủng hộ thông qua nhiều kênh về các quỹ từ thiện, nhân đạo và Quỹ Bảo trợ ngành Xây dựng trong nhiệm kỳ qua là hơn 390 tỷ đồng (xem biểu số 7). Một số Tổng công ty đã giúp đỡ các huyện nghèo theo Chương trình 30^a của Chính phủ với tổng số tiền là hơn 203 tỷ đồng.

2. Tuyên truyền, giáo dục, xây dựng đội ngũ CNVCLĐ ngành Xây dựng đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

Nhiệm kỳ qua, các cấp công đoàn trong Ngành đã đ.đ. mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục trong đoàn viên, CNVCLĐ về các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết của Công đoàn với nhiều hình thức đa dạng (xem biểu số 8).

CĐXDVN và các cấp công đoàn đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến, xây dựng chương trình hành động, sơ kết, tổng kết hàng năm kết quả thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá X) về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đ.đ. mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước” và Chương trình hành động của CĐXDVN thực hiện Nghị quyết⁹.

Triển khai sâu rộng việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị và xây dựng nếp sống văn hoá trong cơ quan, đơn vị với nhiều hình thức phong phú, có nội dung cụ thể, thiết thực, với sự tham gia của hàng trăm nghìn đoàn viên và người lao động¹⁰.

⁹ CĐXDVN xây dựng Chương trình hành động số 461/CTHĐ-CĐXD ngày 25/08/2008 với 04 mục tiêu tổng quát, 15 chỉ tiêu và 05 nhiệm vụ cụ thể và triển khai trong toàn Ngành.

¹⁰ Các cấp công đoàn trong Ngành đã tổ chức 945 cuộc tập huấn, nói chuyện, 37 buổi sinh hoạt câu lạc bộ với 242.897 lượt người tham gia.

Các cấp công đoàn trong Ngành hưởng ứng “Tháng công nhân” hàng năm theo hướng dẫn, chỉ đạo của Tổng Liên đoàn gắn với kỷ niệm ngày giải phóng miền Nam (30/4) và ngày Quốc tế Lao động (1/5), với nhiều nội dung phong phú, hình thức đa dạng¹⁰, tạo động lực mạnh mẽ trong CNVCLĐ khắc phục khó khăn, hăng hái thi đua lao động sản xuất, góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ của đơn vị. Nhìn chung, các hoạt động trong “Tháng công nhân” đã diễn ra trang trọng, thiết thực, tiếp tục thể hiện mục tiêu của Công đoàn hướng về cơ sở, vì người lao động, góp phần chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp.

Tuyên truyền về quyền và nghĩa vụ của người lao động khi doanh nghiệp nhà nước chuyển đổi thành công ty cổ phần, công ty TNHH; tuyên truyền về toàn cầu hoá, cơ hội và thách thức khi Việt Nam hội nhập kinh tế quốc tế; tuyên truyền, giáo dục nghề nghiệp, tổ chức các diễn đàn về “Văn hoá doanh nghiệp”.

Công tác tuyên truyền về tổ chức Công đoàn, về nội dung cơ bản của HĐLĐ được 100% số trường trung cấp, cao đẳng, đại học trực thuộc Ngành đưa vào chương trình học tập với nhiều

¹⁰ CĐXDVN tổ chức Hội nghị biểu dương điển hình tiên tiến Lao động giỏi, Lao động sáng tạo toàn quốc ngành Xây dựng. Trong 2 năm, 2011 và 2012, đã có 450 CNVCLĐ đại diện cho trên 300 ngàn CNVCLĐ trong Ngành được tôn vinh, được nhận Bằng khen, quà lưu niệm. CĐXDVN thưởng 162,7 triệu đồng cho 62 tập thể, 659 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thi công xây dựng công trình Nhà quốc hội. Các cấp công đoàn trong Ngành tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật; các hoạt động văn hoá, thể thao; khám sức khoẻ cho CNLĐ, thăm hỏi gia đình công nhân có hoàn cảnh khó khăn; gặp mặt, biểu dương gương điển hình, tiên tiến ...

hình thức phong phú. Từ năm 2008-2012, CĐXDVN đã cấp cho các trường tổng số tiền kinh phí tuyên truyền là 1,33 tỷ đồng.

Tuyên truyền các gương điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, kịp thời động viên, khích lệ các nhân tố tích cực, có thành tích xuất sắc trong công tác, tạo sức lan tỏa lớn, góp phần tạo động lực phát triển các phong trào thi đua. Từ 2010-2012, CĐXDVN đã tổ chức gặp mặt biểu dương 610 điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”; phối hợp với Báo Xây dựng, Báo Lao động, Đài Phát thanh Truyền hình Hà Nội tuyên truyền gương “Người tốt, việc tốt”; phối hợp với Báo Xây dựng phát động cuộc thi viết “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển của tổ chức CĐXDVN” để tuyên truyền các gương điển hình về hoạt động công đoàn trong Ngành.

Bộ Xây dựng và CĐXDVN đã phát động chương trình “Báo đến tay công nhân, báo đến chân công trình” nhằm cung cấp kịp thời những thông tin về chính sách, chế độ, phản ánh đời sống người lao động, khí thế thi đua, chân dung người thợ... đến với CNVCLĐ. Từ tháng 01/2011 đến tháng 12/2012, CĐXDVN đã phát hành 24.800 bản tin hoạt động công đoàn hàng tháng với nội dung phong phú, đa dạng gửi tới từng CĐCS. Từ tháng 01/2012, trang thông tin điện tử CĐXDVN chính thức được đưa vào hoạt động. Phối hợp với Báo Xây dựng, Báo Lao động, Tạp chí Lao động và Công đoàn, Tạp chí Thi đua - Khen thưởng tuyên truyền các hoạt động công đoàn của toàn Ngành.

Công tác tuyên truyền về phòng, chống các tệ nạn xã hội, HIV/AIDS, ma túy, mại dâm, giáo dục lối sống được triển khai đến

từng công trình, khu tập thể; thường xuyên tổ chức tuyên truyền trên bảng tin, phát thanh nội bộ, khNũ hiệu, panô, áp phích, nhất là trong các chiến dịch do Tổng Liên đoàn phát động. Tích cực xây dựng môi trường làm việc “Xanh – Sạch – Đẹp và không có khói thuốc lá”, hưởng ứng tháng an toàn giao thông, năm an toàn giao thông, hưởng ứng cuộc vận động “Tầm lưới nghĩa tình”, vận động bình chọn Vịnh Hạ Long trở thành 1 trong 7 kỳ quan thiên nhiên mới của thế giới.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 4b của Tổng Liên đoàn về “Công đoàn với nhiệm vụ nâng cao trình độ học vấn, nghề nghiệp của CNVCLĐ, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước”, các cấp công đoàn đã phối hợp với chuyên môn tổ chức bồi dưỡng tay nghề cho hơn 297.000 lượt CNLĐ, tổ chức đào tạo lại cho hơn 19.000 lao động, tổ chức thi nâng bậc thợ, đề nghị cơ quan quản lý tạo điều kiện cho nhiều người lao động đi học nâng cao tay nghề, chuyên môn, nghiệp vụ...

Các cấp công đoàn trong Ngành đã đNũ mạnh các hoạt động văn nghệ, thể thao và thực hiện cuộc vận động “Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở”, tạo sân chơi bổ ích cho đoàn viên, CNLĐ, góp phần nâng cao đời sống tinh thần; động viên, gắn kết người lao động trong lúc khó khăn, thu hút hàng trăm nghìn cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ tham gia (xem biểu số 8).

Công tác phát triển Đảng trong CNVCLĐ được quan tâm. Công đoàn các cấp đã giới thiệu đoàn viên công đoàn, CNVCLĐ ưu tú cho Đảng bồi dưỡng, xem xét, kết nạp. Đã có 5.046 đoàn viên công đoàn, trong đó có 876 nữ, được đứng trong hàng ngũ của Đảng (xem biểu số 8).

3. Tổ chức phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ ngành Xây dựng

Nhiệm kỳ qua, toàn Ngành đã tổ chức được hơn 1.500 đợt thi đua, có 336 công trình đăng ký chào mừng các sự kiện trọng đại của đất nước. Điển hình là phong trào thi đua trên các công trình trọng điểm như: Thủy điện Sơn La, Tuyên Quang, BuônKôp, Bản Vẽ, Đồng Nai, Xêkaman 1, Xêkaman 3, Hương Sơn, Nậm Chiến, A Vương, Bắc Hà, Đăkrih; Đăkmi 4, nhà máy lọc dầu Dung Quất, cầu Thủ Thiêm, nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng, nhà máy xi măng Bim Sơn, Bút Sơn, Hoàng Thạch, Bình Phước... Đặc biệt, trên công trường Thủy điện Sơn La, hưởng ứng phong trào thi đua liên kết do Tổng Liên đoàn phát động, các đơn vị trong Ngành đã liên tục hoàn thành và hoàn thành vượt mức mục tiêu tiến độ thi công, góp phần đưa 6 tổ máy vào hoạt động vượt tiến độ quy định, hoàn thành công trình trước 3 năm, làm lợi cho Nhà nước hàng chục ngàn tỷ đồng. Thi đua trên công trình Nhà máy nhiệt điện Nhơn Trạch 2, Công trình chào mừng Đại hội XI của Đảng, đã lập kỷ lục về tiến độ, chỉ sau 1 năm rưỡi kể từ ngày khởi công đã đưa vào vận hành Tổ máy số 1. Chiến dịch 330 ngày đêm hoàn thành các mục tiêu, tiến độ xây dựng Nhà quốc hội; Chiến dịch ngăn sông đợt I tại công trình thủy điện Lai Châu...

Phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật được duy trì và đạt hiệu quả cao. Từ 2008 – 2012, toàn Ngành đã có trên 3.000 sáng kiến, đề tài được công nhận, 58 cán bộ, CNVCLĐ được tặng Bằng và huy hiệu Lao động sáng tạo.

Khối công chức đã thi đua đ.đ. mạnh công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi, thông thoáng, thúc đ.đ. hoạt động đầu tư xây dựng và phát triển sản xuất kinh doanh. Cán bộ, đoàn viên công đoàn cơ quan Bộ đã tham mưu, giúp Bộ Xây dựng và Chính phủ ban hành một số chính sách quan trọng liên quan đến đời sống của người lao động như nhà ở cho người thu nhập thấp, công nhân ở các khu công nghiệp, sinh viên vv... Các công đoàn ngành xây dựng địa phương đã vận động cán bộ, đoàn viên khắc phục khó khăn, tích cực học tập và công tác, đ.đ. mạnh quản lý nhà nước trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn về hạ tầng đô thị, nhà ở và công sở, tập trung xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, cải cách hành chính, cấp phép xây dựng tại địa phương.

Khối sự nghiệp, cán bộ, viên chức các viện nghiên cứu đã đ.đ. mạnh các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, hoàn thành nhiều đề tài cấp nhà nước, cấp bộ đảm bảo tiến độ, chất lượng; chủ trì, phối hợp với các cục, vụ tham gia soạn thảo nhiều văn bản quy phạm pháp luật, hệ thống công cụ kinh tế - kỹ thuật phục vụ quản lý nhà nước, cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý ngành. Cán bộ, viên chức thuộc lĩnh vực y tế đã từng bước nâng cao năng lực chuyên môn, chất lượng phục vụ, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, CNVCLĐ, trong và ngoài Ngành. Công đoàn các trường đào tạo tích cực tham gia cải tiến nội dung chương trình, phương pháp đào tạo; phối hợp với ban giám hiệu tổ chức phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”; đa dạng hóa các loại hình đào tạo, đặc biệt là đào tạo theo yêu cầu, gắn với nhu

cầu của doanh nghiệp. Trong 5 năm qua, học sinh các trường đào tạo của Ngành đã đạt 11 giải thưởng tại các cuộc thi tay nghề quốc gia, 04 giải thưởng tại các cuộc thi tay nghề khu vực ASEAN.

Các phong trào thi đua, các cuộc vận động của Ngành tiếp tục được duy trì, phát huy hiệu quả, thu hút không chỉ các doanh nghiệp trong Ngành, mà cả các doanh nghiệp ngoài ngành tham gia. CĐXDVN phối hợp với Bộ Xây dựng tổng kết 5 năm cuộc vận động “Đảm bảo và nâng cao chất lượng công trình, sản phẩm xây dựng” giai đoạn 2006-2010, định hướng phát triển cuộc vận động trong thời gian tới. Cuộc vận động “Tổ chức tốt điều kiện sống và làm việc của CNVCLĐ ngành Xây dựng”, cuộc vận động “Xây dựng và phát triển lực lượng CNVCLĐ ngành Xây dựng trong tình hình mới” tiếp tục được duy trì và đN mạnh. Điển hình là Công đoàn Tổng công ty Sông Đà đã vận động 2.135 cử nhân, kỹ sư có kinh nghiệm hướng dẫn, giúp đỡ cho 3.852 cử nhân, kỹ sư mới ra trường; vận động 3.293 thợ bậc cao kèm cặp, giúp đỡ cho hơn 7.748 thợ bậc thấp, công nhân mới ra trường.

Trong phong trào thi đua lao động sản xuất, công tác, nhiều tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc đã được Đảng, Nhà nước, các cấp, các ngành khen thưởng. Nổi bật là 05 tập thể và 06 cá nhân đã được phong tặng danh hiệu cao quý Anh hùng Lao động. Trong nhiệm kỳ qua, riêng hệ thống công đoàn thuộc Ngành, đã có 08 công đoàn cơ sở và cấp trên cơ sở, 36 cán bộ Công đoàn được Nhà nước tặng thưởng Huân chương các loại; 03 tập thể, 30 cá nhân được tặng Bằng khen của Thủ tướng

Chính phủ; 01 cá nhân được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc. Tổng Liên đoàn khen thưởng 124 cờ thi đua toàn diện và 07 cờ chuyên đề, 278 bằng khen tập thể, 642 bằng khen cá nhân. CĐXDVN khen thưởng 474 cờ thi đua, 2.511 bằng khen tập thể, 10.082 bằng khen cá nhân. CĐXDVN được Tổng Liên đoàn tặng cờ thi đua dẫn đầu khối 6 công đoàn ngành trung ương năm 2011, cờ “Đơn vị thi đua xuất sắc” năm 2012; được Chính phủ tặng Cờ đơn vị dẫn đầu thi đua năm 2011; đặc biệt vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng nhất năm 2013.

4. Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức và cán bộ công đoàn

Sau Đại hội XI, CĐXDVN xây dựng Chương trình phát triển đoàn viên giai đoạn 2008-2013 với mục tiêu phát triển 50.000 đoàn viên. Đến hết năm 2012, đã phát triển được 55.487 đoàn viên, đạt 111% kế hoạch đề ra (xem biểu số 9). Tổng số đoàn viên do CĐXDVN quản lý, tính đến cuối năm 2012, là 141.751 người, tăng 2.378 người so với đầu nhiệm kỳ, đưa tỷ lệ đoàn viên trên tổng số lao động đạt 76,1%, tăng 11,5% so với đầu nhiệm kỳ¹². Tuy nhiên tỷ lệ đoàn viên trên tổng số CNVCLĐ trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước, tính đến cuối năm 2012, chỉ đạt

¹² Đầu nhiệm kỳ 2008-2013, tổng số đoàn viên do CĐXDVN quản lý là 139.373 người, chiếm 64,6% so với tổng số lao động.

¹³ Nghị quyết Đại hội XI CĐXDVN: Phần đầu có từ 70% trở lên số CNVCLĐ trong doanh nghiệp ngoài nhà nước gia nhập Công đoàn

¹⁴ Đầu nhiệm kỳ 2008-2013, tổng số CĐCS do CĐXDVN quản lý là 545 đơn vị.

66,6%, bằng 95% chỉ tiêu nghị quyết Đại hội XI¹³. Nguyên nhân chỉ tiêu này đạt thấp là do có nhiều doanh nghiệp ngoài nhà nước thuộc lĩnh vực xây lắp, sử dụng nhiều lao động thời vụ dưới 3 tháng, chỉ duy trì bộ khung là các cán bộ, nhân viên quản lý có HĐLĐ từ 6 tháng trở lên.

Từ năm 2008-2012, đã thành lập mới 133 CĐCS, nâng tổng số CĐCS do CĐXDVN quản lý lên 596 đơn vị, tăng 51 CĐCS so với đầu nhiệm kỳ¹⁴. Tỷ lệ doanh nghiệp đủ điều kiện theo quy định của Điều lệ Công đoàn thành lập được CĐCS đạt 93,8%, số còn lại thành lập CĐCS thành viên (xem biểu số 9).

Tổ chức bộ máy công đoàn các cấp ngành Xây dựng tiếp tục được đổi mới, kiện toàn theo hướng tinh gọn, đáp ứng yêu cầu của phong trào CNLĐ và hoạt động công đoàn. Cơ quan CĐXDVN được kiện toàn theo Quyết định số 1516/QĐ-TLĐ ngày 19/11/2009 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn. CĐXDVN đã chuyển và đổi tên 07 công đoàn tổng công ty trực thuộc cho phù hợp với mô hình tổ chức và tên gọi của doanh nghiệp; chuyển và đổi tên 02 công đoàn trường do được nâng cấp từ trường cao đẳng lên trường đại học.

Các cấp công đoàn trực thuộc đã từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương thức hoạt động để nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn phù hợp với tình hình, đặc điểm của từng đơn vị. CĐXDVN đã chỉ đạo các cấp công đoàn tổ chức hội thảo về “Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động công đoàn, góp phần xây dựng đội ngũ CNVCLĐ ngành Xây dựng đáp ứng yêu cầu của tình hình mới”. Đã xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện

Nghị quyết 6a ngày 06/01/2011 của Tổng Liên đoàn về “Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở”.

Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn, CĐXDVN đã tổ chức hội thảo “Tổ chức công đoàn trong doanh nghiệp ngành Xây dựng - Thực trạng và đề xuất phương hướng sắp xếp, kiện toàn”. Đặc biệt, CĐXDVN đã phối hợp với Viện Công nhân và Công đoàn nghiên cứu thành công đề tài “Đổi mới mô hình tổ chức và hoạt động của CĐXDVN”. Đề tài đã giải quyết được những vướng mắc, bất cập về mô hình tổ chức và hoạt động của các cấp công đoàn thuộc CĐXDVN, là cơ sở lý luận và thực tiễn để CĐXDVN sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy trong thời gian tới.

CĐXDVN tăng cường phối hợp với các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố để chỉ đạo các công đoàn ngành Xây dựng địa phương. Trong nhiệm kỳ, CĐXDVN đã ký kết Quy chế phối hợp chỉ đạo hoạt động với 40 Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố. Hoạt động của các công đoàn ngành địa phương được đ.ẩy mạnh; một số công đoàn ngành Xây dựng địa phương đã sáng tạo tổ chức giao ban theo cụm, nhằm giao lưu, trao đổi kinh nghiệm hoạt động ngành nghề, như cụm công đoàn ngành xây dựng 3 tỉnh, thành phố Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh; Cụm công đoàn ngành xây dựng khu vực miền Trung, gồm: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế. Đây là một sáng kiến, một cách làm hay cần được tiếp tục duy trì và nhân rộng.

Công tác xây dựng CĐCS vững mạnh được các cấp công đoàn quan tâm chỉ đạo thường xuyên. CĐXDVN đã cụ thể hóa nội dung xây dựng CĐCS vững mạnh thành các tiêu chí cụ thể để các đơn vị trong ngành thực hiện. Tỷ lệ CĐCS đạt vững mạnh và vững mạnh xuất sắc bình quân 5 năm qua là 81,5%. Số CĐCS trung bình và yếu kém giảm dần. Điều này cho thấy sự nỗ lực của các cấp công đoàn trong việc đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, từng bước nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức Công đoàn (xem biểu số 10).

Nhiệm kỳ 2008-2013 là giai đoạn khó khăn trong công tác cán bộ, có tới 42% cán bộ công đoàn chuyên trách do CĐXDVN quản lý nghỉ chế độ, trong đó có 50% cán bộ từ trường, phó ban trở lên của cơ quan CĐXDVN. 68% chủ tịch công đoàn các tổng công ty trực thuộc CĐXDVN là những đồng chí tâm huyết, có nhiều kinh nghiệm trong hoạt động công đoàn nghỉ hưu hoặc chuyển công tác khác. Do đó, ngay từ đầu nhiệm kỳ, công tác cán bộ được đặc biệt coi trọng, xác định là nhiệm vụ trọng tâm, nhất là công tác quy hoạch, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ công đoàn.

Công tác quy hoạch cán bộ đã bám sát chỉ đạo của Đảng đoàn Tổng Liên đoàn, Ban Cán sự Đảng Bộ Xây dựng, đảm bảo đúng yêu cầu và quy trình quy định. Một số đồng chí trong quy hoạch phát huy được phẩm chất, tín nhiệm đã được bổ nhiệm hoặc bầu vào vị trí quy hoạch. Trong nhiệm kỳ, đã tuyển dụng, công nhận 48 cán bộ công đoàn chuyên trách. Đến nay, số cán bộ công đoàn chuyên trách do CĐXDVN quản lý là 136 người, giảm 15 người so với đầu nhiệm kỳ.

Các cấp công đoàn đã tích cực, chủ động mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng cán bộ công đoàn. CĐXDVN đã nghiên cứu xây dựng được chương trình, tài liệu tập huấn nghiệp vụ công tác công đoàn, từng bước xây dựng đội ngũ giảng viên kiêm chức nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo bồi dưỡng cán bộ công đoàn của toàn Ngành. Với phương châm hướng về cơ sở, CĐXDVN đã trực tiếp tổ chức 18 lớp tập huấn nghiệp vụ công tác công đoàn cho hơn 3.000 lượt cán bộ từ tổ trưởng công đoàn cơ sở. Các cấp công đoàn trực thuộc tổ chức 819 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác công đoàn cho hơn 54.000 lượt cán bộ từ tổ trưởng công đoàn trở lên. Nhiệm kỳ qua, đã có 197 cán bộ công đoàn được cử đi học thạc sỹ, đại học các chuyên ngành, lý luận chính trị cao cấp, đại học phần Công đoàn, lớp đào tạo giảng viên kiêm chức, chuyên gia thỏa ước lao động tập thể, quản lý nhà nước, học tiếng Anh theo Đề án 165 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng (xem biểu số 11).

Bên cạnh hình thức đào tạo, tập huấn truyền thống, CĐXDVN đã chỉ đạo tổ chức thành công Hội thi “Cán bộ công đoàn giỏi” toàn quốc ngành Xây dựng. Đây là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng của các cấp công đoàn. Qua đó góp phần đào tạo, đào tạo lại, nâng cao năng lực hoạt động thực tiễn của cán bộ công đoàn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ đᐁn mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Hội thi cũng là dịp để cán bộ công đoàn trao đổi kinh nghiệm và nâng cao hiểu biết về kiến thức xã hội, về luật pháp, về chế độ chính sách đối với công đoàn, đoàn viên và người lao động.

5 năm qua, đã có 456 cán bộ được Tổng Liên đoàn xét tặng Kỷ niệm chương Công đoàn, 175 lượt cán bộ công đoàn chuyên trách được nâng lương, 03 cán bộ được nâng ngạch từ chuyên viên chính lên chuyên viên cao cấp, 11 cán bộ được nâng ngạch chuyên viên lên chuyên viên chính.

Kết quả đạt được trong công tác cán bộ trong nhiệm kỳ qua đã cơ bản đáp ứng yêu cầu công việc, từng bước nâng cao trình độ, năng lực công tác cho cán bộ công đoàn, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh.

5. Công tác nữ công

Sau Đại hội, Ban Nữ công CĐXDVN khoá XI được kiện toàn và xây dựng kế hoạch công tác thực hiện Nghị quyết Đại hội XI CĐXDVN.

CĐXDVN đã ban hành 23 văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, cung cấp gần 10.000 cuốn sổ tay công tác nữ công, phục vụ công tác tuyên truyền, vận động nữ CNVCLĐ; tổ chức 06 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác nữ công cho hơn 800 lượt cán bộ nữ công các cấp. Đặc biệt, CĐXDVN đã phối hợp với Bộ Xây dựng ban hành Chương trình hành động về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2015.

Ban Nữ công CĐXDVN đã phối hợp tổ chức 05 đợt kiểm tra ở 42 đơn vị về thực hiện chế độ, chính sách đối với lao động nữ, công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

Các cấp công đoàn đã tổ chức 182 hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác nữ công, nhận thức về giới, chính sách pháp luật, chiến lược dân số... cho hơn 6.500 lượt cán bộ nữ công; tổ chức

gần 1.300 buổi tuyên truyền về Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Nghị quyết 11 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ, Nghị quyết 6b của Tổng Liên đoàn về công tác vận động nữ CNVCLĐ thời kỳ đN mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, giáo dục truyền thống gia đình Việt Nam, xây dựng gia đình “No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”, tuyên truyền thực hiện dân số, kế hoạch hoá gia đình với nhiều hình thức phong phú, thiết thực; tổ chức giao lưu giữa các phụ nữ thành đạt với nữ CNVCLĐ để động viên, khích lệ, nhân rộng các tấm gương điển hình. Nhiều đơn vị tổ chức các hội thi gia đình hạnh phúc, hội thi Nn thực, nâng cao chất lượng bữa ăn ca, giao lưu trao đổi kinh nghiệm hoạt động nữ công, hoạt động câu lạc bộ nữ, câu lạc bộ thNn mỹ, dưỡng sinh...

Phong trào “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, phong trào “Vượt khó, học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” được các cấp công đoàn triển khai thực hiện tốt. Hàng nghìn gia đình CNVCLĐ đạt tiêu chuN Gia đình văn hoá, nhiều gia đình có con ngoan học giỏi, nuôi dạy con tốt, tỷ lệ các cháu thi đỗ vào các trường đại học, tốt nghiệp đại học, học nghề ngày một cao hơn.

Hàng năm, các đơn vị quan tâm triển khai các hoạt động nhân “Tháng hành động vì trẻ em” và “Ngày gia đình Việt Nam”; tổ chức vui chơi và tặng quà cho các cháu thiếu nhi là con CNVCLĐ trong đơn vị nhân dịp Tết thiếu nhi 1/6, vui Trung thu, gặp mặt, tuyên dương, khen thưởng hơn 17.000 cháu đạt học sinh giỏi các cấp, trong đó có hơn 3.700 cháu được cấp học bổng hàng tháng từ 100.000đ đến 200.000 đồng.

Các cấp công đoàn đã tổ chức tổng kết 5 năm phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” giai đoạn 2005–2009, có gần 35.000 lượt cá nhân, hơn 1.000 lượt tập thể được cấp giấy chứng nhận và bằng khen. CĐXDVN đã tổ chức Hội nghị tổng kết 5 năm phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ ngành Xây dựng, giai đoạn 2005-2009; trao tặng Cờ thi đua và Bằng khen của Tổng Liên đoàn cho 03 tập thể, 04 cá nhân, trao tặng 05 Cờ thi đua và Bằng khen của CĐXDVN cho 124 tập thể, 316 cá nhân.

Nhiệm kỳ qua, có 56 nữ CNVCLĐ trong Ngành được tặng Huân chương các loại và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 590 nữ CNVCLĐ được Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tặng bằng khen và kỷ niệm chương; 1.250 nữ CNVCLĐ đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua các cấp; hàng trăm chi được nhận Bằng khen của Tổng Liên đoàn, CĐXDVN và Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố, ngoài ra còn rất nhiều chi được nhận giấy khen của các đơn vị.

6. Công tác tài chính

Các cấp công đoàn thực hiện tốt nhiệm vụ thu tài chính công đoàn. Thu hàng năm đều vượt dự toán, số thu năm sau cao hơn năm trước. Thu tài chính công đoàn tăng 84,7% so với cả nhiệm kỳ trước. Phân phối nguồn thu tài chính công đoàn cho các cấp công đoàn theo đúng qui định của Tổng Liên đoàn.

Chi ngân sách công đoàn (2008-2011) tăng 76,9% so với cả nhiệm kỳ trước (Công đoàn cơ sở chiếm 71,6% tổng chi toàn

Ngành). Chi tiêu tiết kiệm, ưu tiên kinh phí cho tổ chức các phong trào CNVCLĐ, công tác đào tạo và thi đua khen thưởng. Tỷ lệ chi cho công tác huấn luyện, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn (2008-2011) đạt 7% trên tổng chi¹⁵.

Hàng năm, CĐXDVN đều hoàn thành kế hoạch nộp kinh phí về Tổng Liên đoàn. Từ năm 2008 - 2012, đã thực hiện nghĩa vụ nộp Tổng Liên đoàn với số tiền 49,1 tỷ đồng, bằng 210% so với số nộp cả nhiệm kỳ trước¹⁶.

CĐXDVN đã thực hiện 66 cuộc kiểm tra tài chính, truy thu nộp cấp trên số tiền 501,2 triệu đồng. Các cấp công đoàn huy động và sử dụng các quỹ xã hội đúng mục đích, quản lý theo đúng qui định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn.

Công tác quản lý tài chính đã có nhiều chuyển biến tích cực. CĐXDVN là đơn vị đầu tiên của Tổng Liên đoàn xây dựng phần mềm kế toán dành riêng cho CĐCS, thống nhất áp dụng trong toàn Ngành từ năm 2009. Đến nay, 100% công đoàn trực thuộc và trên 50% CĐCS đã sử dụng phần mềm kế toán để quản lý ngân sách công đoàn. Do đó, hệ thống báo cáo và sổ sách kế toán công đoàn được hoàn thiện hơn trước, nâng cao chất lượng quản lý tài chính công đoàn trong Ngành.

Các cấp công đoàn quan tâm công tác bồi dưỡng nghiệp vụ tài chính kế toán, phần mềm kế toán. CĐXDVN trực tiếp tập huấn công tác tài chính cho hơn 600 lượt CĐCS; cung cấp 650

¹⁵ Nhiệm kỳ 2003-2008 là 2%.

¹⁶ Nhiệm kỳ 2003 – 2008, nộp Tổng Liên đoàn 23,34 tỷ đồng.

cuốn tài liệu về công tác tài chính cho công đoàn các cấp. CĐXDVN và một số công đoàn cấp trên cơ sở đã tổ chức hội nghị tổng kết công tác tài chính hàng năm. Từ năm 2008, CĐXDVN tổ chức giao ban công tác tài chính hàng quý.

7. Công tác kiểm tra

Ban chấp hành công đoàn các cấp trong Ngành thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra chấp hành Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của tổ chức Công đoàn, đồng thời, quan tâm lãnh đạo hoạt động của Ủy ban kiểm tra (UBKT) công đoàn cùng cấp.

Hàng năm, Ủy ban Kiểm tra CĐXDVN xây dựng kế hoạch, nội dung kiểm tra để hướng dẫn các công đoàn trực thuộc thực hiện. UBKT công đoàn các cấp trong Ngành đã tổ chức 1.695 cuộc kiểm tra chấp hành Điều lệ, trong đó có 472 cuộc kiểm tra đồng cấp, 1.646 cuộc kiểm tra tài chính công đoàn, trong đó có 474 cuộc kiểm tra đồng cấp, truy thu hơn 2 tỷ đồng. Tiếp 221 lượt đoàn viên, CNVCLĐ đến đề nghị can thiệp, giúp đỡ để bảo vệ quyền lợi. Nhận được 286 đơn thư, đã giải quyết 48 đơn theo thNn quyền, chuyển 238 đơn không thuộc thNn quyền đến các cơ quan có thNn quyền giải quyết theo luật định.

Số cán bộ công đoàn làm công tác kiểm tra trong nhiệm kỳ được bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ là hơn 2.263 lượt người. CĐXDVN đã cung cấp 1.450 cuốn tài liệu về công tác kiểm tra trang bị cho cán bộ kiểm tra các đơn vị.

Hoạt động của UBKT công đoàn các cấp đã có nhiều cố gắng tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ và sự lãnh đạo của Ban Chấp hành đồng cấp; công tác theo dõi, tiếp nhận, giải quyết và tham gia giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đúng luật và quy định của Tổng Liên đoàn. Hoạt động của UBKT đã góp phần nâng cao ý thức chấp hành Điều lệ, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn tốt hơn.

8. Công tác đối ngoại

CĐXDVN luôn quan tâm đến công tác đối ngoại, mở rộng và tăng cường các quan hệ hữu nghị, hợp tác với công đoàn xây dựng các nước và quốc tế, các tổ chức phi chính phủ theo đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước và Tổng Liên đoàn, tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ về kinh phí và kinh nghiệm hoạt động công đoàn trong nền kinh tế thị trường.

CĐXDVN duy trì và phát triển mối quan hệ với 21 tổ chức công đoàn, tổ chức phi chính phủ trên thế giới. Đã cử 23 đoàn đại biểu đi công tác nước ngoài; đón 18 lượt đoàn đại biểu công đoàn quốc tế đến thăm và làm việc; ký kết hợp tác, trao đổi đoàn với Công đoàn Xây dựng và Công nghiệp Hàn Quốc; tổ chức 27 cuộc hội thảo, tập huấn cho 1.042 lượt cán bộ, đoàn viên bằng nguồn kinh phí hỗ trợ của Công đoàn Xây dựng, Gỗ quốc tế (BWI), Tổ chức Nhân dân Úc vì y tế, giáo dục và phát triển hải ngoại (APHEDA) về các chủ đề: nâng cao kỹ năng thương lượng, ký kết TULĐTT; nâng cao kỹ năng lãnh đạo công đoàn; tập huấn giảng viên kiêm chức; hội thảo hoạt động công đoàn trong nền

kinh tế chuyển đổi; hội thảo công đoàn và công tác xuất khẩu lao động; tập huấn nâng cao nhận thức về mối nguy hại của amiăng; nâng cao nhận thức phòng chống HIV/AIDS cho CNLĐ trước khi đi lao động tại nước ngoài (xem biểu số 12).

Đặc biệt, nhận được thông báo 10 lao động xây dựng Việt Nam làm việc tại Công ty The Hung bị cảnh sát và kiểm sát khu vực In Chon (Hàn Quốc) bắt giam do bị buộc tội tổ chức đình công bất hợp pháp và cản trở công vụ, CĐXDVN đã kịp thời kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền của nước ta can thiệp và phối hợp với Công đoàn Xây dựng và Công nghiệp Hàn Quốc giúp đỡ, đấu tranh bảo vệ quyền lợi của những người lao động này. Kết quả, qua 03 cấp tòa xét xử (Sơ thẩm- tháng 6/2011, phúc thẩm – tháng 4/2012, Tòa án tối cao – 10/2012) đều đã tuyên 10 lao động Việt Nam vô tội.

9. Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện

Căn cứ Nghị quyết Đại hội X Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết Đại hội XI CĐXDVN, các nghị quyết của Đảng, của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn, Ban Chấp hành CĐXDVN, các cấp công đoàn trong Ngành đã xây dựng thành chương trình hành động, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện, định kỳ sơ kết, tổng kết theo niên hạn, hoặc theo kế hoạch. Căn cứ tình hình cụ thể, các cấp công đoàn xác định nhiệm vụ trọng tâm, tập trung chỉ đạo thực hiện trong từng thời gian; tập trung tham gia giải quyết có hiệu quả những vấn đề bức xúc của CNVCLĐ.

Lãnh đạo CĐXDVN và các công đoàn cấp trên cơ sở tăng cường đi thực tiễn cơ sở, trực tiếp lắng nghe ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, CNVCLĐ, giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền, báo cáo với cấp trên, phản ánh với các cơ quan hữu quan những khó khăn, bức xúc của CNVCLĐ, của doanh nghiệp. Các công đoàn cấp trên cơ sở tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện của công đoàn cấp dưới, phát hiện nhân tố mới để phát huy, chấn chỉnh những đơn vị chậm triển khai thực hiện chủ trương, nghị quyết của cấp trên.

CĐXDVN phối hợp với Bộ Xây dựng, các bộ, ngành và cơ quan hữu quan trong công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chức năng và nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn. Tổ chức giao ban công tác tài chính, tuyên giáo hàng quý để nắm tình hình, định hướng giải quyết, tháo gỡ khó khăn cho cơ sở. Tăng cường công tác nghiên cứu khoa học, tổ chức nhiều hội thảo nhằm tìm ra những mô hình hoạt động thích hợp với tình hình mới.

Đổi mới trong công tác đào tạo cán bộ, tổ chức các hội thi góp phần nâng cao kiến thức, năng lực hoạt động thực tiễn cho cán bộ. Đổi mới công tác tuyên truyền, phát hành Bản tin CĐXDVN hàng tháng, lập trang thông tin điện tử CĐXDVN nhằm kịp thời cung cấp thông tin hoạt động toàn Ngành đến CĐCS và đoàn viên, CNVCLĐ. Chỉ đạo các cấp công đoàn phối hợp với chuyên môn, đổi mới trong tổ chức thi đua lao động sản xuất, đảm bảo quyền lợi của người lao động, tạo động lực để phát triển.

III. NHỮNG HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, khuyết điểm

- Công tác tuyên truyền, giáo dục chưa rộng khắp đến công nhân lao động trực tiếp làm việc phân tán, lưu động. Một số nội dung tuyên truyền, giáo dục chưa sát với từng loại đối tượng, nhất là về pháp luật và hội nhập quốc tế. Đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, giáo dục còn hạn chế.

- Việc bồi dưỡng, nhân điển hình tiên tiến và tôn vinh công nhân lao động trực tiếp chưa được làm thường xuyên. Phong trào phát huy sáng kiến chưa được quan tâm cụ thể. Việc hỗ trợ người lao động hoàn thiện các sáng kiến, cải tiến chưa được chú trọng. Khâu tổng hợp báo cáo, đánh giá giá trị làm lợi và khen thưởng chưa đồng viên kịp thời.

- Công tác tham gia quản lý ở cấp cơ sở còn lúng túng, chưa chủ động. Một số CĐCS chưa thực sự phát huy vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ trong đơn vị.

- Tại một số doanh nghiệp có đủ điều kiện thành lập CĐCS theo quy định của Điều lệ nhưng chỉ thành lập CĐCS thành viên nên đã làm hạn chế vai trò đại diện theo pháp luật của tổ chức Công đoàn. Công tác tổng kết ở cấp cơ sở chưa được quan tâm đầy đủ. Việc đánh giá, phân loại CĐCS có nơi còn hình thức.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác tài chính CĐCS thường biến động, chậm được kiện toàn, dẫn tới bị động trong công tác. Nhiều

CĐCS hàng năm không làm biên bản đối chiếu, xác nhận công nợ với chuyên môn, cá biệt có CĐCS không thu được kinh phí công đoàn.

- Một số đơn vị chưa tổ chức kiểm tra thường xuyên, đúng kế hoạch đề ra. Có nơi, Ban Chấp hành còn phó mặc công tác kiểm tra cho UBKT đồng cấp. Chất lượng các báo cáo sơ kết, tổng kết chưa cao; chế độ thông tin chưa thực hiện đúng quy định.

2. Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm

a. Nguyên nhân chủ quan

- Còn một số CĐCS chậm đổi mới nội dung, phương thức hoạt động công đoàn cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Đội ngũ cán bộ công đoàn còn có mặt hạn chế so với yêu cầu của phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn.

- Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện chưa quyết liệt, nhất là cấp cơ sở.

b. Nguyên nhân khách quan

- Mặt trái của kinh tế thị trường và những hiện tượng suy thoái trong một bộ phận cán bộ có ảnh hưởng nhất định đến phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn.

- Hệ thống chính sách, pháp luật còn chưa hoàn chỉnh, đồng bộ. Việc thực thi pháp luật chưa nghiêm. Quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người lao động còn bị vi phạm.

- Một số cấp ủy và lãnh đạo đơn vị chưa nhận thức đúng về

chức năng, nhiệm vụ của công đoàn, chưa tôn trọng vai trò của tổ chức công đoàn, có nơi cấp uỷ còn can thiệp sâu vào công việc của công đoàn.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Một là, cán bộ là nhân tố quyết định trong việc tổ chức phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn. Cán bộ tốt, có năng lực, đi sâu, đi sát người lao động, chỉ đạo hoạt động công đoàn có hiệu quả thì nâng cao được uy tín, vị thế của tổ chức Công đoàn, làm cho đoàn viên và CNVCLĐ tin tưởng, gắn bó với tổ chức Công đoàn.

Hai là, Công đoàn các cấp phải thực sự là người đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tất cả CNVCLĐ, kể cả lao động thời vụ, ngắn hạn. Hoạt động công đoàn phải thiết thực, đáp ứng nguyện vọng chính đáng của CNVCLĐ, tránh phô trương, hình thức thì mới tập hợp được lực lượng, thu hút được người lao động gia nhập Công đoàn.

Ba là, tranh thủ sự lãnh đạo của Đảng, phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan chuyên môn các cấp để tổ chức hoạt động, phát triển đoàn viên, thành lập tổ chức Công đoàn ở các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong lĩnh vực xây dựng.

Bốn là, hoạt động công đoàn phải mang lại hiệu quả, thiết thực, góp phần xây dựng đơn vị phát triển mới giành được sự ủng hộ và tạo điều kiện của cơ quan chuyên môn để Công đoàn thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ của mình.

Năm là, coi trọng công tác kiểm tra, đánh giá, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm để đổi mới nội dung, phương thức hoạt động công đoàn cho phù hợp với tình hình thực tiễn. Cần suy tôn sự đóng góp to lớn của đoàn viên, CNVCLĐ trong phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn.

Tóm lại, trong nhiệm kỳ qua, các cấp công đoàn ngành Xây dựng đã bám sát mục tiêu, nhiệm vụ do Đại hội XI CĐXDVN đề ra, nỗ lực phấn đấu, vượt qua những khó khăn, thách thức, tích cực, chủ động tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội X Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết Đại hội XI CĐXDVN. Nội dung, phương thức hoạt động công đoàn từng bước được đổi mới, đa dạng hơn, hướng về cơ sở, chăm lo bảo vệ có hiệu quả hơn quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ. Công đoàn đã chủ động trong việc tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, góp phần xây dựng đội ngũ CNVCLĐ và tổ chức công đoàn ngành Xây dựng ngày càng vững mạnh. Tinh thần lao động bền bỉ, hăng say, sáng tạo của đội ngũ CNVCLĐ đã góp phần quan trọng vào thành tựu phát triển kinh tế - xã hội chung của Ngành, đñy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Đạt được những kết quả nêu trên là nhờ có sự quan tâm, lãnh đạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, của Ban Cán sự Đảng Bộ Xây dựng; sự quan tâm, phối hợp, tạo điều kiện của lãnh đạo Bộ Xây dựng, lãnh đạo các đơn vị; tinh thần năng động, sáng tạo của các cấp công đoàn toàn Ngành trong việc nghiên cứu vận dụng các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, của Tổng

Liên đoàn vào thực tế đơn vị và đặc biệt là nhờ tinh thần lao động cần cù, thông minh, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, thách thức của cán bộ, đoàn viên công đoàn và CNVCLĐ toàn Ngành.

Đại hội nhiệt liệt biểu dương các cấp công đoàn, cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ toàn Ngành đã nỗ lực phấn đấu, thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội XI Công đoàn Xây dựng Việt Nam đề ra.

Phần thứ hai
MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ
CHỦ YẾU CỦA CÁC CẤP CÔNG ĐOÀN
TRONG NGÀNH NHIỆM KỲ 2013- 2018

5 năm tới, xu thế toàn cầu hoá, hội nhập quốc tế và khu vực tiếp tục diễn ra nhanh chóng. Sự phát triển của khoa học công nghệ tạo điều kiện để nước ta thúc đẩy kinh tế tri thức, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cải thiện các lĩnh vực đời sống xã hội. Những thành tựu to lớn đạt được về kinh tế, xã hội sau 27 năm đổi mới cùng những kinh nghiệm được đúc kết trong quá trình hội nhập quốc tế sẽ tạo điều kiện cho chúng ta tiếp cận nhanh hơn với các nước phát triển. Chất lượng đội ngũ CNVCLĐ có cơ hội được nâng cao. Hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách ngày càng được hoàn chỉnh, đặc biệt là Bộ luật Lao động 2012 và Luật Công đoàn 2012 tạo môi trường pháp lý cho công đoàn hoạt động. Kết quả đạt được của phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn thời gian qua là những kinh nghiệm quý báu để các cấp công đoàn ngành Xây dựng tiếp tục làm tốt vai trò, chức năng, nhiệm vụ của mình.

Tuy nhiên, phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn ngành Xây dựng cũng đứng trước không ít khó khăn. Tình hình kinh tế đất nước được dự báo còn nhiều khó khăn, thách thức, tác động bất lợi đối với sự phát triển của ngành Xây dựng. Vấn đề việc làm, tiền lương, nhà ở, nâng cao trình độ học vấn, nghề nghiệp cho đoàn viên và người lao động vẫn là yêu cầu bức thiết. Hoạt động công đoàn còn chậm đổi mới về nội dung và phương

thức hoạt động. Một bộ phận cán bộ công đoàn còn thiếu kinh nghiệm và kỹ năng hoạt động. Từ năm 2013, thực hiện Luật Công đoàn 2012, thu kinh phí công đoàn chỉ còn khoảng 40% so với số thu hiện nay sẽ ảnh hưởng rất lớn đến việc tổ chức phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn.

Bối cảnh trên đang đặt ra những yêu cầu mới, đòi hỏi các cấp công đoàn ngành Xây dựng phải nắm vững tình hình thực tế, đề ra mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể, thích hợp. Cần nhận thức đầy đủ và thực hiện tốt các chức năng của công đoàn, trong đó hết sức coi trọng chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động. Đồng thời, cần tập trung mọi nỗ lực để phát triển đoàn viên, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ công đoàn, tăng cường nguồn lực tài chính. Đây là những vấn đề có ý nghĩa rất quan trọng đối với tổ chức và hoạt động các cấp công đoàn ngành Xây dựng trong 5 năm tới.

I. MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG

1. Mục tiêu, phương hướng tổng quát

Trên cơ sở tổng kết hoạt động của nhiệm kỳ qua và dự báo tình hình trong 5 năm tới, Đại hội Công đoàn Xây dựng Việt Nam lần thứ XII xác định mục tiêu, phương hướng tổng quát hoạt động trong nhiệm kỳ 2013-2018 là: “Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động với chủ trương hướng hoạt động về cơ sở, lấy cơ sở làm địa bàn hoạt động chủ yếu, vì đoàn viên và

người lao động, vì sự ổn định và phát triển bền vững của ngành Xây dựng. Chuyển mạnh hoạt động công đoàn vào thực hiện chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, của người lao động. Công đoàn tích cực tham gia xây dựng chính sách, pháp luật, nội quy, quy chế liên quan đến quyền lợi của CNVCLĐ, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ. ĐNý mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục và tổ chức các phong trào hành động cách mạng trong CNVCLĐ. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn. Nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động của người lao động, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế. Góp phần thúc đNý sự phát triển bền vững của Ngành và đất nước”.

2. Khẩu hiệu hành động:

“Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; vì quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động; vì sự ổn định, phát triển bền vững của ngành Xây dựng và đất nước”.

II. XÂY DỰNG MỘT SỐ CHƯƠNG TRÌNH VÀ CHỈ TIÊU PHẤN ĐÁU GIAI ĐOẠN 2013-2018

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện 04 chương trình sau:

- Chương trình “Phát triển đoàn viên giai đoạn 2013 - 2018”.
- Chương trình “Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn”.

- Chương trình “Đổi mới và nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết thoả ước lao động tập thể”.

- Chương trình “Nâng cao trình độ học vấn, nghề nghiệp, kiến thức pháp luật cho đoàn viên và người lao động”.

2. Một số chỉ tiêu phấn đấu

2.1. Chỉ tiêu thuộc trách nhiệm trực tiếp của tổ chức công đoàn

- Phát triển mới ít nhất 50.000 đoàn viên, phấn đấu đưa tỷ lệ đoàn viên trên tổng số CNVCLĐ đạt 100% trong cơ quan hành chính, 95% trở lên trong các đơn vị sự nghiệp, 90% trở lên trong doanh nghiệp 100% vốn nhà nước và 70% trở lên trong các loại hình doanh nghiệp còn lại.

- 100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có từ 20 lao động trở lên thành lập được công đoàn cơ sở.

- Hàng năm có 85% trở lên số công đoàn cơ sở đạt tiêu chuẩn “Công đoàn cơ sở vững mạnh” và “Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc”.

- 100% cán bộ công đoàn chuyên trách được đào tạo, bồi dưỡng về lý luận, nghiệp vụ công tác công đoàn; 70% trở lên cán bộ công đoàn được bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác công đoàn ít nhất một lần trong nhiệm kỳ. Đảm bảo ít nhất 15% kinh phí công đoàn dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn.

- Phân đấu tỷ lệ cán bộ nữ tham gia Ban Chấp hành công đoàn các cấp đạt 25% trở lên.

- Phân đấu 100% cán bộ nữ công cấp trên cơ sở trở lên và 100% cán bộ chủ chốt công đoàn các cấp được bồi dưỡng, tập huấn về bình đẳng giới, lồng ghép giới.

- Hàng năm bình quân mỗi công đoàn cơ sở giới thiệu ít nhất 01 đoàn viên công đoàn ưu tú cho Đảng bồi dưỡng, kết nạp.

2.2. Chỉ tiêu tổ chức công đoàn phối hợp chỉ đạo, thực hiện

- Hàng năm có 100% cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức; 95% trở lên doanh nghiệp nhà nước tổ chức Đại hội công nhân, viên chức; 80% trở lên công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn tổ chức Hội nghị người lao động.

- 90% trở lên số doanh nghiệp có công đoàn cơ sở xây dựng được TULĐTT. Trong mỗi TULĐTT, có ít nhất hai quy định có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật.

- Hàng năm phân đấu có từ 70% trở lên đoàn viên và người lao động được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật.

- Vận động từ 60% trở lên đoàn viên và người lao động tham gia học tập nâng cao trình độ nghề nghiệp.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Chăm lo đời sống, đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động

- Nghiên cứu, xây dựng và thực hiện có hiệu quả Chương trình “Đổi mới và nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết thoả ước lao động tập thể”.

- Chủ động tham gia xây dựng chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến CNVCLĐ. Trước mắt là tham gia các dự thảo nghị định, thông tư hướng dẫn thực hiện Bộ luật Lao động, Luật Công đoàn; các chính sách về nhà ở, đặc biệt là nhà ở cho công nhân tại các công trình xây dựng và CNVCLĐ có thu nhập thấp.

- Hỗ trợ, hướng dẫn, giúp đỡ CĐCS tham gia với người sử dụng lao động xây dựng thang lương, bảng lương, định mức lao động, qui chế trả lương, qui chế thưởng, nội qui lao động theo đúng qui định của pháp luật.

- ĐN mạnh công tác tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đoàn viên và người lao động, nhất là các vấn đề về quyền, nghĩa vụ của họ khi giao kết, thực hiện hợp đồng lao động. Xúc tiến thành lập Trung tâm Tư vấn pháp luật của CĐXDVN theo Nghị quyết số 04/NQ-TLĐ của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về “Đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động tư vấn pháp luật của tổ chức Công đoàn trong tình hình mới”.

- Chủ động phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức Đại hội CNVC, Hội nghị CBCC, Hội nghị NLĐ bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Coi trọng việc tổ chức đối thoại giữa công đoàn với người lao động, tổ chức và đại diện cho tập thể lao động đối thoại với người sử dụng lao động để giải quyết các vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ của đoàn viên và người lao động nhằm tăng cường quan hệ hợp tác, đảm bảo hài hoà lợi ích của doanh nghiệp, nhà nước và người lao động. Kịp thời kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, giải quyết khi quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động bị xâm phạm.

- Chủ động tham gia quá trình sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước trong quá trình tái cơ cấu doanh nghiệp, đảm bảo việc làm cho người lao động và thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với lao động dôi dư theo qui định của Nhà nước.

- Tích cực tham gia thực hiện Chương trình Quốc gia về ATVSLĐ-PCCN hàng năm. Tiếp tục kiện toàn tổ chức, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác ATVSLĐ của công đoàn các cấp. Tăng cường chỉ đạo, thực hiện công tác ATVSLĐ ở những công trình trọng điểm, đơn vị, doanh nghiệp có đông CNLĐ, thường xuyên phải làm việc ở nơi có nguy cơ cao xảy ra tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp. Phối hợp tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 22/CT-BXD ngày 21/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về “Tăng cường thực hiện các quy định đảm bảo ATVSLĐ và PCCN trong ngành Xây dựng”.

- Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Tổ chức tốt điều kiện sống và làm việc của CNVCLĐ ngành Xây dựng”, đặc biệt chú trọng đảm bảo điều kiện ăn, ở, sinh hoạt của CNVCLĐ tại các công trường.

- Tăng cường phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách, pháp luật về lao động, BHXH, BHYT và chế độ, chính sách, pháp luật khác có liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người lao động; Kiến nghị biện pháp sửa chữa thiếu sót, ngăn ngừa vi phạm, khắc phục hậu quả và xử lý hành vi vi phạm pháp luật lao động.

- Tham gia giải quyết việc làm, chăm lo đời sống CNVCLĐ; tăng cường các hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo, đền ơn, đáp nghĩa, tương thân, tương ái trong CNVCLĐ thông qua các chương trình “Mái ấm công đoàn”, Quỹ “Vì CNVCLĐ nghèo”, đóng góp xây dựng và phát triển Quỹ Bảo trợ của Ngành. Hướng các hoạt động xã hội đến với CNVCLĐ trong Ngành.

2. Tuyên truyền, vận động, giáo dục đoàn viên và người lao động về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của công đoàn, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của ngành Xây dựng

- Nghiên cứu, xây dựng và thực hiện có hiệu quả Chương trình “Nâng cao trình độ học vấn, nghề nghiệp, kiến thức pháp luật cho đoàn viên và người lao động”.

- ĐNŷ mạnh và đa dạng hoá các hình thức, biện pháp tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chủ trương, nghị quyết của tổ chức Công đoàn đến đoàn viên và CNVCLĐ. Chủ động phối hợp với cơ quan quản lý đồng cấp tổ chức tốt “Ngày pháp luật” theo quy định tại Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật được Quốc hội thông qua ngày 20/6/2012.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động đoàn viên, CNVCLĐ thực hiện Chương trình hành động của CĐXĐVN thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X “Về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đNŷ mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước” gắn với việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Tổ chức tốt các hoạt động trong “Tháng công nhân” hàng năm.

- Tuyên truyền Chương trình phối hợp hành động triển khai thực hiện Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 giữa Bộ Xây dựng và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Tiếp tục đNŷ mạnh phong trào “Xây dựng đời sống văn hoá cơ sở”, “Xây dựng nếp sống văn hóa công nghiệp” và các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao.

- Phát triển đội ngũ cộng tác viên, nâng cao chất lượng Bản tin CĐXĐVN hàng tháng, cấp phát đến từng công đoàn cơ sở;

thường xuyên cập nhật, đăng tải kịp thời thông tin trên Website CDXDVN để phát huy tối đa hiệu quả của kênh thông tin này.

- ĐNý mạnh cải cách hành chính trong hệ thống tổ chức Công đoàn. Tích cực thực hiện 3 chương trình của Ngành về cải cách hành chính; chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tuyên truyền, vận động CNVCLĐ tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

- Thực hiện tốt việc vận động đoàn viên, người lao động tham gia xây dựng Đảng, cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh. Chăm lo bồi dưỡng đoàn viên ưu tú để giới thiệu cho Đảng xem xét, bồi dưỡng kết nạp vào Đảng.

3. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội của Ngành và của đất nước

- Phát động, tổ chức và chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ. ĐNý mạnh phong trào “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”. Thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Xây dựng lực lượng CNVCLĐ Ngành xây dựng đáp ứng tình hình mới”, cuộc vận động “Đảm bảo và nâng cao chất lượng công trình, sản phẩm xây dựng”.

- Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng của tổ chức Công đoàn theo hướng thiết thực, hiệu quả, khắc phục bệnh thành tích và phô trương, hình thức. Quan tâm khen thưởng các đối tượng là người lao động trực tiếp sản xuất.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cấp công đoàn trong việc chỉ đạo, tổ chức thi đua liên kết trên các công trình trọng điểm.

- Chú trọng xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong CNVCLĐ; tổ chức tuyên dương CNVCLĐ xuất sắc hàng năm. Phối hợp với Báo Xây dựng đñy mạnh cuộc thi viết “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển của tổ chức CĐXDVN”, tuyên truyền các gương điển hình về hoạt động công đoàn trong Ngành.

4. Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, nâng cao trình độ cán bộ công đoàn, đẩy mạnh phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh

- Nghiên cứu, xây dựng và thực hiện có hiệu quả Chương trình “Phát triển đoàn viên giai đoạn 2013 - 2018”, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu phát triển đoàn viên đã được Đại hội XII CĐXDVN thông qua.

- Triển khai ứng dụng đề tài nghiên cứu khoa học “Đổi mới mô hình tổ chức và hoạt động của Công đoàn Xây dựng Việt Nam”. Tiếp tục đñy mạnh đổi mới về tổ chức bộ máy, cán bộ công đoàn các cấp theo hướng tập trung thực hiện chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của CNVCLĐ, xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định, tiến bộ, đảm bảo bộ máy tinh gọn, hoạt động có hiệu quả, phù hợp với chủ trương cải cách hành chính và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống tổ chức Công đoàn.

- Kiện toàn và nâng cao năng lực chỉ đạo của công đoàn cấp trên cơ sở đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ đN mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Phát triển CĐCS gắn với việc củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của các CĐCS đã có. Tập trung chỉ đạo việc đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng hoạt động của CĐCS theo tinh thần Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ ngày 06/01/2011 của Tổng Liên đoàn, bảo đảm thực chất về chất lượng những CĐCS đạt tiêu chuN “Công đoàn cơ sở vững mạnh”.

- Tăng cường công tác chỉ đạo hoạt động ngành, nghề đối với các công đoàn ngành xây dựng địa phương; phát triển và nâng cao chất lượng sinh hoạt cụm công đoàn ngành địa phương, góp phần nâng cao năng lực tập hợp, đại diện và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của CNVCLĐ cùng ngành, nghề trên địa bàn.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình “Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn”. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 4a/NQ-TLĐ về “Tiếp tục đN mạnh và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn giai đoạn 2010-2020”. Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ công đoàn; gắn công tác đào tạo với công tác nghiên cứu khoa học về công nhân và công đoàn; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ công đoàn xuất thân từ công nhân, cán bộ nữ và cán bộ công đoàn cấp cơ sở ở doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước.

- Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá cán bộ, kê khai tài sản hàng năm. Tiến hành công tác quy hoạch cán bộ đảm bảo đủ số lượng, cơ cấu, có đủ trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu phát triển của Ngành.

5. Công tác nữ công

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 11/NQ-TW của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ; Nghị quyết 6b/NQ-TLĐ của Tổng Liên đoàn về “Công tác vận động nữ CNVCLĐ thời kỳ đñy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước”, Chỉ thị số 03/CT-TLĐ của Tổng Liên đoàn về “Tiếp tục đñy mạnh phong trào thi đua Giỏi việc nước, đảm việc nhà”.

- Tiếp tục tuyên truyền, học tập và thực hiện Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020; chương trình mục tiêu quốc gia về dân số - kế hoạch hoá gia đình; công tác chăm sóc sức khoẻ sinh sản cho nữ CNVCLĐ, phòng chống HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội; chương trình hành động của Bộ Xây dựng và CĐXDVN về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2015.

- Đñy mạnh tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 hàng năm với nội dung thiết thực, thu hút đông đảo nữ CNVCLĐ tham gia.

- Chăm lo đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ. Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban nữ công công đoàn các cấp, đảm bảo vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho

nữ CNVCLĐ; tham mưu cho Ban Chấp hành công đoàn cùng cấp về công tác vận động nữ CNVCLĐ, những vấn đề về giới, bình đẳng giới, cán bộ nữ, dân số - kế hoạch hóa gia đình.

- Tham gia xây dựng, hoàn thiện, triển khai thực hiện và kiểm tra, giám sát việc chấp hành luật pháp, chính sách nhằm đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nữ CNVCLĐ, nhất là ở những doanh nghiệp có đông nữ CNLĐ. Chủ động phối hợp tổ chức các hoạt động “Tháng hành động vì trẻ em”, “Ngày gia đình Việt Nam”, “Tháng hành động quốc gia về dân số”.

- Tiếp tục kiện toàn Ban Nữ công công đoàn các cấp; giới thiệu người tham gia Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ các cấp; tham gia thực hiện chính sách bình đẳng giới ngay trong từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và gia đình, tạo cơ hội thuận lợi để chị em phụ nữ hoàn thành tốt nhiệm vụ xã hội và gia đình.

6. Công tác tài chính

Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác thu, chi và quản lý ngân sách Công đoàn theo Luật Công đoàn năm 2012. Phấn đấu thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thu theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Quản lý chặt chẽ, thực hiện chi đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm, ưu tiên kinh phí cho công tác phát triển đoàn viên, hoạt động bảo vệ CNVCLĐ và xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định, tiến bộ tại doanh nghiệp. Kiện toàn, tăng cường bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao năng lực, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ quản lý tài chính công đoàn các cấp, nhất là cấp cơ sở.

7. Công tác kiểm tra

Tăng cường công tác kiểm tra của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và UBKT công đoàn các cấp để ngăn ngừa vi phạm, khắc phục thiếu sót, khuyết điểm của tổ chức và đoàn viên. Kiện toàn bộ máy UBKT công đoàn các cấp, tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ, phẩm chất, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra của công đoàn các cấp, đảm bảo tương xứng với nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

8. Công tác đối ngoại

- Bám sát chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước và Tổng Liên đoàn, tiếp tục duy trì, phát triển quan hệ hữu nghị, hợp tác với công đoàn xây dựng các nước, các tổ chức công đoàn quốc tế, tổ chức phi chính phủ.

- Chủ động tham gia các hoạt động của các tổ chức công đoàn xây dựng các nước và quốc tế; tăng cường tình đoàn kết quốc tế giữa công nhân, lao động và CĐXDVN với phong trào công nhân và công đoàn thế giới; tranh thủ sự ủng hộ và hỗ trợ của công đoàn Xây dựng quốc tế, công đoàn xây dựng các nước và các tổ chức phi chính phủ trong việc nâng cao năng lực của cán bộ công đoàn.

- Thực hiện có kết quả các chương trình, dự án đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ cán bộ công đoàn thông qua hoạt động hợp tác hàng năm với Công đoàn Xây dựng, Gỡ quốc tế (BWI),

Tổ chức Nhân dân Úc vì y tế, giáo dục và phát triển hải ngoại (APHEDA). Tổ chức bộ máy hợp lý, tiếp tục đổi mới phương pháp chỉ đạo, điều hành để phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể trong các hoạt động đối ngoại.

IV. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội XII CĐXĐVN, các cấp công đoàn cần thực hiện tốt các nội dung sau:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức quán triệt, triển khai việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn Việt Nam, Đại hội XII CĐXĐVN phù hợp với đặc điểm cụ thể của mỗi đơn vị.

- Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung chỉ đạo thực hiện trong từng thời gian, tránh dàn trải; tập trung tham gia giải quyết có hiệu quả những vấn đề bức xúc của đoàn viên, CNVCLĐ; khắc phục bệnh quan liêu, hành chính trong hoạt động công đoàn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, chỉ đạo điểm, sơ kết, tổng kết, xây dựng mô hình và đề ra các biện pháp thiết thực để giải quyết những vấn đề nảy sinh trong phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn.

- Thực hiện sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, phối hợp chặt chẽ với các cấp chính quyền, phát huy tính tích cực, sáng tạo của đội ngũ cán bộ công đoàn, trí tuệ của đông đảo đoàn viên, CNVCLĐ trong hoạt động công đoàn.

Đại hội XII Công đoàn Xây dựng Việt Nam thể hiện ý chí quyết tâm, tinh thần năng động, sáng tạo của toàn thể đoàn viên, CNVCLĐ và các cấp công đoàn ngành Xây dựng. Đại hội kêu gọi toàn thể đoàn viên, CNVCLĐ trong toàn Ngành phát huy những kết quả đạt được, vượt qua những khó khăn thử thách, vì quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, vì sự nghiệp phát triển của đơn vị, của Ngành và đất nước, đưa khNhiệu hành động “Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; vì quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động; vì sự ổn định, phát triển bền vững của ngành Xây dựng và đất nước” thành thực tiễn sinh động trong phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn, quyết tâm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ do Đại hội đề ra.

DANH SÁCH ĐƠN VỊ ĐIỂN HÌNH HOẠT ĐỘNG TỐT TRÊN TỪNG LĨNH VỰC TRONG NHIỆM KỲ 2008 - 2013

1. Điển hình tổ chức tốt các phong trào thi đua lao động, sản xuất, công tác:

- CD TCty Sông Đà
- CD TCty Đầu tư Phát triển nhà và đô thị - Hud
- CD TCty Cơ khí xây dựng - Coma
- CD TCty cổ phần Xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam - Vinaconex
- CD TCty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam - Idico
- CD TCty cổ phần Đầu tư phát triển xây dựng - Dic
- CD TCty Xây dựng và phát triển hạ tầng - Licogi
- CD TCty Công nghiệp Xi măng Việt Nam - Vicem
- CD TCty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam - Viwaseen
- CD TCty Vật liệu xây dựng số 1 - Fico
- CD TCty cổ phần Sông Hồng
- CD TCty Xây dựng Hà Nội - Hancorp
- CD TCty Viglacera
- CD TCty Lắp máy Việt Nam - Lilama
- CD TCty Đầu tư phát triển nhà Hà Nội - Handico
- CD TCty Xây dựng Sài Gòn
- CD Cơ quan Bộ Xây dựng
- CD Trường đại học Kiến trúc Hà Nội
- CD Trường cao đẳng Xây dựng số 1
- CD Trường đại học Xây dựng Miền Tây

- CD Trường cao đẳng nghề Việt Xô số 1
- CD Trường trung cấp Xây dựng số 4
- CD Viện Khoa học công nghệ xây dựng
- CD Viện Kiến trúc, quy hoạch đô thị và nông thôn
- Các Công đoàn ngành Xây dựng Bắc Ninh, Bình Thuận, Cần Thơ, Đồng Nai, Hà Giang, Hà Nội, Hà Nam, Hải Dương, Hải Phòng, Đà Nẵng, Khánh Hoà, Lâm Đồng, Lai Châu, Nam Định, Nghệ An, Quảng Bình, Quảng Ninh, Sơn La, Thanh Hoá, Thái Nguyên, Vĩnh Long, Vĩnh Phúc, Yên Bái.

2. Điển hình tổ chức tốt công tác tuyên truyền, giáo dục CNVCLĐ:

- | | |
|---------------------------------------|-------------------------|
| -CD TCty Sông Đà | -CD Cơ quan Bộ Xây dựng |
| -CD TCty Hud | -CD TCty Coma |
| -CD TCty Idico | -CD TCty Viwaseen |
| - CD TCty Vinaconex | -CD TCty Vicem |
| -CD TCty Fico | -CD TCty Hancorp |
| -CD TCty Dic | -CD TCty Lilama |
| -CD TCty Licogi | -CD TCty Viglacera |
| -CD TCty Handico | -CD TCty Sông Hồng |
| -CD TCty Xây dựng Sài Gòn | |
| -CD Trường TC Xây dựng số 4 | |
| -CD Trường đại học Kiến trúc Hà Nội | |
| -CD Trường cao đẳng XD số 1 | |
| -CD Trường đại học Xây dựng Miền Tây | |
| -CD Trường cao đẳng nghề Việt Xô số 1 | |

-Các Công đoàn ngành Xây dựng Bình Thuận, Cần Thơ, Đồng Nai, Hà Nội, Hải Phòng, Khánh Hoà, Đà Nẵng, Lâm Đồng, Lai Châu, Nam Định, Nghệ An, Quảng Bình, Quảng Ninh, Sơn La, Thanh Hoá, Thái Nguyên, Vĩnh Long, Vĩnh Phúc, Yên Bái.

3. Diễn hình tổ chức tốt phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao:

- | | |
|-------------------------|---------------------------|
| -CĐ Cơ quan Bộ Xây dựng | -CĐ TCty Sông Đà |
| -CĐ TCty Idico | -CĐ TCty Coma |
| -CĐ TCty Hud | -CĐ TCty Viwaseen |
| -CĐ TCty Vicem | -CĐ TCty Fico |
| -CĐ TCty Dic | -CĐ TCty Hancorp |
| -CĐ TCty Licogi | -CĐ TCty Lilama |
| -CĐ TCty Viglacera | -CĐ TCty Handico |
| -CĐ TCty Sông Hồng | -CĐ TCty Xây dựng Sài Gòn |

-CĐ Trường đại học Kiến trúc Hà Nội

-CĐ Trường trung cấp Xây dựng số 4

-CĐ Trường đại học XD Miền Tây

-CĐ Trường cao đẳng Xây dựng số 1

-Các Công đoàn ngành Xây dựng Bình Thuận, Đà Nẵng, Cần Thơ, Đồng Nai, Hà Nội, Hải Phòng, Khánh Hoà, Lâm Đồng, Lai Châu, Nam Định, Nghệ An, Quảng Bình, Quảng Ninh, Sơn La, Thanh Hoá, Thái Nguyên, Vĩnh Long, Vĩnh Phúc, Yên Bái.

4. Điển hình tổ chức tốt phong trào phát huy sáng kiến, lao động sáng tạo:

- CĐ TCty Vicem
- CĐ TCty Xây dựng số 1
- CĐ TCty Hancorp
- CĐ TCty Lilama
- CĐ TCty Fico
- CĐ TCty Viglacera
- CĐ TCty Hud
- CĐ TCty Sông Hồng
- CĐ TCty Licogi
- Các Công đoàn ngành Xây dựng Bình Thuận, Cần Thơ, Đà Nẵng, Khánh Hoà, Lai Châu, Nghệ An, Phú Thọ, Quảng Bình, Quảng Ninh.

5. Điển hình tích cực tham gia cuộc vận động “Đảm bảo và nâng cao chất lượng công trình, sản phẩm xây dựng”:

- CĐ TCty Hancorp
- CĐ TCty Vinaconex
- CĐ TCty Xây dựng số 1
- CĐ TCty Sông Hồng
- CĐ TCty Hud
- CĐ TCty Địa ốc Sài Gòn
- Công đoàn ngành Xây dựng Quảng Ninh

6. Điển hình tích cực tham gia cuộc vận động “Tổ chức tốt điều kiện sống và làm việc của CNVCLĐ ngành Xây dựng”:

- CĐ TCty Vicem
- CĐ TCty Viglacera
- CĐ TCty Vinaconex
- CĐ TCty Idico
- CĐ TCty Sông Đà
- CĐ ngành Xây dựng Hà Nội

7. Điển hình tích cực tham gia phong trào “Xanh-Sạch-Đẹp, đảm bảo ATVSLĐ, PCCN” và tham gia Tuần lễ quốc gia ATVSLĐ-PCCN:

- CĐ TCty Vicem
- CĐ TCty Viglacera

- CD TCty Dic -CD TCty Lilama
- CD TCty Hud -CD TCty Coma
- CD ngành Xây dựng Hà Nội

8. Điển hình thực hiện tốt công tác ATLĐ, VSLĐ, PCCN:

- CD TCty Sông Đà -CD TCty Vicem
- CD TCty Hud -CD TCty Viglacera
- CD TCty Dic -CD TCty Viwaseen
- CD TCty Sông Hồng -CD TCty Coma

9. Điển hình chỉ đạo tổ chức đại hội CNVC, hội nghị CBCC, hội nghị NLĐ hàng năm đạt kết quả cao:

- CD TCty Vicem -CD TCty Viglacera
- CD TCty XD Bạch Đằng -CD TCty Hud
- CD TCty Cosevco -CD TCty Viwaseen
- CD TCty Idico -CD TCty Sông Đà
- CD TCty Vinaconex - CD TCty Coma

10. Điển hình chỉ đạo công đoàn cơ sở thương lượng, ký kết TULĐTT hàng năm đạt kết quả cao:

- CD TCty Vicem -CD TCty Viglacera
- CD TCty Lilama -CD TCty Idico
- CD TCty Viwaseen -CD TCty Vinaconex
- CD TCty Cosevco -CD TCty XD Bạch Đằng
- CD Cty TNHH Khảo sát & xây dựng

11. Điển hình tổ chức tốt hoạt động tư vấn pháp luật cho người lao động:

- | | |
|---------------------------|------------------------|
| -CD TCty Lilama | -CD TCty Idico |
| -CD ngành Xây dựng Hà Nội | -CD TCty Coma |
| -CD TCty Viglacera | -CD TCty Xây dựng số 1 |

12. Điển hình giới thiệu nhiều đoàn viên, CNVCLĐ ưu tú cho Đảng bồi dưỡng, kết nạp:

- | | |
|--------------------|-------------------|
| -CD TCty Sông Đà | -CD TCty Coma |
| -CD TCty Hud | -CD TCty Hancorp |
| -CD TCty Idico | -CD TCty Viwaseen |
| -CD TCty Viglacera | -CD TCty Fico |
- CD cơ quan Bộ Xây dựng
- Các Công đoàn ngành Xây dựng Cần Thơ, Đà Nẵng, Đồng Nai, Gia Lai, Hoà Bình, Khánh Hoà, Lai Châu, Phú Thọ, Quảng Bình, Vĩnh Long, Yên Bái.

13. Điển hình vận động được nhiều đoàn viên, CNVCLĐ tham gia hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo:

- | | |
|--------------------|------------------------|
| -CD TCty Sông Đà | -CD Vicem |
| -CD TCty Viglacera | -CD TCty Hud |
| -CD TCty Idico | -CD TCty Xây dựng số 1 |
| -CD TCty Lilama | -CD TCty Vinaconex |

14. Đơn vị vận động được nhiều đoàn viên, CNVCLĐ tham gia hiến máu nhân đạo:

-Các Công đoàn ngành Xây dựng Đồng Nai, Đà Nẵng, Lâm Đồng.

-CĐ Trường đại học Kiến trúc Hà Nội

15. Điển hình vận động được nhiều đoàn viên, CNVCLĐ và doanh nghiệp quyên góp hỗ trợ xây dựng “Mái ấm công đoàn” cho người lao động:

-CĐ TCty Sông Đà

-CĐ TCty Lilama

-CĐ TCty Coma

-CĐ TCty Hancorp

-CĐ TCty Idico

-CĐ TCty Cosevco

-CĐ TCty Dic

-CĐ TCty Licogi

-CĐ TCty Handico

-CĐ TCty Xây dựng số 1

-Các Công đoàn ngành Xây dựng Đà Nẵng, Điện Biên, Đồng Nai, Hải Phòng, Khánh Hoà, Nghệ An.

16. Điển hình kết nạp được nhiều đoàn viên mới

-CĐ TCty Sông Đà

-CĐ TCty Viglacera

-CĐ TCty Vicem

-CĐ TCty Hud

-CĐ TCty Lilama

-CĐ TCty Hancorp

-CĐ TCty Coma

-CĐ TCty Viwaseen

-CĐ TCty Dic

-CĐ cơ quan Bộ Xây dựng

17. Điển hình đạt tỷ lệ đoàn viên cao / tổng số CNVCLĐ

-CĐ TCty Sông Đà

CĐ TCty Viglacera

-CĐ TCty Vicem

-CĐ TCty Fico

-CĐ TCty Licogi

-CĐ cơ quan Bộ Xây dựng

-CĐ TCty Vinaconex

18. Điển hình thực hiện tốt công tác vận động nữ CNVCLĐ:

- CĐ TCty Sông Đà -CĐ TCty Vicem
- CĐ TCty Fico -CĐ TCty Idico
- CĐ TCty Lilama -CĐ TCty Viglacera
- CĐ TCty Hud -CĐ TCty Hancorp
- CĐ TCty Vinaconex -CĐ TCty XD Bạch Đằng
- CĐ TCty Sông Hồng -CĐ Cty TNHH Khảo sát và xây dựng
- CĐ cơ quan Bộ Xây dựng
- CĐ Trường đại học Kiến trúc Hà Nội
- CĐ Trường TC Xây dựng số 4
- CĐ Trường cao đẳng nghề Việt Xô số 1
- CĐ Trường cao đẳng Xây dựng số 1, số 2, số 3
- Các Công đoàn ngành Xây dựng Cần Thơ, Hà Nội, Hà Tĩnh, Lào Cai, Nam Định, Nghệ An, Quảng Bình, Thanh Hoá, Đà Nẵng, Thái Bình, Thái Nguyên, Tuyên Quang.

19. Điển hình thực hiện tốt công tác kiểm tra:

- CĐ TCty Vicem -CĐ TCty Fico
- CĐ TCty Sông Hồng -CĐ TCty Licogi
- CĐ TCty Dic -CĐ TCty Sông Đà
- CĐ Trường cao đẳng XD số 1
- CĐ Trường cao đẳng XD Nam Định
- CĐ Trường TC Xây dựng số 4
- CĐ Trường Đại học XD Miền Tây.

PHỤ LỤC THỐNG KÊ SỐ LIỆU

(Kèm theo Báo cáo của Ban Chấp hành Công đoàn Xây dựng
Việt Nam khoá XI tại Đại hội Công đoàn Xây dựng
Việt Nam lần thứ XII)

Biểu số 1:

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XI CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM

S T T	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện					So với Nghị quyết (%)
			Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	
1	Hàng năm 90% cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tổ chức Hội nghị CBCC	%	100	100	100	100	100	111,1
2	Hàng năm 90% doanh nghiệp nhà nước (DNNN) nhà nước tổ chức Đại hội CNVC	%	92,2	93,2	93,6	94	94,1	103,8
3	Hàng năm 89% công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn tổ chức Hội nghị NLĐ	%	90	89,4	88,3	86,5	85,4	98,8
4	89% trở lên doanh nghiệp có CĐCS tổ chức thương lượng, ký kết TULĐTT	%	91,4	93,4	94,8	95,4	97,3	106,1
5	65% trở lên số CNVCLĐ được tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc	%	62	69,6	70	68	74,2	105,8

S T T	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện					So với Nghị quyết (%)
			Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	
6	Kết nạp mới ít nhất 50.000 đoàn viên	Người	9.216	12.840	12.861	15.691	4.879	111
7	Có từ 90% trở lên số CNVCLĐ trong DNNN, cơ quan HCSN gia nhập CĐ	%	89,5	90,25	92,15	91,7	90,15	100,8
8	Có từ 70% trở lên số CNVCLĐ trong doanh nghiệp ngoài nhà nước gia nhập CĐ	%	58,2	57,0	62,7	60,5	66,6	95,1
9	Có 80% CĐCS khối trực thuộc đạt tiêu chuNh vững mạnh	%	80,87	82,51	84,34	79,55	80,45	101,9
10	100% cán bộ công đoàn được bồi dưỡng, tập huấn về nghiệp vụ công đoàn	%	74,82	75,94	76,47	76,46	75,28	91

Biểu số 2:

**THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC
GIAI ĐOẠN 2008-2012**

TT	Nội dung	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012
1	Số CNVCLĐ đang làm việc được tham gia BHXH bắt buộc	139.283	146.132	142.645	145.677	138.327
2	Tỷ lệ % so với tổng số CNVCLĐ	62	69,6	70	68	74,2

(Nguồn: Ban Chính sách-Pháp luật CĐXDVN)

Biểu số 3:**HỘI NGHỊ CBCC, ĐẠI HỘI CNVC, HỘI NGHỊ NLD
GIAI ĐOẠN 2008-2012**

TT	Nội dung	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012
1	Tỷ lệ % cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tổ chức Hội nghị CBCC	100	100	100	100	100
2	Tỷ lệ % công ty nhà nước tổ chức Đại hội CNVC	92,2	93,2	93,6	94	94,1
3	Tỷ lệ % công ty cổ phần, công ty TNHH tổ chức Hội nghị người lao động	90	89,4	88,3	86,5	85,4

*(Nguồn: Ban Chính sách-Pháp luật CĐXDVN)***Biểu số 4:****KÝ KẾT THỎA ƯỚC LAO ĐỘNG TẬP THỂ
GIAI ĐOẠN 2008-2012**

TT	Nội dung	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012
1	Số CĐCS doanh nghiệp tổ chức thương lượng, xây dựng, ký kết, thực hiện Thỏa ước lao động tập thể	489	503	515	527	521
2	Tỷ lệ % so với tổng số doanh nghiệp có công đoàn cơ sở	91,4	93,4	94,8	95,4	97,3

(Nguồn: Ban Chính sách-Pháp luật CĐXDVN)

Biểu số 5:
HƯỚNG ỨNG TUẦN LỄ QUỐC GIA VỀ ATVSLĐ-PCCN
GIẢI ĐOẠN 2008 - 2012

TT	Nội dung	ĐV tính	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Tổng cộng
1	Số đơn vị, doanh nghiệp tổ chức hưởng ứng TLQG	Đơn vị	142	157	164	172	188	823
2	Mít tinh, thao diễn	Đơn vị	112	136	148	157	136	689
3	Tổ chức các lớp huấn luyện	Lớp	746	791	870	756	625	3.788
4	Tổ chức toa đàm, phòng vấn, hội thảo, hội nghị	Cuộc	98	101	112	87	70	468
5	Phát hành băng rôn, khẩu hiệu, tranh tuyên truyền	Cái	19.122	19.768	17.634	18.211	16.321	91.056
6	Thanh tra, kiểm tra	Cuộc	342	401	411	329	389	1.872
7	Đo kiểm môi trường lao động	Cuộc	115	95	97	103	88	498
8	Khám sức khỏe cho NLĐ	Người	62.329	68.475	70.129	76.120	61.230	338.283

(Nguồn: Ban Chính sách-Pháp luật CĐXDVN)

Biểu số 6:
TÌNH HÌNH TẠI NẠN LAO ĐỘNG VÀ BỆNH NGHỀ NGHIỆP
GIAI ĐOẠN 2008 - 2012

TT	Nội dung	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	5 năm
1	Tổng số vụ tai nạn lao động	167	155	185	134	112	753
2	Tổng số người bị tai nạn lao động	170	166	190	141	121	788
3	Số vụ tai nạn lao động chết người	18	10	14	16	6	64
4	Số người chết vì tai nạn lao động	24	10	17	17	7	75
5	Số người bị mắc bệnh nghề nghiệp	11	15	12	14	14	66

(Nguồn: Ban Chính sách-Pháp luật CĐXDVN)

Biểu số 7:
CÔNG TÁC XÃ HỘI, TỪ THIỆN
GIẢI ĐOẠN 2008 – 2012

TT	Nội dung	ĐV tính	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Tổng cộng
1	Phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng	Mẹ	100	73	142	169	112	
2	Quỹ Đền ơn đáp nghĩa	Tr.đ	2.531	5.325	5.936	8.958	4.632	27.382
3	Quỹ Vì người nghèo	Tr.đ	2.530	7.360	6.244	9.453	7.658	33.245
4	Quỹ Bảo trợ trẻ em	Tr.đ	2.161	4.953	3.501	4.528	3.129	18.272
5	Quỹ nạn nhân chất độc da cam	Tr.đ	1.927	3.936	3.520	3.404	2.210	14.997
6	Quỹ xóa đói giảm nghèo	Tr.đ	6.320	7.216	9.231	13.250	6.293	42.310
7	Quỹ học bổng; Quỹ trẻ em khuyết tật; Người già neo đơn...	Tr.đ	3.517	9.391	4.635	8.635	5.234	31.412
8	Quỹ Bảo trợ ngành Xây dựng	Tr.đ	49,9	30,8	24	1.163	74,8	1.343

9	Quỹ Nghĩa tình đồng nghiệp	Tr.đ	2.675	3.604	3.355	2.928	2.468	15.030
10	Trợ giúp CNVCLĐ gặp hoạn nạn, khó khăn.	Tr.đ	2.844	5.627	4.132	7.305	6.813	26.721
11	Mái ấm Công đoàn	Tr.đ	0	727	1.105	1.390	1.553	4.775
12	Thăm hỏi CBCNV dịp Tết cổ truyền	Tr.đ	3.169	3.520	2.425	2.891	2.212	14.217
13	Ủng hộ nghiệp đoàn nghề cá Việt Nam, quần dân huyện đảo Trường Sa và Chương trình “Tầm lưới nghĩa tình vì ngư dân Hoàng Sa, Trường Sa”	Tr.đ				280	570	850
14	Ủng hộ đồng bào bị thiên tai, lũ lụt	Tr.đ	5.250	15.650	9.836	12.064	8.856	51.656
15	Xây dựng nhà tình nghĩa, các công trình phúc lợi ủng hộ địa phương	Tr.đ	5.329	10.978	8.145	9.300	6.291	40.043
16	Ủng hộ nhân dân nước ngoài bị thiên tai (Củ Ba, Nhật Bản)	Tr.đ	1.360			7.790		9.150
17	Các hoạt động xã hội, từ thiện khác	Tr.đ	4.027	13.039	5.336	19.974	16.239	58.615

(Nguồn: Ban Chính sách-Pháp luật CĐXDVN)

Biểu số 8:
CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO CÔNG ĐOÀN
GIAI ĐOẠN 2008-2012

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	5 năm
1	Số đợt tổ chức tuyên truyền, giáo dục Nghị quyết của Đảng, của CĐ cấp trên	Đợt	589	764	879	672	771	3.675
	Số lượt người tham dự các đợt tổ chức trên	Lượt người	153.637	198.256	204.132	189.637	201.200	946.862
3	Số đợt tổ chức tuyên truyền chính sách, pháp luật của Nhà nước	Đợt	203	287	301	289	305	1.385
	Số lượt người tham dự các đợt tổ chức trên	Lượt người	57.658	62.163	69.867	67.462	74.148	331.298

4	Số người tham gia Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”	Lượt người	41.357	47.672	52.196	48.672	53.000	242.897
5	Số cơ sở tổ chức hoạt động văn hoá quần chúng	Đơn vị	267	270	315	298	312	1.462
6	Số cơ sở tổ chức hoạt động thể thao	Đơn vị	217	286	432	358	325	1.618
7	Số lượt người tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao	Lượt người	22.132	24.123	38.542	31.258	26.931	142.986
8	Số CNLĐ ưu tú được kết nạp vào đảng trong năm	Người	850	1.025	938	1.130	1.103	5.046
	Trong đó nữ	Người	135	165	162	182	232	876
9	Số gia đình CNVCLĐ đạt tiêu chuNhĩ Gia đình văn hoá	Gia đình	18.438	19.587	20.134	22.24	22.619	80.778

(Nguồn: Ban Tuyên giáo CĐXDVN)

Biểu số 9:**CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐOÀN VIÊN VÀ CÔNG
ĐOÀN CƠ SỞ GIAI ĐOẠN 2008 - 2012**

T T	Nội dung	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Tổng cộng
1	Số ĐV phát triển mới	9.216	12.840	12.861	15.691	4.879	55.487
2	Số ĐV từ nơi khác chuyển đến	3.560	5.010	10.514	6.540	4.524	24.493
3	Số ĐV chuyển đi, giảm khác	12.866	11.001	16.125	18.971	24.294	83.257
4	Số ĐV có đến cuối năm	139.283	146.132	153.382	156.642	141.751	
5	Tỷ lệ ĐV/tổng số CNVCLĐ	64,6	69,6	75,4	76,9	76,1	
6	Số CĐCS được thành lập mới	61	17	16	25	14	133
7	Số CĐCS chuyển đến			4	2	7	13
8	Số CĐCS giảm	10	21	10	18	36	95
9	Số CĐCS có đến cuối năm	596	592	602	611	596	

(Đầu nhiệm kỳ (6/2008): số lượng CĐCS: 545 đơn vị; số lượng đoàn viên: 139.373 người)

(Nguồn: Ban Tổ chức CĐXDVN)

Biểu số 10:

**ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ
GIAI ĐOẠN 2008 - 2012**

Đơn vị tính: %

TT	Nội dung	Vững mạnh xuất sắc	Vững mạnh	Khá	Trung bình	Yếu
I	Bình quân năm 2008	43,46	37,41	14,77	4,36	0
1	Khu vực hành chính, sự nghiệp nhà nước	60,66	32,79	4,92	1,63	0
2	Khu vực doanh nghiệp nhà nước	49,72	35,63	12,64	2,01	0
3	Khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước	27,55	39,52	22,15	10,78	0
4	Khu vực DN liên doanh, liên kết và có vốn đầu tư nước ngoài	15,00	65,00	20,00	0	0
II	Bình quân năm 2009	38,2	44,31	13,75	3,06	0,68
1	Khu vực hành chính, sự nghiệp nhà nước	75,92	20,37	3,71	0	0
2	Khu vực doanh nghiệp nhà nước	43,62	43,62	12,76	0	0
3	Khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước	33,17	47,3	14,35	4,23	0,94
4	Khu vực DN liên doanh, liên kết và có vốn đầu tư nước ngoài	12,50	50,00	37,50	0	0
III	Bình quân năm 2010	43,09	41,25	13,3	2,19	0,17
1	Khu vực hành chính, sự nghiệp nhà nước	62,72	37,28	0	0	0

TT	Nội dung	Vững mạnh xuất sắc	Vững mạnh	Khá	Trung bình	Yếu
2	Khu vực doanh nghiệp nhà nước	46,99	38,55	13,86	0,3	0,3
3	Khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước	30,11	47,85	16,13	5,91	0
4	Khu vực DN liên doanh, liên kết và có vốn đầu tư nước ngoài	41,18	35,29	17,65	5,88	0
IV	Bình quân năm 2011	44,19	35,36	14,89	5,07	0,49
1	Khu vực hành chính, sự nghiệp nhà nước	61,02	38,98	0	0	0
2	Khu vực doanh nghiệp nhà nước	98,05	1,95	0	0	0
3	Khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước	30,87	40,13	21,11	7,19	0,7
4	Khu vực DN liên doanh, liên kết và có vốn đầu tư nước ngoài	0	75,5	14,5	10	0
V	Bình quân năm 2012	39,4	41,05	11,2	7,23	1,12
1	Khu vực hành chính, sự nghiệp nhà nước	66,66	33,34	0	0	0
2	Khu vực doanh nghiệp nhà nước	46,29	27,78	24,06	0,93	0,93
3	Khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước	31,92	53,9	7,09	5,67	1,42
4	Khu vực DN liên doanh, liên kết và có vốn đầu tư nước ngoài	42,86	0	42,86	14,28	0

(Nguồn: Ban Tổ chức CĐXDVN)

Biểu số 11:

**CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ CÔNG ĐOÀN
GIAI ĐOẠN 2008-2012**

Năm	Đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị			Đào tạo về công đoàn		Tổng số lớp	Tổng số người	Tập huấn, bồi dưỡng		
	Sau Đại học	Đại học	Lý luận chính trị	Đại học	Lý luận và nghiệp vụ Công đoàn			Trong đó		
								Cán bộ công đoàn chuyên trách	Cán bộ công đoàn không chuyên trách	
2008	0	0	51	0	2	5	107	10.900	152	10.748
2009	0	0	0	0	0	0	116	11.340	149	11.191
2010	3	0	1	0	1	16	234	11.820	145	11.675
2011	0	0	66	0	0	0	236	12.035	142	11.893
2012	0	1	49	0	0	0	144	11.085	136	10.949
Cộng	3	1	167	0	3	21	837	57.180	724	56.456

(Nguồn: Ban Tổ chức CDĐVN)

Biểu số 12:
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI
GIẢI ĐOẠN 2008 – 2012

TT	Nội dung	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Tổng cộng
1	Số lượt đoàn đại biểu đi công tác nước ngoài	5	6	6	1	5	23
2	Số lượt đoàn đại biểu công đoàn quốc tế đến thăm và làm việc	3	2	6	3	4	18
3	Số cuộc hội thảo, tập huấn bằng nguồn kinh phí hỗ trợ từ nước ngoài	6	4	4	6	7	27
4	Số lượt cán bộ tham gia các cuộc hội thảo, tập huấn bằng nguồn kinh phí hỗ trợ từ nước ngoài	105	90	78	386	383	1.042

(Nguồn: Bộ phận Đối ngoại - CBXD/VN)

BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM CỦA BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM KHÓA XI, NHIỆM KỲ 2008 - 2013

Năm năm qua, Ban Chấp hành Công đoàn Xây dựng Việt Nam (CĐXDVN) khóa XI đã lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội XI trong điều kiện đất nước ta hội nhập sâu hơn vào nền kinh tế thế giới. Sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đạt được thành tựu to lớn. Chính trị ổn định. Quốc phòng, an ninh được giữ vững và tăng cường. Bên cạnh những thuận lợi cơ bản, phong trào công nhân, viên chức, lao động (CNVCLĐ) và hoạt động công đoàn ngành Xây dựng cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn, thử thách do ngành Xây dựng của chúng ta chịu tác động trực tiếp và nhiều nhất từ khó khăn chung của nền kinh tế đất nước. Trong bối cảnh đó, Ban Chấp hành đã bám sát đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chủ trương, nghị quyết của Tổng Liên đoàn để tổ chức phong trào CNVCLĐ, phấn đấu đưa Nghị quyết Đại hội XI vào thực tiễn đời sống và đã đạt được những kết quả đáng kể nhưng cũng còn những mặt hạn chế, khuyết điểm như đã nêu trong Báo cáo chính trị trình Đại hội. Sau đây, Ban Chấp hành CĐXDVN xin kiểm điểm cụ thể sự lãnh đạo, chỉ đạo trong nhiệm kỳ khóa XI trước Đại hội như sau:

Ban Chấp hành CĐXDVN khóa XI được Đại hội XI CĐXDVN bầu ra gồm 41 đồng chí. Trong nhiệm kỳ có 11 đồng chí thôi tham gia Ban Chấp hành do nghỉ chế độ hưu trí, chuyển công tác và 08 đồng chí được bầu bổ sung. Đến nay, số ủy viên Ban Chấp hành CĐXDVN khóa XI là 38 đồng chí.

Kỳ họp thứ nhất Ban Chấp hành CĐXDVN khóa XI bầu ra Ban Thường vụ gồm 13 đồng chí; trong nhiệm kỳ có 03 ủy viên thôi tham gia Ban Thường vụ do được nghỉ chế độ hưu trí. Ban Chấp hành đã bầu bổ sung 02 ủy viên Ban Thường vụ, đến nay, số ủy viên Ban Thường vụ CĐXDVN khóa XI là 12 đồng chí.

Từ Đại hội XI CĐXDVN (tháng 6/2008) đến hết tháng 12/2012, Ban Chấp hành CĐXDVN đã họp 14 kỳ, bàn, xem xét thông qua các nghị quyết, xác định phương hướng, nhiệm vụ hoạt động cụ thể cho từng giai đoạn. Dưới đây là những ưu điểm và khuyết điểm của Ban Chấp hành CĐXDVN khóa XI.

I. ƯU ĐIỂM

Nhìn chung, Ban Chấp hành Công đoàn Xây dựng Việt Nam khóa XI đã đáp ứng được yêu cầu công tác lãnh đạo, chỉ đạo phong trào CNVCLĐ toàn Ngành trong nhiệm kỳ 2008-2013.

1. Quán triệt, thực hiện Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chủ trương, nghị quyết của Tổng Liên đoàn trong hoạt động của các cấp công đoàn trong Ngành

Ban Chấp hành CĐXDVN đã chủ động và kịp thời quán triệt các chủ trương, đường lối, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chủ trương, nghị quyết của

Tổng Liên đoàn, Nghị quyết Đại hội XI CĐXDVN vào phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn trong Ngành, xây dựng đội ngũ CNVCLĐ ngành Xây dựng, chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ. Phối hợp với Bộ Xây dựng, cơ quan quản lý, chuyên môn các cấp thường xuyên, liên tục phát động và đôn đốc mạnh các phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ ngành Xây dựng, vượt qua khó khăn, thử thách, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội của từng đơn vị và toàn Ngành hàng năm.

2. Lãnh đạo triển khai, cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XI CĐXDVN

Để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội XI CĐXDVN, Ban Chấp hành CĐXDVN đã xây dựng Chương trình làm việc toàn khóa và Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm tra CĐXDVN; xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội X Công đoàn Việt Nam, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Đảng Cộng sản Việt Nam; sơ kết nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XI CĐXDVN, Nghị quyết Đại hội X Công đoàn Việt Nam... Đến nay, Ban Chấp hành CĐXDVN đã triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình làm việc toàn khóa. Kết quả thực hiện các chương trình, nghị quyết phù hợp với tình hình thực tế, thể hiện tính đúng đắn, kịp thời, đáp ứng được yêu cầu của phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn trong Ngành, từng bước thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Đại

hội XI CĐXDVN và góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội X Công đoàn Việt Nam.

Ban Chấp hành CĐXDVN luôn nhận thức đầy đủ và đã chỉ đạo triển khai có kết quả việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn, trong đó coi chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong mọi hoạt động. Các ủy viên Ban Chấp hành trên các cương vị công tác của mình đều nêu cao tinh thần trách nhiệm trước CNVCLĐ và tổ chức Công đoàn, sâu sát với phong trào, tập hợp được trí tuệ của người lao động, đầu tư nghiên cứu để từ đó có những đề xuất với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ hình thành những chủ trương, nghị quyết, chương trình của Công đoàn ngành đúng đắn, phù hợp với thực tiễn và tâm tư, nguyện vọng của người lao động. Tham gia quản lý nhà nước; tham gia xây dựng các chế độ, chính sách, pháp luật có liên quan đến nghĩa vụ, quyền lợi của người lao động, đặc biệt tham gia tích cực trong việc xây dựng cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật ngành; đôn đốc phong trào thi đua yêu nước sôi nổi, động viên CNVCLĐ phát huy nội lực để khắc phục khó khăn, phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu kinh tế, xã hội; tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; duy trì và phát triển quan hệ hữu nghị, hợp tác với các tổ chức công đoàn các nước, Công đoàn Xây dựng quốc tế.

Nét nổi bật trong hoạt động của Ban Chấp hành trong nhiệm kỳ là lãnh đạo, điều hành hướng mạnh về cơ sở, về đoàn viên,

CNVCLĐ như: hàng năm tổ chức tôn vinh những điển hình lao động tiên tiến xuất sắc, tổ chức các hoạt động xã hội, từ thiện, trợ giúp hướng về CNVCLĐ... Mở thêm kênh thông tin, tuyên truyền về phong trào CNVVCLĐ và hoạt động công đoàn trong Ngành: hàng tháng phát hành Bản tin CĐXDVN đến tận cơ sở, lập Trang thông tin điện tử CĐXDVN. Tăng cường chỉ đạo và tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách thiết yếu có đặc thù ngành đối với người lao động như: tình hình thanh toán tiền lương, tiền thưởng, an toàn vệ sinh lao động, việc giải quyết chế độ cho lao động dôi dư... Tập trung chỉ đạo việc tham gia xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và ngày càng tiến bộ. Chú trọng tổng kết thực tiễn, đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, tìm giải pháp giải quyết những vấn đề phát sinh trong thực tiễn hoạt động để nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp công đoàn trong Ngành. Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nâng hiệu quả, giảm thời gian đi lại và chi phí cho cán bộ cơ sở. Vừa tập trung chỉ đạo đơn vị trực thuộc vừa tăng cường chỉ đạo ngành nghề đối với các công đoàn ngành Xây dựng tỉnh, thành phố, các công đoàn doanh nghiệp trực thuộc địa phương, từng bước tạo cơ sở để tiến tới thực hiện ký kết thỏa ước lao động cấp ngành như quy định tại Bộ luật Lao động vừa được Quốc hội thông qua.

Ban Chấp hành CĐXDVN, với tinh thần trách nhiệm cao, đã dành nhiều thời gian, công sức cho việc chuẩn bị Đại hội XII

CĐXDVN. Việc chuẩn bị các văn kiện trình Đại hội được chuẩn bị công phu, nghiêm túc, tranh thủ được ý kiến rộng rãi của cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ trong Ngành.

Công tác giới thiệu, chuẩn bị nhân sự Ban Chấp hành CĐXDVN khóa XII được thực hiện đúng nguyên tắc, tiến hành chặt chẽ qua từng bước, có đổi mới, đảm bảo dân chủ và tinh thần đoàn kết nhất trí cao trong Ban Chấp hành khóa XI.

3. Nguyên tắc và chế độ sinh hoạt

Ban Chấp hành CĐXDVN đã duy trì chế độ sinh hoạt theo Điều lệ quy định; làm việc theo quy chế, chương trình đã được xây dựng và ban hành từ đầu nhiệm kỳ; phân công trách nhiệm cụ thể cho từng ủy viên. Trong sinh hoạt, Ban Chấp hành CĐXDVN đã thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Do vậy, đã phát huy tốt vai trò cá nhân và trí tuệ tập thể trong thảo luận, bàn bạc, quyết định các chủ trương hoạt động của cả hệ thống công đoàn ngành Xây dựng. Các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành CĐXDVN khóa XI có lập trường tư tưởng vững vàng, có tinh thần trách nhiệm, có tư duy đổi mới, sáng tạo. Hầu hết các đồng chí, với cương vị là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các đơn vị có ý thức tổ chức kỷ luật, chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, tạo được sự phát triển phong trào tại đơn vị do mình phụ trách, coi trọng tổng kết, phát hiện, ủng hộ và nhân rộng những nhân tố mới.

II. THIẾU SÓT, KHUYẾT ĐIỂM

Những thiếu sót, khuyết điểm của phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn trong Ngành trước hết thuộc về trách nhiệm của Ban Chấp hành, thể hiện trên các mặt cơ bản sau:

1. Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ còn có những hạn chế như:

- Công tác tuyên truyền, giáo dục chưa rộng khắp đến công nhân, lao động trực tiếp làm việc phân tán, lưu động. Một số nội dung tuyên truyền, giáo dục chưa sát với từng loại đối tượng CNVCLĐ.

- Công tác tham gia xây dựng lực lượng CNLĐ ngành chưa đáp ứng được yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Việc chỉ đạo, hướng dẫn công tác tham gia quản lý ở cấp cơ sở còn lúng túng, chưa chủ động.

- Việc đánh giá, phân loại CĐCS có nơi còn hình thức, chưa phản ánh đúng chất lượng.

- Công tác quy hoạch cán bộ tuy được thực hiện tích cực nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu, việc chuN bị cán bộ kế cận còn bất cập.

- Công tác kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chưa kiên quyết; chế độ thông tin, báo cáo thực hiện không đầy đủ, kịp thời, chất lượng chưa cao ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo, điều hành của cấp trên.

2. Trong các kỳ họp, tỷ lệ vắng mặt của các ủy viên Ban Chấp hành CĐXDVN khóa XI còn ở mức 6%, dù có lý do. Một số ủy viên chưa thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo; một số ủy viên ít tham gia ý kiến thảo luận, đề xuất những nội dung, giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn đáp ứng yêu cầu xây dựng tổ chức Công đoàn ngày càng vững mạnh

Trên đây là Báo cáo kiểm điểm hoạt động của Ban Chấp hành CĐXDVN khóa XI, nhiệm kỳ 2008 – 2013, xin báo cáo Đại hội.

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TRA CÔNG ĐOÀN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2008-2013

Thực hiện Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Kế hoạch Đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XII Công đoàn Xây dựng Việt Nam, Đại hội XI Công đoàn Việt Nam và Văn bản số: 594/HD-UBKT, ngày 03/5/2012 của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; hướng dẫn về Tổng kết nhiệm kỳ hoạt động của Ủy ban Kiểm tra công đoàn các cấp (2008- 2013). Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Xây dựng Việt Nam báo cáo kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2008 -2013 như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2008-2013

Được sự chỉ đạo của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Chấp hành Công đoàn Xây dựng Việt Nam về công tác kiểm tra. Qua một nhiệm kỳ hoạt động, Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp đã tổ chức thực hiện, đạt được những kết quả chính dưới đây.

I- Công tác tổ chức và cán bộ của Ủy ban kiểm tra

1- Về tổ chức của Ủy ban Kiểm tra:

Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Xây dựng Việt Nam đầu nhiệm kỳ có 28 đơn vị; cuối nhiệm kỳ có 31 đơn vị (tăng 03 đơn vị) do chuyển về trực thuộc Công đoàn Xây dựng Việt Nam; trong đó có 21 ủy ban kiểm tra Công đoàn cấp trên cơ sở, 10 ủy ban kiểm tra Công đoàn cấp cơ sở. Ủy ban kiểm tra công đoàn các cơ sở trong hệ thống Công đoàn Xây dựng Việt Nam: Đầu nhiệm kỳ có 487 đơn vị, cuối nhiệm kỳ có 596 đơn vị (tăng 109 đơn vị); trong đó có 167 đơn vị không bầu UBKT, cử 01 ủy viên Ban Chấp hành làm công tác kiểm tra (CĐCS dưới 30 đoàn viên).

Sau khi được Ban Chấp hành bầu ra, Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Xây dựng Việt Nam tổ chức phiên họp thứ nhất bầu Phó Chủ nhiệm, phân công nhiệm vụ cho các ủy viên; xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm tra nhiệm kỳ 2008-2013; xây dựng chương trình hoạt động toàn khoá.

2- Về cán bộ và chất lượng ủy viên Ủy ban Kiểm tra:

Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Xây dựng Việt Nam khoá XI được Ban Chấp hành bầu ra 07 đồng chí, được cơ cấu: 01 Chủ nhiệm công tác tại cơ quan CĐXDVN, 01 ủy viên Ban Chấp hành (bảo đảm tỷ lệ ủy viên kiểm tra là ủy viên ban chấp hành không quá 1/3), 01 công tác tại Thanh tra Bộ Xây dựng; 04 Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra Công đoàn cấp trên cơ sở. Năm 2009 Ban Thường vụ điều động 03 ủy viên công tác tại cơ sở về công tác

tại cơ quan CĐXDVN; 02 đồng chí ủy viên tự nguyện thôi không tham gia. Ngày 20/01/2010, tại kỳ họp Ban Chấp hành lần thứ 9 đã kiện toàn, bầu bổ sung 02 ủy viên (01 Chủ nhiệm UBKT CĐ Tổng công ty Sông Đà, 01 cán bộ Văn phòng CĐ TCT cổ phần Vinaconex).

Số ủy viên UBKT CĐ của các đơn vị trực thuộc có 111 người (nữ 31 người) cuối nhiệm kỳ tăng 9 người, do 3 đơn vị chuyển về CĐXDVN trực tiếp quản lý. Số đơn vị Chủ nhiệm UBKT CĐ là cán bộ công đoàn chuyên trách có 5/31 đơn vị (chiếm 16,1%); số cán bộ công đoàn chuyên trách làm công tác kiểm tra có 7/111 người (chiếm 6,3%); đến cuối nhiệm kỳ còn 4/111 người; 100% số ủy viên UBKT CĐ có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên, nhiều đồng chí là cử nhân, cao cấp chính trị, tham gia nhiều khoá, có kinh nghiệm trong công tác kiểm tra.

Trong nhiệm kỳ có thay đổi 08 Chủ nhiệm UBKT CĐ (02 nghỉ hưu, 03 điều chuyển công tác, 03 được bầu làm chủ tịch). Một số đơn vị khuyết chủ nhiệm, ủy viên ủy ban kiểm tra (Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Tổng công ty Sông Đà, CĐ TCT Licogi, Bạch Đằng, cổ phần Sông Hồng, VLXD số 1, Hà Nội) các đơn vị đã bầu bổ sung theo quy định.

3- Về tổ chức chỉ đạo thực hiện

Hàng năm UBKT CĐXDVN đã xây dựng kế hoạch, nội dung kiểm tra để hướng dẫn UBKT CĐ các đơn vị xây dựng chương trình kiểm tra để phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tiễn của mình để tổ chức kiểm tra các CĐCS do đơn vị trực tiếp quản lý.

Đã xây dựng Bảng chấm điểm phân loại hoạt động của UBKT CĐ các cấp theo các nội dung cho phù hợp với đặc điểm của ngành Xây dựng để làm căn cứ tự chấm điểm phân loại vào cuối năm.

Đến tháng 5 và tháng 11 hàng năm, có văn bản hướng dẫn UBKT CĐ các đơn vị xây dựng báo cáo kết quả hoạt động 6 tháng, tổng kết năm và báo cáo chấm điểm phân loại hoạt động gửi về UBKT CĐXDVN. Các báo cáo của UBKT CĐXDVN sau khi trình, được Ban Chấp hành thông qua, được gửi tới UBKT CĐ các đơn vị để làm căn cứ tổ chức hoạt động. Hướng dẫn UBKT CĐ các đơn vị nội dung báo cáo sơ kết, tổng kết nhiệm kỳ hoạt động thực hiện Nghị quyết Đại hội XI CĐXDVN và Nghị quyết Đại hội X CĐVN về công tác kiểm tra; bình xét đề nghị khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích hoạt động nhiệm kỳ.

Các văn bản có liên quan tới công tác kiểm tra tài chính công đoàn, các nội dung kiểm tra chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam được gửi tới UBKT CĐ các đơn vị; phân công các uỷ viên UBKT đi dự các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ do UBKT TLĐ tổ chức; phối hợp cùng các ban chuyên đề tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kiểm tra của các đơn vị và được tổ chức hàng năm trong nhiệm kỳ.

II- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra

1- Giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ kiểm tra chấp hành Điều lệ:

Trong nhiệm kỳ qua, UBKT CĐ các cấp đã giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ tổ chức kiểm tra chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam được 1695 cuộc; trong đó có 472 cuộc kiểm tra đồng cấp (Phụ lục kèm theo).

UBKT CĐ các đơn vị tập trung kiểm tra có xây dựng các quy chế làm việc, nghị quyết phân công các uỷ viên BTV, BCH, UBKT, chương trình triển khai thực hiện các nghị quyết, chương trình hoạt động toàn khoá, phát triển đoàn viên theo chỉ tiêu đại hội đề ra đã giao cho các đơn vị. Kiểm tra thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong hoạt động của BCH, chế độ tập thể lãnh đạo cá nhân phụ trách, chế độ sinh hoạt của BTV, BCH, công tác triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết và các công tác khác của công đoàn cấp trên, công tác phát triển, kết nạp đoàn viên mới, thành lập CĐCS và xây dựng CĐCS vững mạnh... Qua kiểm tra cho thấy; trong nhiệm kỳ, các cấp công đoàn trong Ngành cơ bản thực hiện nghiêm túc Điều lệ Công đoàn Việt Nam; có 100% đơn vị xây dựng đầy đủ các quy chế, phân công, kế hoạch, chương trình hoạt động toàn khoá theo quy định. Các đơn vị đã tổ chức triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của công đoàn cấp trên đề ra khá toàn diện, như: Hưởng ứng và tổ chức cuộc thi Cán bộ Công đoàn giỏi, tổ chức các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể thao chào mừng Đại hội thi đua yêu nước của

Ngành; phát động các phong trào thi đua trên các công trình trọng điểm; tổ chức biểu dương lao động giỏi, xuất sắc, bình chọn về dự Hội nghị toàn quốc của Ngành, sơ kết thực hiện nghị quyết nửa nhiệm kỳ, tháng công nhân, công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ.... theo chỉ đạo, hướng dẫn của BTV CĐXDVN.

Tuy nhiên, triển khai tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội công đoàn cấp trên và phổ biến, quán triệt Hướng dẫn số 703/HD-TLĐ ngày 06/5/2009 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đầu nhiệm kỳ tại một số nơi chưa được kịp thời. Nhiều Công đoàn cấp trên cơ sở chưa ký được thoả ước lao động tập thể với tổng giám đốc tổng công ty theo khoản c mục 5 điều 28 qui định về nhiệm vụ của công đoàn tổng công ty.

Một số doanh nghiệp được thành lập mới, đủ điều kiện thành lập CĐCS nhưng chưa được CĐ cấp trên chỉ đạo, hướng dẫn thành lập theo đúng Điều lệ (để CĐCS thành viên, CĐ bộ phận). Công tác sơ kết, tổng kết, báo cáo, thông tin hoạt động công đoàn về cấp trên của một số đơn vị còn hạn chế, chưa đầy đủ, kịp thời.

Một số đơn vị, có uỷ viên BTV, BCH, Chủ nhiệm, uỷ viên UBKT CĐ khuyết chưa báo cáo và tổ chức bầu bổ sung kịp thời theo quy định. Chế độ sinh hoạt của BCH CĐCS đặc biệt là một số đơn vị xây lắp chưa được thường xuyên; nhiều đơn vị thủ tục kết nạp đoàn viên mới chưa bảo đảm theo quy định; chưa có sổ theo dõi tăng giảm đoàn viên; việc phát thẻ đoàn viên mới và chấm điểm, phân loại CĐCS vững mạnh hàng năm chưa được thường xuyên, kịp thời đảm bảo các tiêu chí.

2- Kiểm tra quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn.

Các đơn vị đã xây dựng kế hoạch, hướng dẫn UBKT CĐCS tự tổ chức kiểm tra quản lý, sử dụng nguồn tài chính theo chức năng, nhiệm vụ Điều lệ quy định. UBKT các cấp đã tổ chức kiểm tra được 1646 cuộc; trong đó có 474 cuộc kiểm tra đồng cấp. Thông qua kiểm tra đã thu được 2.064.692.350; số tiền truy thu chủ yếu là trích nộp chưa đúng quy định (Phụ lục kèm theo).

Đánh giá về công tác quản lý, sử dụng nguồn tài chính tài sản công đoàn tại các đơn vị qua các cuộc kiểm tra có những ưu điểm sau:

Nhiều đơn vị hoàn thành kế hoạch giao nộp kinh phí về Công đoàn Xây dựng Việt Nam; đã quan tâm chú trọng công tác quản lý nguồn tài chính, tài sản công đoàn. Đối với công đoàn cấp trên cơ sở (cấp tổng dự toán) đã bố trí cán bộ có trình độ chuyên môn nghiệp vụ làm kế toán công đoàn, giúp BCH hướng dẫn, chỉ đạo các CĐCS trực tiếp quản lý xây dựng dự toán, quyết toán theo quy định. Nguồn tài chính quản lý và sử dụng có mục đích, có nội dung; kinh phí tập trung chi cho các hoạt động phong trào. Đơn vị có nguồn tích lũy đã tham gia đầu tư mua cổ phần, cổ phiếu, đầu tư ngắn hạn, gửi ngân hàng có kỳ hạn để tăng nguồn thu cho ngân sách công đoàn; mở các sổ sách kế toán theo dõi theo qui định. Đã xây dựng được các quy chế quản lý, chỉ tiêu nội bộ; hàng năm duy trì tổng kết công tác tài chính để đánh giá công tác thu, chi, khen thưởng động viên kịp thời đơn vị quản lý tốt.

Công tác kế toán: Các đơn vị đã thực hiện chế độ kế toán công đoàn theo quy định của Đoàn Chủ tịch; đa số đã sử dụng phần mềm kế toán; chứng từ kế toán điện tử. Sổ sách, chứng từ kế toán cập nhật kịp thời, quản lý, lưu trữ theo qui định.

Tuy nhiên, về trích kinh phí 2% và thu đoàn phí 1%: Nhiều đơn vị chuyên môn chuyển trả kinh phí 2% cho công đoàn cơ sở chưa đúng, đủ theo Thông tư số 119/2004/TTLT/BTC-TLĐLĐVN ngày 08/12/2004 của Bộ Tài chính – Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Thu đoàn phí chưa đúng, đủ theo Văn bản số 826/HD-TLĐ ngày 01/6/2009 của Đoàn Chủ tịch; đặc biệt là các đơn vị xây lắp có đoàn viên công đoàn phân tán lưu động.

Công tác kiểm tra tài chính đồng cấp tại các đơn vị còn hạn chế; nhiều công đoàn cơ sở chuyên môn chưa chuyển trả hết số kinh phí 2%; công đoàn cấp trên cũng chưa có biện pháp giúp CĐCS thu được số kinh phí này đã được hạch toán vào giá thành.

Nhiều đơn vị xây dựng dự toán thu chưa căn cứ vào quỹ tiền lương, số lao động quyết toán năm trước, kế hoạch SXKD năm sau để xây dựng; thường xây dựng thấp, thực tế cuối năm thu vượt rất cao so với dự toán được duyệt. Một số đơn vị mức chi, nội dung chi chưa đảm bảo quy định của Nhà nước và Đoàn Chủ tịch TLD Lao động Việt Nam; nhiều nội dung chi vượt so với dự toán được duyệt; chi cho đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cán bộ công đoàn chiếm tỷ trọng thấp.

Biểu mẫu chứng từ kế toán và hạch toán nội dung, mục lục chi ở nhiều CĐCS chưa đảm bảo đúng quy định; một số nơi để dư quỹ tiền mặt còn cao.

3- Kiểm tra khi tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm:

UBKT CĐ các cấp chưa quan tâm, chủ động hoặc tại các CĐCS không có thông tin, báo cáo, phản ánh, phát hiện khi có dấu hiệu vi phạm; nhưng qua thực tế kiểm tra có các hiện tượng xảy ra, như: Phó chủ tịch, Chủ nhiệm, uỷ viên UBKT, BCH chuyển công tác, thôi việc trên 6 tháng không báo cáo công đoàn cấp trên và bầu bổ sung kịp thời; có CĐCS Đại hội xong 4 tháng không làm các thủ tục đề nghị Công đoàn cấp trên ra quyết định công nhận các kết quả bầu cử theo quy định; người lao động vào công đoàn không có đơn, Ban Chấp hành không có quyết định kết nạp... đưa vào danh sách thu đoàn phí; Ban Chấp hành công đoàn cơ sở 01 năm họp được 02 lần.

4- Giúp Ban Thường vụ, Ban Chấp hành giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo.

UBKT CĐXD Việt Nam đã giúp BCH, BTV xây dựng, ban hành nội quy tiếp đoàn viên và người lao động theo quy định của Luật khiếu nại, tố cáo và Quyết định số 530/QĐ-TLĐ ngày 20/3/2006 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Các cấp công đoàn đã tiếp 221 lượt đoàn viên, người lao động đến đề nghị can thiệp bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của họ bị xâm phạm. Đã nhận được 286 đơn thư; có 48 đơn thuộc thNn quyền giải quyết của công đoàn các cấp; nội dung đơn kiến nghị về chế độ sinh hoạt, bầu tổ trưởng công đoàn, đóng đoàn phí, chế độ thăm hỏi đoàn viên và thực hiện chế độ phụ cấp hoạt động bán chuyên trách. Có 381 đơn không thuộc thNn quyền; nội dung đơn khiếu nại chủ yếu về thực hiện chế độ chính sách không thanh toán chế độ trợ cấp thôi việc, trả sổ BHXH khi người lao động chấm dứt HĐLĐ; thanh toán tiền lương...các đơn vị có đơn thư, công đoàn đã tham gia tích cực cùng người sử dụng lao động giải quyết, bảo đảm quyền lợi cho 381 người lao động; trong đó có 128 người được giải quyết các quyền lợi khác (có phụ lục kèm theo).

Những tồn tại trong việc giải quyết và tham gia giải quyết đơn thư:

- Một số UBKT CĐ chưa tham mưu giúp BCH theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở người sử dụng lao động giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật, còn có đơn vượt cấp.

- Nhận thức của một số đơn vị về công tác tiếp đoàn viên, người lao động chưa cao, chưa xử lý ngay từ bước đầu khi có dấu hiệu để người lao động phải khiếu nại đến cấp cao hơn.

- Trình tự, quy trình giải quyết và tham gia giải quyết của CĐCS có đơn thư chưa được kịp thời, còn né tránh, ngại va

chạm; việc trợ giúp, hướng dẫn chỉ đạo của công đoàn cấp trên trực tiếp đối với CĐCS về công tác giải quyết đơn thư còn hạn chế.

5- Công tác tập huấn, bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ.

Công tác tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và trang bị các tài liệu có liên quan tới công tác kiểm tra trong nhiệm kỳ qua được tăng cường. Đã trang bị trên 1.450 cuốn tài liệu và tổ chức được 07 lớp, có trên 1.180 lượt cán bộ, các uỷ viên UBKT công đoàn các cấp tham dự; trong đó có 60 lượt Chủ nhiệm UBKT được tập huấn, bồi dưỡng về nghiệp vụ kiểm tra chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam, kiểm tra quản lý, sử dụng tài chính công đoàn; kỹ năng giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Phối hợp cùng Văn phòng Tư vấn pháp luật tổ chức tập huấn nội dung giải quyết, tham gia giải quyết tranh chấp lao động và vai trò của Công đoàn trong việc tham gia tố tụng tại Toà án lao động.

Phối hợp cùng Ban Tổ chức tổ chức tập huấn nghiệp vụ về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; những vấn đề cơ bản về tiếp công dân; giới thiệu Văn bản số 530/QĐ-TLĐ ngày 20/3/2006 của Đoàn Chủ tịch về việc Công đoàn giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo tại 03 khu vực.

Theo báo cáo của UBKT CĐ, các đơn vị đã tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho 1.083 lượt cán bộ công đoàn làm công

tác kiểm tra. Thông qua các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ đã giúp các uỷ viên Uỷ ban Kiểm tra Công đoàn các cấp nắm vững được nội dung, quy trình, phương pháp, kỹ năng, cách thức tiến hành kiểm tra chấp hành Điều lệ, quản lý tài chính, tài sản; nhờ đó đã góp phần giúp cho ban chấp hành công đoàn các cấp nâng cao được nhận thức, tổ chức triển khai thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết và các công tác khác của công đoàn cấp trên tại mỗi đơn vị.

Tuy nhiên, Một số UBKT CĐ cấp trên cơ sở chưa chủ động trong công tác tổ chức tập huấn và đăng ký mua tài liệu có liên quan để trang bị cho các uỷ viên UBKT CĐCS trực tiếp quản lý.

III- Đánh giá chung về hoạt động của UBKT CĐ các cấp trong nhiệm kỳ:

1- Ưu điểm:

- Xây dựng được Quy chế làm việc, Bảng chấm điểm phân loại hoạt động UBKT

- Có kế hoạch công tác kiểm tra hàng năm và đã tổ chức thực hiện công tác kiểm tra định kỳ theo kế hoạch.

- Phương thức tiến hành kiểm tra có đổi mới, sát thực; mối quan hệ của UBKT CĐ các cấp gắn kết hơn.

- Mở được nhiều lớp, nhiều lượt uỷ viên được bồi dưỡng, tập huấn, nội dung tập huấn bám sát vào nhiệm vụ kiểm tra; nhiều

uỷ viên tâm huyết, nhiệt tình.

- Công tác thông tin, báo cáo hoạt động 6 tháng, cuối năm, sơ kết nửa nhiệm kỳ của UBKT CĐ nhiều đơn vị có tiến bộ hơn trước.

2- Khuyết điểm:

- Công tác kiểm tra đồng cấp chưa nhiều, chất lượng kiểm tra chưa cao, nhiều đơn vị kiểm tra theo định kỳ chưa được thường xuyên.

- Việc đánh giá, chấm điểm phân loại hoạt động của UBKT CĐ các đơn vị còn nhiều hạn chế; nội dung báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động kiểm tra ở một số đơn vị còn yếu, chưa đầy đủ theo 5 nhiệm vụ của Điều lệ quy định.

- Đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên trách làm công tác kiểm tra quá mỏng; công tác kiểm tra của các công đoàn cơ sở hiệu quả thấp, công tác tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra của UBKT CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở chưa được nhiều.

3- Nguyên nhân:

- Số Chủ nhiệm UBKT CĐ là cán bộ công đoàn chuyên trách chiếm tỷ lệ thấp.

- Qui định về công tác kiểm tra theo Điều 35 Điều lệ CĐVN chưa được BCH CĐ các đơn vị quan tâm coi trọng, để chỉ đạo UBKT CĐ đồng cấp tổ chức thực hiện.

- Vai trò, trách nhiệm của Chủ nhiệm UBKT CĐ tại một số

đơn vị chưa cao (do kiêm nhiệm); chế độ báo cáo, họp UBKT CĐ nhiều đơn vị cấp trên cơ sở chưa đảm bảo theo quy định.

- Tại các kỳ họp BCH, báo cáo của UBKT CĐ chưa nhận được nhiều ý kiến tham gia, chỉ đạo của các uỷ viên BCH; đặc biệt là phương hướng nhiệm vụ kiểm tra thời gian tới phải tập trung trọng tâm vào nội dung gì, lĩnh vực nào.

IV- Những kiến nghị:

1- Đối với Ban Chấp hành công đoàn các cấp:

- Trong nhiệm kỳ tới cần quan tâm, chỉ đạo UBKT thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra tại đồng cấp và cấp dưới trực tiếp quản lý; tăng cường chỉ đạo kiểm tra công tác phát triển đoàn viên mới và quản lý tăng giảm đoàn viên từng năm, công tác phát triển đoàn viên đầy đủ, kịp thời cho số đoàn viên mới kết nạp.

- Đối với doanh nghiệp có đủ điều kiện thành lập CĐCS, hướng dẫn, chỉ đạo thành lập để đảm bảo đúng quy định.

- Đối với các uỷ viên BCH, UBKT khuyết, hướng dẫn, chỉ đạo bầu bổ sung kịp thời theo quy định để đảm bảo số lượng đã được đại hội, BCH quyết định.

2- Đối với Đoàn Chủ tịch TLĐLĐVN:

- Nghiên cứu, thí điểm mô hình tổ chức, hoạt động công đoàn ngành nghề toàn quốc và tổ chức, chỉ đạo nhân rộng việc ký thoả ước lao động tập thể với tổng giám đốc tổng công ty theo khoản c mục 5 Điều 28 quy định về nhiệm vụ công đoàn tổng công ty.

- Nghiên cứu công tác quản lý và phát huy đoàn viên sao cho thực chất, hiệu quả.

- Đối với các tổng công ty chuyên ngành trực thuộc các bộ, công đoàn ở các tổng công ty đó không nhất thiết về trực thuộc Tổng Liên đoàn; nên để trực thuộc công đoàn ngành đó trực tiếp quản lý.

- Đối với CĐCS có từ 500 đoàn viên trở lên Chủ tịch Công đoàn phải là cán bộ chuyên trách, hưởng lương từ ngân sách công đoàn; không phụ thuộc vào người sử dụng lao động; tiếng nói đại diện mới có hiệu quả, mạnh mẽ.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2013- 2018

Ủy ban Kiểm tra Công đoàn các cấp căn cứ vào Nghị quyết Đại hội Công đoàn cấp trên và Nghị quyết Đại hội của Công đoàn cấp mình để triển khai thực hiện công tác kiểm tra cần tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1- Giúp Ban Chấp hành kiểm tra chấp hành Điều lệ:

- Kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết Đại hội Công đoàn các cấp nhiệm kỳ 2013-2018 đảm bảo kịp thời, nhiều đối tượng được học tập quán triệt

- Kiểm tra việc xây dựng các văn bản của nhiệm kỳ mới: Quy chế làm việc, nghị quyết phân công các uỷ viên Ban Thường vụ, Ban Chấp hành, Uỷ ban Kiểm tra.....

- Kiểm tra thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt BCH, chế độ tập thể lãnh đạo cá nhân phụ trách, chế độ họp BTV, BCH.

- Kiểm tra công tác phát triển đoàn viên, xây dựng CĐCS vững mạnh...

2- Kiểm tra quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn

- Kiểm tra trích nộp KPCĐ 2% đối với các công đoàn cơ sở theo quy định của Luật Công đoàn sửa đổi và thu ĐPCĐ 1% đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời chống thất thu hai nguồn thu chính của tổ chức công đoàn.

- Kiểm tra sử dụng nguồn tài chính, tài sản công đoàn tại đồng cấp và cấp dưới đảm bảo chi tiêu đúng mục đích, đúng nội dung, mức chi theo quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam quy định; không để thất thoát, lãng phí.

- Kiểm tra thực hiện chế độ kế toán, việc mở, sử dụng sổ sách, chứng từ kế toán; chứng từ kế toán điện tử; đặc biệt là quản lý nguồn tài chính tích lũy sử dụng mua cổ phần, cổ phiếu, tham gia góp vốn để tăng nguồn thu cho ngân sách công đoàn.

- Tăng cường kiểm tra quỹ tiền mặt, lãi suất tiền gửi tại các ngân hàng; quy chế chi tiêu nội bộ, công tác xây dựng dự toán, quyết toán và quản lý nguồn ngân sách theo phân cấp quản lý.

3- Kiểm tra tổ chức cá nhân có dấu hiệu vi phạm

UBKT CĐ các đơn vị quan tâm theo dõi, nắm bắt thông tin; khi có dấu hiệu vi phạm phải tổ chức xác minh, kiểm tra để có kết luận khách quan, kịp thời.

Thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở UBKT Công đoàn cơ sở đơn vị quản lý trực tiếp quan tâm đến nhiệm vụ kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

4- Giúp BTV, BCH giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại tố cáo

Xây dựng nội quy tiếp đoàn viên, người lao động và quan tâm chú trọng công tác trợ giúp pháp lý và tiếp đoàn viên, người lao động khi đến nhờ công đoàn can thiệp, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng.

Lập sổ theo dõi phân loại đơn thư; quan tâm đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết và chuyển đơn thư không thuộc thẩm quyền đến người sử dụng lao động, theo dõi việc giải quyết đơn thư để đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

Chủ động giúp BTV, BCH tham gia tích cực trong công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, kịp thời đúng pháp luật, đúng chế độ chính sách cho người lao động.

5- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và kiến thức pháp luật cho cán bộ làm công tác kiểm tra.

Xây dựng kế hoạch, nội dung tập huấn bồi dưỡng cho cán bộ làm công tác kiểm tra mới được bầu tham gia lần đầu trong UBKT CĐ các cấp. Từng năm xây dựng kế hoạch để tổ chức tập huấn, bồi dưỡng theo chuyên đề; đặc biệt là kiến thức pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM LẦN THỨ XII

Đại hội Công đoàn Xây dựng Việt Nam (CĐXDVN) lần thứ XII được tổ chức từ ngày 12 đến ngày 14 tháng 3 năm 2013 tại Thủ đô Hà Nội. Tham dự Đại hội có 298 đại biểu đại diện cho hơn 300.000 đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động (CNVCLĐ) toàn Ngành.

Đại hội vinh dự được đón tiếp đồng chí Trịnh Đình Dũng, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Ban Cán sự Đảng, Bộ trưởng Bộ Xây dựng; đồng chí Nguyễn Văn Ngà, Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; các đồng chí lãnh đạo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, lãnh đạo Bộ Xây dựng; các cán bộ lão thành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bộ Xây dựng, Công đoàn Xây dựng Việt Nam; các Anh hùng Lao động đại diện cho các thời kỳ; các đồng chí đại diện các cục, vụ, viện, hiệp hội ngành Xây dựng; các đồng chí lãnh đạo các tổng công ty, công ty, đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng, các đồng chí lãnh đạo các Sở xây dựng, các đồng chí lãnh đạo các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành Trung ương và các vị khách quý.

Đại hội đã nghe Ban Chấp hành CĐXDVN khoá XI trình bày các báo cáo; nghe ý kiến phát biểu chỉ đạo của đồng chí Trịnh Đình Dũng, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Ban Cán sự Đảng, Bộ trưởng Bộ Xây dựng và đồng chí Nguyễn Văn Ngang, Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Đại hội đã long trọng tổ chức đón nhận Huân chương Độc lập hạng nhất, phần thưởng cao quý do Đảng, Nhà nước trao tặng cho tập thể cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ ngành Xây dựng.

Đại hội đã phát huy dân chủ, đoàn kết, tập trung trí tuệ thảo luận, đóng góp nhiều ý kiến phong phú vào các báo cáo của Ban Chấp hành CĐXDVN khóa XI trình Đại hội.

Đại hội khẳng định, 5 năm qua, trước những khó khăn, thách thức do tác động của cuộc suy thoái kinh tế toàn cầu và cả những nguyên nhân nội tại của nền kinh tế, CNVCLĐ ngành Xây dựng đã vững vàng, tin tưởng vào những chủ trương, giải pháp ổn định, phát triển kinh tế - xã hội của Đảng, Nhà nước, nỗ lực vươn lên trong lao động sản xuất, công tác, góp phần quan trọng vào sự ổn định và phát triển của từng đơn vị, của ngành Xây dựng và đất nước.

Đại hội biểu dương toàn thể cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ và các cấp công đoàn trong toàn Ngành, 5 năm qua đã nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn thử thách, với tinh thần lao động sáng tạo, đạt nhiều thành tích trong mọi lĩnh vực, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đại hội đã chỉ ra những hạn chế của đội ngũ CNVCLĐ ngành Xây dựng và chỉ rõ những khuyết điểm, yếu kém trong tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn Xây dựng Việt Nam.

Nhận thức sâu sắc về vai trò, trách nhiệm của tổ chức Công đoàn trước yêu cầu của thời kỳ đñy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, vì quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, CNVCLĐ, Đại hội xác định mục tiêu hoạt động của CĐXDVN nhiệm kỳ 2013-2018 là: “Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động với chủ trương hướng hoạt động về cơ sở, lấy cơ sở làm địa bàn hoạt động chủ yếu, vì đoàn viên và người lao động, vì sự ổn định và phát triển bền vững của ngành Xây dựng. Chuyển mạnh hoạt động công đoàn vào thực hiện chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, của người lao động. Công đoàn tích cực tham gia xây dựng chính sách, pháp luật, nội quy, quy chế liên quan đến quyền lợi của CNVCLĐ, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ. Đñy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục và tổ chức các phong trào hành động cách mạng trong CNVCLĐ. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn. Nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động của người lao động, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế. Góp phần thúc đñy sự phát triển bền vững của Ngành và đất nước”.

KhNu hiệu hành động của CĐXDVN nhiệm kỳ 2013-2018 là: “Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; vì quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động; vì sự ổn định, phát triển bền vững của ngành Xây dựng và đất nước”.

Đại hội nhất trí quyết nghị các vấn đề sau đây:

1. Thông qua Báo cáo phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn nhiệm kỳ 2008-2013; mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2013-2018 của Ban Chấp hành Công đoàn Xây dựng Việt Nam khóa XI trình Đại hội XII CĐXDVN.

Căn cứ vào những ý kiến thảo luận của đại biểu, kết luận của Đại hội, tiếp thu ý kiến chỉ đạo của đồng chí Trịnh Đình Dũng, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Ban Cán sự Đảng, Bộ trưởng Bộ Xây dựng, đồng chí Nguyễn Văn Ngang, Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Đại hội giao cho Ban Chấp hành CĐXDVN khóa XII hoàn chỉnh và chính thức ban hành.

2. Thông qua Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành CĐXDVN khóa XI trình Đại hội XII.

Giao Ban Chấp hành CĐXDVN khoá XII tiếp thu ý kiến của Đại hội, phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong nhiệm kỳ tới.

3. Thông qua Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam và Báo cáo góp ý xây dựng

Dự thảo báo cáo của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa X tại Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XI.

Giao cho Ban Chấp hành CĐXDVN khóa XII, căn cứ ý kiến thảo luận của đại biểu Đại hội, hoàn chỉnh và báo cáo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

4. Đại hội giao trách nhiệm cho Ban Chấp hành CĐXDVN khóa XII tiếp tục nghiên cứu các kiến nghị của đoàn viên, CNVCLĐ để tham gia với lãnh đạo Bộ Xây dựng và báo cáo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam kiến nghị với Đảng, Nhà nước xem xét, giải quyết nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, CNVCLĐ ngành Xây dựng.

5. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành CĐXDVN khóa XII gồm 45 đồng chí. Ban Chấp hành đã họp phiên thứ nhất, bầu Ban Thường vụ gồm 15 đồng chí, bầu đồng chí Nguyễn Văn Bình, Anh hùng Lao động, Ủy viên Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ủy viên Ban Cán sự Đảng Bộ Xây dựng, giữ chức Chủ tịch và bầu các đồng chí Nguyễn Thị Thủy Lệ, Đỗ Văn Quảng giữ chức Phó Chủ tịch. Ban Chấp hành đã bầu Ủy ban Kiểm tra CĐXDVN khóa XII gồm 09 đồng chí và bầu đồng chí Vũ Ngọc Chính, Ủy viên Ban Thường vụ, làm Chủ nhiệm.

6. Đại hội đã bầu đoàn đại biểu CĐXDVN đi dự Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XI gồm 11 đại biểu chính thức và 01 đại biểu dự khuyết.

7. Đại hội giao cho Ban Chấp hành CĐXDVN khóa XII và công đoàn các cấp xây dựng chương trình và kế hoạch hành động cụ thể để tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu, phương hướng và nhiệm vụ đã được Đại hội thông qua.

Đại hội kêu gọi toàn thể cán bộ, đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động phát huy truyền thống vẻ vang của giai cấp công nhân, truyền thống hơn nửa thế kỷ xây dựng và phát triển của ngành Xây dựng, nêu cao tinh thần đoàn kết nhất trí, năng động, sáng tạo, vượt qua khó khăn, thách thức, quyết tâm đưa Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Xây dựng Việt Nam vào cuộc sống, xây dựng đội ngũ CNVCLĐ và công đoàn các cấp ngành Xây dựng vững mạnh, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, vì mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

DIỄN VĂN BẾ MẠC ĐẠI HỘI XII CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM

(Do đồng chí Nguyễn Văn Bình, Ủy viên Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ủy viên Ban Cán sự Đảng Bộ Xây dựng, Chủ tịch CĐXDVN khóa XII trình bày ngày 14 tháng 3 năm 2013)

Kính thưa Đoàn Chủ tịch Đại hội,

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bộ Xây dựng,

Kính thưa các vị khách quý,

Thưa các đồng chí đại biểu Đại hội,

Sau 3 ngày làm việc khNn trương, sôi nổi, dân chủ và trách nhiệm, hôm nay chúng ta đã hoàn thành toàn bộ chương trình Đại hội lần thứ XII Công đoàn Xây dựng Việt Nam.

Đại hội đã được sự chỉ đạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ban Cán sự Đảng Bộ Xây dựng, sự phối hợp, giúp đỡ, tạo điều kiện của lãnh đạo Bộ Xây dựng, chính quyền, chuyên môn các cấp.

Đại hội vinh dự được đón tiếp các đồng chí lãnh đạo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bộ Xây dựng, các đồng chí nguyên lãnh đạo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, nguyên lãnh đạo Bộ Xây dựng, nguyên lãnh đạo CĐXDVN, các đồng chí cán bộ công đoàn lão thành, Anh hùng Lao động đại diện cho các thời kỳ; các đồng chí đại diện liên đoàn lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương, các đồng chí lãnh đạo các cục, vụ, viện, hiệp hội, các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng và các vị khách quý. Đại hội vinh dự được nhận lẵng hóa chúc mừng của đồng chí Nguyễn Thị Doan, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; được nhận nhiều thư, điện, hoa của các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong và ngoài ngành gửi chúc mừng Đại hội.

Phát biểu tại Đại hội, đồng chí Trịnh Đình Dũng, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Ban Cán sự Đảng, Bộ trưởng Bộ Xây dựng, đồng chí Nguyễn Văn Ngà, Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã khẳng định vị trí, vai trò của đội ngũ CNVCLĐ ngành Xây dựng và CĐXDVN, biểu dương những đóng góp to lớn của CNVCLĐ ngành Xây dựng và CĐXDVN trong sự nghiệp xây dựng và phát triển của Ngành, trong cuộc cuộc đổi mới đất nước. Đồng thời làm sáng tỏ nhiều vấn đề về tình hình đất nước, giai cấp công nhân, tình hình của Ngành, những yêu cầu đặt ra cho đội ngũ CNVCLĐ ngành Xây dựng và CĐXDVN trong những năm tới, đòi hỏi các cấp công đoàn chúng ta phải phấn đấu vươn lên nhiều hơn nữa, đáp ứng sự nghiệp xây

dựng đội ngũ CNVCLĐ ngày càng lớn mạnh trong tình hình mới, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. CĐXDVN và các cấp công đoàn sẽ nghiên cứu nghiêm túc các ý kiến chỉ đạo đó để vận dụng vào thực tiễn hoạt động công đoàn.

Thưa các đồng chí,

Với tinh thần “Dân chủ - Đoàn kết - Đổi mới - Thiết thực”, Đại hội đã đánh giá khách quan tình hình CNVCLĐ và kết quả hoạt động của các cấp công đoàn ngành Xây dựng trong nhiệm kỳ qua, xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ của CĐXDVN trong nhiệm kỳ tới.

Đã có 10 lượt ý kiến phát biểu, cùng nhiều bài tham luận không có điều kiện trình bày tại Đại hội đã được các đoàn đại biểu gửi tới Đoàn Chủ tịch Đại hội.

Đại hội đã thảo luận và thông qua Báo cáo của Ban Chấp hành CĐXDVN khóa XI trình Đại hội XII CĐXDVN, các báo cáo tham gia văn kiện Đại hội XI Công đoàn Việt Nam.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành CĐXDVN khóa XII nhiệm kỳ 2013-2018 gồm những đồng chí có phẩm chất, năng lực, tiêu biểu cho đội ngũ cán bộ, đoàn viên công đoàn toàn Ngành. Ban Chấp hành đã bầu Ban Thường vụ, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Ủy ban Kiểm tra và Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra. Ban Chấp hành CĐXDVN khóa XII đã ra mắt và nhận nhiệm vụ trước Đại hội. Đại hội đã bầu đại biểu CĐXDVN dự Đại hội XI Công đoàn Việt

Nam gồm 11 đồng chí. Các đại biểu đã nhất trí thông qua Nghị quyết Đại hội XII CĐXDVN.

Các quyết định của Đại hội phản ánh bước phát triển mới trong tổ chức và hoạt động của CĐXDVN. Với những kết quả đó, chúng ta có thể khẳng định, Đại hội XII CĐXDVN đã thành công tốt đẹp. Sự thành công của Đại hội, đặc biệt là việc triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội, sẽ góp phần tạo nên sức mạnh mới của đội ngũ CNVCLĐ và các cấp công đoàn ngành Xây dựng, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, góp phần đ.ẩy nhanh sự phát triển của Ngành trong thời kỳ mới.

Đại hội lần thứ XII CĐXDVN kêu gọi toàn thể CNVCLĐ và cán bộ, đoàn viên công đoàn ở các cấp trong Ngành hãy phát huy hơn nữa bản chất cách mạng và truyền thống vẻ vang của giai cấp công nhân Việt Nam, truyền thống của ngành Xây dựng, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội, đưa kh.Nhiệm vụ hành động “Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động; vì quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động; vì sự ổn định và phát triển bền vững của ngành Xây dựng và đất nước” thành thực tế sinh động trong phong trào CN-VCLĐ và hoạt động công đoàn ngành Xây dựng với những việc làm cụ thể, thiết thực. Trước mắt, tổ chức tốt việc tuyên truyền, nghiên cứu Nghị quyết và xây dựng chương trình thực hiện ở các cấp và đ.ẩy lên phong trào thi đua yêu nước sôi nổi, rộng khắp trong CNVCLĐ toàn ngành hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của từng tháng, quý và cả năm 2013, thiết thực chào mừng kỷ niệm

55 năm ngày Truyền thống của ngành Xây dựng (29/4/1958 – 29/4/2013), hướng tới Đại hội toàn quốc lần thứ XI Công đoàn Việt Nam.

Cho phép tôi được thay mặt Đại hội xin chân thành cảm ơn các đồng chí lãnh đạo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bộ Xây dựng, các vị khách quý đến dự và chào mừng Đại hội.

Xin chân thành cảm ơn các cơ quan, đơn vị, cá nhân đã gửi hoa, điện, thư, tặng phẩm... chúc mừng Đại hội.

Cảm ơn các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh, truyền hình đã đến dự và đưa tin kịp thời về Đại hội.

Cảm ơn anh chị em cán bộ, nhân viên Trung tâm Hội nghị quốc tế, Nhà khách Chính phủ, các tiểu ban tổ chức, phục vụ Đại hội đã góp phần tích cực vào thành công của Đại hội.

Tôi xin tuyên bố bế mạc Đại hội lần thứ XII CĐXDVN.

Xin trân trọng cảm ơn

CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM



Đại biểu thảo luận ở tổ



CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM



Đại biểu bỏ phiếu bầu Ban Chấp hành CDXDVN khóa XII



CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM



Ban Chấp hành CĐXDVN khóa XII ra mắt Đại hội



CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM



Đồng chí Cao Lại Quang, Ủy viên Ban Cán sự Đảng, Thứ trưởng thường trực Bộ Xây dựng tặng hoa Ban Chấp hành CĐXDVN khóa XII



**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH
CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM
KHÓA XII, NHIỆM KỲ 2013-2018
GỒM 45 ĐỒNG CHÍ**



Chủ tịch
Nguyễn Văn Bình

CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM



Phó Chủ tịch thường trực
Nguyễn Thị Thủy Lệ



Phó Chủ tịch
Đỗ Văn Quảng

CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM



Vũ Ngọc Chính
Ủy viên Ban Thường vụ



Đặng Ngọc Điệp
Ủy viên Ban Thường vụ



Phạm Xuân Hải
Ủy viên Ban Thường vụ



Nguyễn Ngọc Tuấn
Ủy viên Ban Thường vụ

CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM



Phan Văn Chính
Ủy viên Ban Thường vụ



Phạm Minh Đức
Ủy viên Ban Thường vụ



Hà Quang Lương
Ủy viên Ban Thường vụ



Trần Thị Lựu
Ủy viên Ban Thường vụ

CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM



Phạm Văn Quân
Ủy viên Ban Thường vụ



Nguyễn Quý Tuấn
Ủy viên Ban Thường vụ



Hoàng Hợp Thương
Ủy viên Ban Thường vụ



Bùi Anh Đức
Ủy viên Ban Thường vụ

CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM



Nguyễn Thị Thanh Hương
Ủy viên Ban Chấp hành



Nguyễn Đình Khải
Ủy viên Ban Chấp hành



Lê Hồng Phong
Ủy viên Ban Chấp hành



Đào Thị Hồng Thúy
Ủy viên Ban Chấp hành

CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM



Đỗ Đức Thước
Ủy viên Ban Chấp hành



Lê Ngọc Cẩn
Ủy viên Ban Chấp hành



Dương Văn Danh
Ủy viên Ban Chấp hành



Vũ Văn Định
Ủy viên Ban Chấp hành

CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM



Lê Hải Đông
Ủy viên Ban Chấp hành



Hà Mạnh Hoạt
Ủy viên Ban Chấp hành



Tô Văn Huệ
Ủy viên Ban Chấp hành



Nguyễn Ngọc Huyền
Ủy viên Ban Chấp hành

CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM



Trần Như Hưng
Ủy viên Ban Chấp hành



Phan Thị Mai Hương
Ủy viên Ban Chấp hành



Vũ Thị Lê
Ủy viên Ban Chấp hành



Trần Hồng Mai
Ủy viên Ban Chấp hành

CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM



Nguyễn Thái Ninh
Ủy viên Ban Chấp hành



Thiều Quang Quyền
Ủy viên Ban Chấp hành



Trần Mạnh Tấn
Ủy viên Ban Chấp hành



Tạ Trọng Tấn
Ủy viên Ban Chấp hành

CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM



Hoàng Văn Tuyên
Ủy viên Ban Chấp hành



Lê Thị Thanh Vân
Ủy viên Ban Chấp hành



Phan Thanh Chung
Ủy viên Ban Chấp hành



Nguyễn Thị Mỹ Hạnh
Ủy viên Ban Chấp hành

CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM



Hoàng Văn Hồng
Ủy viên Ban Chấp hành



Hoàng Đức Khánh
Ủy viên Ban Chấp hành



Nguyễn Hoài Long
Ủy viên Ban Chấp hành



Lê Thị Hậu Lộc
Ủy viên Ban Chấp hành

CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM



Nguyễn Văn Nam
Ủy viên Ban Chấp hành



Đặng Huy Thọ
Ủy viên Ban Chấp hành

**DANH SÁCH ỦY BAN KIỂM TRA
CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM
KHÓA XII, NHIỆM KỲ 2013-2018**



Vũ Ngọc Chính
Chủ nhiệm

CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM



Đào Thị Hồng Thuý
Phó Chủ nhiệm



Nguyễn Ngọc Cẩn
Ủy viên



Lê Đình Lợi
Ủy viên



Lê Thành Nhân
Ủy viên

CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM



Đào Văn Thông
Ủy viên



Bùi Anh Tuấn
Ủy viên



Đào Minh Trương
Ủy viên



Võ Ngọc Vũ
Ủy viên

Mục lục

Diễn văn khai mạc Đại hội Công đoàn Xây dựng Việt Nam lần thứ XII	9
Phát biểu của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Trịnh Đình Dũng tại Đại hội XII Công đoàn Xây dựng Việt Nam	17
Phát biểu của đồng chí Nguyễn Văn Ngang, Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam - tại Đại hội XII Công đoàn Xây dựng Việt Nam	28
Báo cáo của ban chấp hành Công đoàn Xây Dựng Việt Nam khóa XI - tại Đại hội XII Công đoàn Xây dựng Việt Nam lần thứ XII	39
Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Công đoàn Xây dựng Việt Nam khóa XI, nhiệm kỳ 2008 - 2013	119
Báo cáo tổng kết hoạt động của Ủy ban kiểm tra Công đoàn các cấp nhiệm kỳ 2008-2013	127
Nghị quyết đại hội Công đoàn Xây dựng Việt Nam lần thứ XII	145
Diễn văn bế mạc Đại hội XII Công đoàn Xây dựng Việt Nam	151
Danh sách ban chấp hành Công đoàn Xây dựng Việt Nam khóa XII, nhiệm kỳ 2013-2018	161
Danh sách ủy ban kiểm tra Công đoàn Xây dựng Việt Nam khóa XII, nhiệm kỳ 2013-2018	175

**VĂN KIẾN ĐẠI HỘI XII
CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM
NHIỆM KỲ 2013 - 2018**

Chịu trách nhiệm nội dung:

Chủ tịch CĐXDVN

NGUYỄN VĂN BÌNH

Chịu trách nhiệm bản thảo:

Phó chủ tịch

ĐỖ VĂN QUẢNG

Các Ban chuyên đề CĐXDVN

Biên tập:

VĂN PHÒNG CĐXDVN